GIÁO HỘI CÁC THÁNH HỮU NGÀY SAU CỦA CHÚA GIÊ SU KY TÔ • THÁNG MƯỜI NĂM 2015

Liahona

Câu Chuyện Trên Bìa: Thật Là Một Đặc Ân Để Biết Được Kế Hoạch! trang 32

Các Viên Đá của Vị Mặc Khải, Joseph Smith và Sách Mặc Môn, trang 10

Chúc Mừng 100 Năm Kỷ Niệm: Buổi Họp Tối Gia Đình trên khắp Thế Giới, trang 26

Xác Định Lại Thử Thách của Hình Ảnh Sách Báo Khiêu Dâm, trang 50

"Ngài lấy ví dụ khác nữa mà phán rằng: Nước thiên đàng giống như men mà người đàn bà kia lấy trộn vào trong ba đấu bột, cho đến chừng nào bột dậy cả lên."

Ma Thi Ơ 13:33

Liahona, Tháng Mười Năm 2015

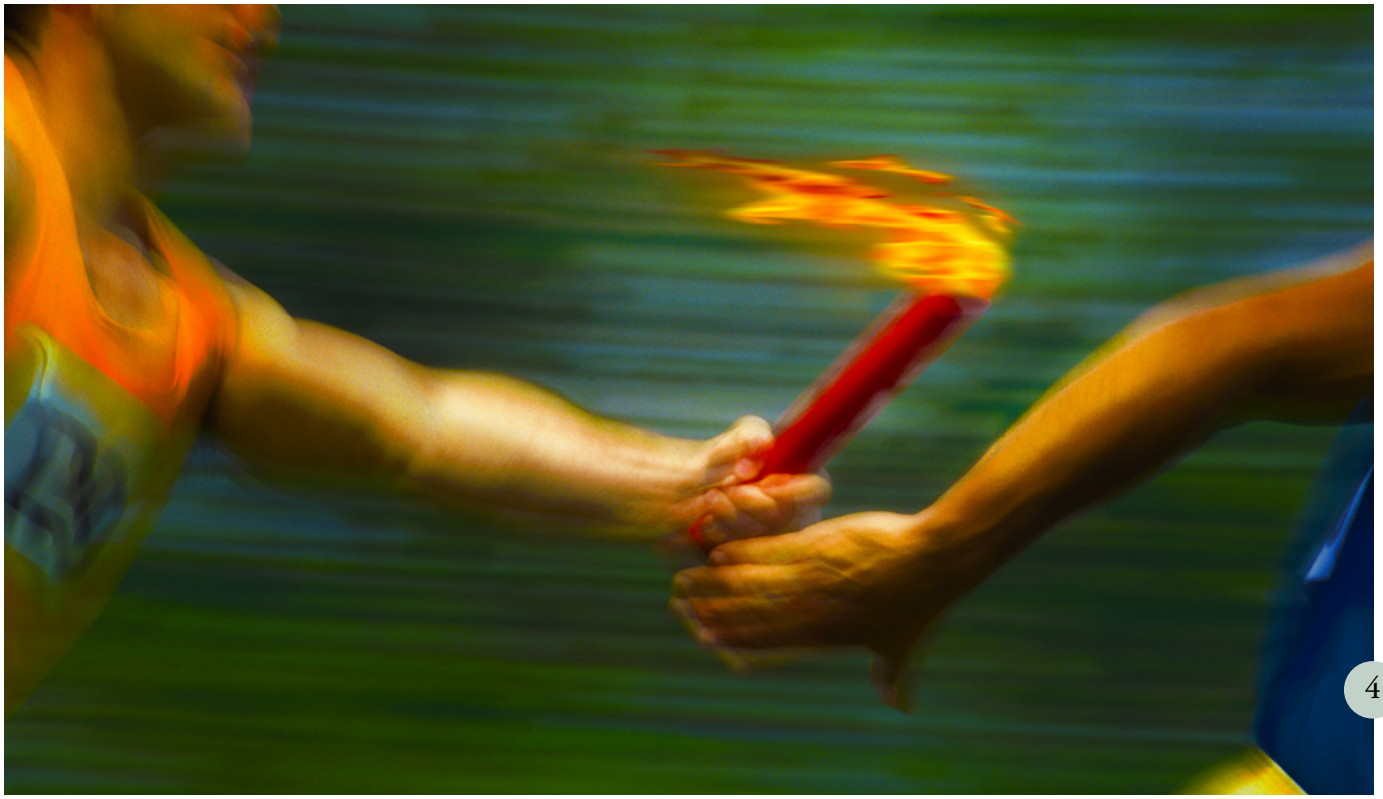

4

CÁC SỨ ĐIỆP

4 **Sứ Điệp của Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn: Về Đến Đích với Ngọn Đuốc Vẫn Còn Cháy Sáng**
Bài của Chủ Tịch Dieter F. Uchtdorf

7 **Sứ Điệp Thăm Viếng Giảng Dạy của Hội Phụ Nữ: Các Thuộc Tính Thiêng Liêng của Chúa Giê Su Ky Tô—Lòng Tràn Đầy Bác Ái và Yêu Thương**

CÁC BÀI ĐẶC BIỆT

10 **Joseph Vị Tiên Kiến**
Bài của Richard E. Turley Jr., Robin S. Jensen, và Mark Ashurst-McGee
Làm thế nào Tiên Tri Joseph đã có thể làm tròn chức vụ kêu gọi của ông với tư cách là vị tiên kiến và phiên dịch Sách Mặc Môn?

18 **Biết Chữ để Thay Đổi Thế Giới của Chúng Tôi**
Bài của Norman C. Hill
Nỗ lực dạy chữ của một hội đồng giáo hạt ở Ghana dẫn đến một phước lành không thể đo lường được đối với một số Thánh Hữu.

22 **Dạy Giới Trẻ Cách Lãnh Đạo theo Cách Thức của Đấng Cứu Rỗi**
Bài của Carol F. McConkie
Giới trẻ là những người lãnh đạo tương lai của Giáo Hội, nhưng họ có thể có những kinh nghiệm lãnh đạo ngày nay.

26 **Kỷ Niệm Buổi Họp Tối Gia Đình**
Xin xem cách các tín hữu ở trên khắp thế giới tham dự trong sinh hoạt củng cố gia đình quan trọng này.

32 **Kế Hoạch Cứu Rỗi: Một Kho Báu Thiêng Liêng về Sự Hiểu Biết để Hướng Dẫn Chúng Ta**
Bài của Anh Cả Robert D. Hales
Hỗ trợ kế hoạch của Đức Chúa Cha là bí quyết cho sự thành công của chúng ta trong cuộc sống tiền dương thế, và kế hoạch ấy vẫn là bí quyết cho sự thành công của chúng ta trong cuộc sống này.

CÁC TIẾT MỤC

8 **Phục Vụ trong Giáo Hội: Tôi Đã Làm Đủ Chưa?**
Bài của Brooke Barton

9 **Những Suy Nghĩ: Quả Bí Ngô hay Quả Dưa?**
Bài của Rachel Cox

40 **Tiếng Nói của Thánh Hữu Ngày Sau**

80 **Cho Đến Khi Chúng Ta Gặp Lại Nhau: Con Đường dẫn đến Sự An Toàn**
Bài của Chủ Tịch Henry B. Eyring

NGOÀI BÌA
Trước: Hình minh họa của Cody Bell. Hình bìa trước bên trong: Photography © StockFood/ Talbott, Barbara. Bên trong bìa sau: Hình do Tiffany Myloan Tong chụp.

CÁC THÀNH NIÊN TRẺ TUỔI

44 Sống với Chủ Ý Thực Sự
Bài của Randall L. Ridd
Việc xem xét "lý do tại sao" về các quyết định của các em sẽ giúp các em sống một cuộc sống có chủ ý và tập trung hơn.

48 Đức Tin, Sự Phục Vụ, và một Ổ Bánh Mì
Bài của Nissanka (Nissh) Muthu Mudalige
Tôi muốn đi giảng dạy với những người truyền giáo; tôi chỉ không biết là làm thế nào tôi có đủ điều kiện để đến đó.

Hãy xem liệu các em có thể tìm ra cái la bàn Liahona đã được giấu trong số báo này không. Lời mách nước: Các em có thể tìm kiếm sự giúp đỡ ở nơi nào khi không biết phải làm gì?

GIỚI TRẺ

50 Khắc Phục Cạm Bẫy của Hình Ảnh Sách Báo Khiêu Dâm
Bài của Anh Cả Dallin H. Oaks
Năm nguyên tắc để giúp các em đáp ứng một cách thích hợp với phương tiện truyền thông có nội dung tình dục.

56 Ở Đúng Nơi Đúng Lúc
Đôi khi các em chỉ biết rằng Chúa đã đặt các em—hoặc những người khác—vào nơi mà chúng ta hiện diện vì một lý do nào đó.

58 Tấm Bích Chương: Sách Sự Sống của Các Em

59 Từng Hàng Chữ Một: Sáng Thế Ký 1:26–27

60 Công Cuộc Tìm Kiếm Lẽ Thật của Tôi
Bài của Peng Hua
Khi lớn lên, tôi đã được dạy rằng Thượng Đế không hiện hữu nhưng tôi cần phải tự mình biết.

62 Các Thiếu Niên và Thiếu Nữ Kỳ Diệu trong Thánh Thư
Bài của Gisela Guthier

64 Hỏi và Đáp
Làm thế nào tôi có thể an tâm với việc mẹ tôi đang sắp chết—mặc dù sau khi chúng tôi đã nhịn ăn và cầu nguyện cho mẹ tôi để bà được sống?

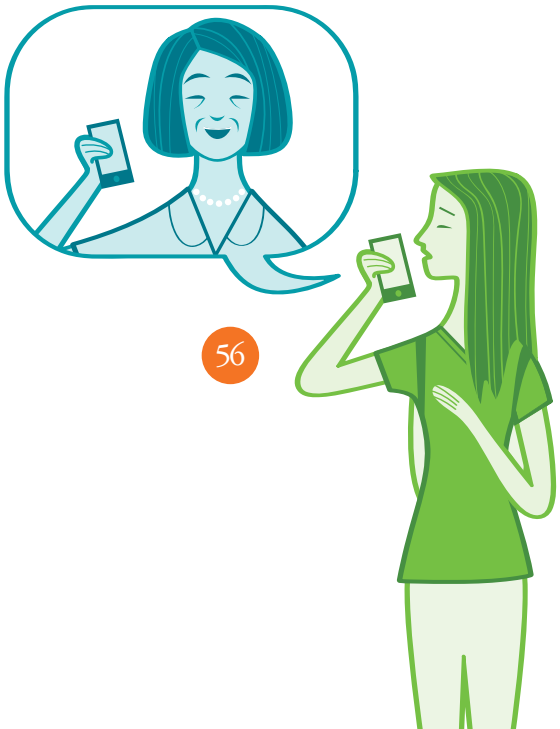

THIẾU NHI

66 Một Quyết Định Chiến Thắng
Bài của Marissa Widdison
Cuối cùng Miranda có được cơ hội để chơi trong một đội thắng. Nhưng nó có thể chơi vào ngày Chủ Nhật không?

68 Phần Câu Hỏi
Các em thích điều gì nhất về việc làm một tín hữu của Giáo Hội?

69 Trang Báo của Chúng Ta

70 Giờ Đọc Thánh Thư: Phi E Rơ, Cọt Nây, và Vị Thiên Sứ
Bài của Erin Sanderson

72 Tìm Kiếm Sự Giúp Đỡ
Bài của Kimberly Reid
Tate thấy một điều gì đó mà nó không nên thấy, nhưng nó sợ phải nói cho cha mẹ của nó biết về điều đó

74 Ồ Không Được Rồi Bây Giờ Thì Sao?
Các em nên làm điều gì khi thấy một điều gì mà các em biết là xấu?

75 Các Quả Bí Ngô của Paul
Paul không nghĩ rằng nó có thể bao giờ lớn đến mức để đi truyền giáo như anh trai nó.

79 Bản Nhạc: Một trong Hàng Triệu Người!
Bài của Jan Pinborough và Michael F. Moody

THÁNG MƯỜI NĂM 2015 QUYỂN 17 SỐ 3
LIAHONA 12570 435
Tạp chí quốc tế của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô

Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn: Thomas S. Monson, Henry B. Eyring, Dieter F. Uchtdorf

Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ: Russell M. Nelson, Dallin H. Oaks, M. Russell Ballard, Richard G. Scott, Robert D. Hales, Jeffrey R. Holland, David A. Bednar, Quentin L. Cook, D. Todd Christofferson, Neil L. Andersen

Chủ Bút: Joseph W. Sitati
Cố Vấn: Randall K. Bennett, Craig A. Cardon, Christoffel Golden, Larry R. Lawrence, James B. Martino

Giám Đốc Điều Hành: David T. Warner
Giám Đốc Dịch Vụ Hỗ Trợ Gia Đình và Tín Hữu: Vincent A. Vaughn
Giám Đốc Các Tạp Chí Giáo Hội: Allan R. Loyborg
Giám Đốc Thương Mại: Garff Cannon

Chủ Bút Điều Hành: R. Val Johnson
Phụ Tá Chủ Bút Điều Hành: Ryan Carr
Phụ Tá Xuất Bản: Megan VerHoef
Nhóm Tác Giả và Biên Tập: Brittany Beattie, David Dickson, David A. Edwards, Matthew D. Flitton, Lori Fuller, Garrett H. Garff, LaRene Porter Gaunt, Jill Hacking, Charlotte Larcabal, Mindy Anne Leavitt, Michael R. Morris, Sally Johnson Odekirk, Joshua J. Perkey, Jan Pinborough, Richard M. Romney, Paul VanDenBerghe, Marissa Widdison

Giám Đốc Điều Hành Nghệ Thuật: J. Scott Knudsen
Giám Đốc Nghệ Thuật: Tadd R. Peterson
Nhóm Thiết Kế: Jeanette Andrews, Fay P. Andrus, Mandie M. Bentley, C. Kimball Bott, Thomas Child, Nate Gines, Colleen Hinckley, Eric P. Johnsen, Susan Lofgren, Scott M. Mooy, Mark W. Robison, Brad Teare, K. Nicole Walkenhorst
Điều Phối Viên Intellectual Property: Collette Nebeker Aune
Quản Lý Sản Xuất: Jane Ann Peters
Nhóm Sản Xuất: Connie Bowthorpe Bridge, Julie Burdett, Katie Duncan, Bryan W. Gygi, Denise Kirby, Ginny J. Nilson, Gayle Tate Rafferty
Phụ Trách Bản In: Jeff L. Martin

Giám Đốc Ấn Loát: Craig K. Sedgwick
Giám Đốc Phân Phối: Stephen R. Christiansen

Công việc phiên dịch: Bolinda Sok

Về việc mua báo dài hạn và giá biểu ngoài Hoa Kỳ và Canada, xin liên lạc Trung Tâm Phát Hành của Giáo Hội tại địa phương của các anh chị em. Xin gửi mua báo dài hạn ở Hoa Kỳ và Canada tại Distribution Center, Church Magazines, PO Box 26368, Salt Lake City, UT 84126-0368. Số điện thoại đặt mua báo dài hạn là: 1-800-537-5971.

Xin gửi các bản thảo và mọi thắc mắc đến liahona.lds.org; qua e-mail đến liahona@ldschurch.org; hay bằng đường bưu điện đến *Liahona*, Rm. 2420, 50 E. North Temple St., Salt Lake City, UT 84150-0024, USA.

Liahona (một từ ngữ trong Sách Mặc Môn có nghĩa là "la bàn" hay "vật chỉ hướng") được xuất bản bằng tiếng Albany, Armenia, Bislama, Bulgaria, Campuchia, Cebuano, Trung Quốc, Trung Quốc (đơn giản hóa), Croatia, Séc, Đan Mạch, Hà Lan, Anh, Estonia, Fiji, Phần Lan, Pháp, Đức, Hy Lạp, Hungary, Iceland, Indonesia, Ý, Nhật Bản, Kiribati, Hàn Quốc, Latvia, Lithuania, Malagasy, Marshall, Mông Cổ, Na Uy, Ba Lan, Bồ Đào Nha, Romania, Nga, Samoa, Slovenia, Tây Ban Nha, Thụy Điển, Tagalog, Tahiti, Thái Lan, Tonga, Ukraine, Urdu và Việt Nam. (Kỳ xuất bản tùy thuộc vào từng ngôn ngữ.)

© 2015 by Intellectual Reserve, Inc. Giữ bản quyền.
In tại Hoa Kỳ.

Bài vở và tài liệu đọc trong *tạp chí Liahona* có thể được sao lại để dùng tại nhà thờ hay tại gia mà không có tính cách thương mại. Tài liệu đọc có thể không được phép sao lại nếu có những điều luật hạn chế được ghi rõ trong hàng chữ ghi chú nơi hình ảnh. Xin gửi các thắc mắc về bản quyền đến Intellectual Property Office, 50 East North Temple Street, Salt Lake City, UT 84150, USA; e-mail: cor-intellectualproperty@ldschurch.org.

For Readers in the United States and Canada: October 2015 Vol. 17 No. 3. LIAHONA (USPS 311-480) Vietnamese (ISSN 1096-5181) is published four times a year (April, May, October, and November) by The Church of Jesus Christ of Latter-day Saints, 50 East North Temple, Salt Lake City, UT 84150. USA subscription price is $4.00 per year; Canada $4.80 plus applicable taxes. Periodicals Postage Paid at Salt Lake City, Utah. Sixty days notice required for change of address. Include address label from a recent issue; old and new address *must* be included. Send USA and Canadian subscriptions to Salt Lake Distribution Center at address below. Subscription help line: 1-800-537-5971. Credit card orders (Visa, MasterCard, American Express) may be taken by phone. (Canada Poste Information: Publication Agreement #40017431)

POSTMASTER: Send all Uaa to CFS (see DMM 7;07.4.12.5). NONPOSTAL AND MILITARY FACILITIES: Send address changes to Distribution Services, Church Magazines, PO Box 26368, Salt Lake City, UT 84126-0368.

Các Ý Kiến cho Buổi Họp Tối Gia Đình

Số báo này gồm có những bài viết và các sinh hoạt có thể được sử dụng cho buổi họp tối gia đình. Sau đây là hai ví dụ.

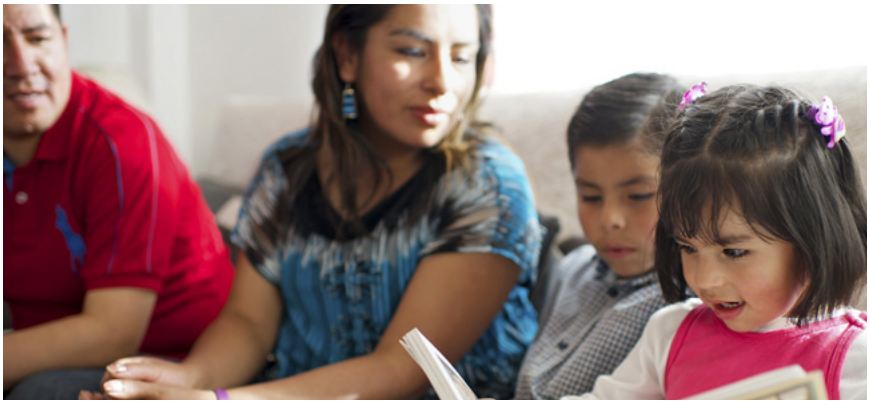

"Kỷ Niệm Buổi Họp Tối Gia Đình," trang 26: Cho dù các anh chị em luôn luôn tổ chức buổi họp tối gia đình hàng tuần hoặc đây là lần đầu tiên các anh chị em thử làm, thì cũng hãy cân nhắc việc tổ chức một buổi họp tối gia đình đặc biệt *để tỏ lòng quý trọng* buổi họp tối gia đình! Các anh chị em có thể đọc bài viết này để xem cách các gia đình trên toàn thế giới vui hưởng thời gian với nhau trong khi học phúc âm. Hãy cân nhắc việc thảo luận các anh chị em sẽ đạt được mục tiêu của mình trong việc tổ chức buổi họp tối gia đình. Các anh chị em có thể cần phải làm cho buổi họp tối gia đình được thích nghi để đáp ứng nhu cầu của gia đình mình như thế nào? Các anh chị em có thể tái cam kết với tínhcách là một gia đình để làm cho truyền thống 100 năm này thành một ưu tiên trong nhà của các anh chị em, cho dù hoàn cảnh của các anh chị em là như thế nào đi nữa.

"Tìm Kiếm Sự Giúp Đỡ," trang 72: Cân nhắc việc đọc bài báo này chung với gia đình và sau đó thảo luận các câu hỏi sau đây: (1) Các trẻ em có thể tiếp xúc với những loại hình ảnh hoặc phương tiện truyền thông nào? (2) Những hình ảnh nào trong số các hình ảnh đó sẽ không tốt để chúng ta xem hoặc tập trung? (3) Mỗi người sẽ làm gì trong một tình huống mà họ nhìn thấy hoặc nghe một điều gì đó họ biết là không nên nhìn thấy hoặc nghe? Thảo luận về các chiến lược từ "Ồ Không Được Rồi! Bây Giờ Thì Sao?" ở trang 74, nếu các anh chị em cần giúp đỡ với những ý kiến (lánh xa khỏi tình huống, nói chuyện với cha mẹ, phục vụ, v.v.).

BẰNG NGÔN NGỮ CỦA CÁC ANH CHỊ EM

Tạp chí *Liahona* và các tài liệu khác của Giáo Hội có sẵn bằng nhiều ngôn ngữ tại languages.lds.org**.** Xin vào xem **Facebook.com/liahona.magazine** để tìm thấy những ý kiến về buổi họp tối gia đình, những sự giúp đỡ về bài học trong ngày Chủ Nhật, và bản mục lục các em có thể chia sẻ với bạn bè và gia đình (hiện có sẵn bằng tiếng Anh, Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha).

CÁC ĐỀ TÀI TRONG SỐ BÁO NÀY

Các con số tiêu biểu cho trang đầu của bài báo.

Buổi họp tối gia đình, *26*
Các hội đồng, *18*
Các quyết định, *9, 44, 58, 66*
Các Vị Tiên Tri, *10, 80*
Cái chết, *64*
Cầu nguyện, *43, 64, 72*
Chúa Giê Su Ky Tô, *7*
Công việc truyền giáo, *44, 48, 60, 70*
Đền Thờ, *69*
Giới lãnh đạo, *22*
Giới Trẻ, *22, 62*
Hình ảnh sách báo khiêu dâm, *50, 72*
Hôn nhân, *32*
Joseph Smith, *10*
Kế hoạch cứu rỗi, *32*
Kinh Cựu Ước, *59*
Kinh Tân Ước, *70*
Lịch sử Giáo Hội, *10*
Lòng bác ái, *7*
Lòng trắc ẩn, *50*
Ngày Sa Bát, *66*
Những sự kêu gọi trong Giáo Hội, *8*
Phương tiện truyền thông, *50, 72, 74*
Quyền tự quyết, *32*
Sách Mặc Môn, *10, 44*
Sự Cải Đạo, *60*
Sự chuyên cần, *4*
Sự mặc khải, *80*
Sự phục vụ, *8, 56*
Sự soi dẫn, *40, 41, 42, 56*
Thánh thư, *18, 59, 62*
Ưu tiên, *9*
Vai trò tín hữu của Giáo Hội, *68*
Việc dạy chữ, *18*

Bài của Chủ Tịch Dieter F. Uchtdorf
Đệ Nhị Cố Vấn trong Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn

Chay Tới Đích

VỚI NGỌN ĐUỐC VẪN CÒN CHÁY SÁNG

Trong thời Hy Lạp cổ xưa, những người chạy đua trong cuộc đua tiếp sức gọi là *lampadedromia*.[1] Trong cuộc đua, những người chạy đua cầm trong tay một ngọn đuốc và truyền nó cho người chạy đua kế tiếp cho đến khi thành viên cuối cùng của đội chạy tới đích.

Giải thưởng không được trao cho đội chạy nhanh nhất—mà được trao cho đội đầu tiên chạy tới đích với ngọn đuốc vẫn còn cháy sáng.

Câu chuyện này có một bài học sâu sắc, một bài học do các vị tiên tri thời xưa và thời nay giảng dạy: mặc dù việc bắt đầu cuộc đua là quan trọng nhưng càng quan trọng hơn là nếu chúng ta chạy tới đích với ngọn đuốc vẫn còn cháy sáng.

Sa Lô Môn Bắt Đầu với Quyết Tâm Mãnh Liệt

Vua Sa Lô Môn vĩ đại là một tấm gương của một người bắt đầu với quyết tâm mãnh liệt. Khi còn trẻ, ông "kính mến Đức Giê Hô Va, và đi theo các luật lệ của Đa Vít, cha mình" (1 Các Vua 3:3). Thượng Đế hài lòng với ông và phán: "Hãy xin điều gì ngươi muốn ta ban cho ngươi." (1 Các Vua 3:5).

Thay vì cầu xin sự giàu có hay một cuộc sống thọ, Sa Lô Môn cầu xin "tấm lòng khôn sáng, để đoán xét dân sự Ngài và phân biệt điều lành điều dữ" (1 Các Vua 3:9).

Điều này làm Chúa hài lòng nhiều đến nỗi Ngài không những ban phước cho Sa Lô Môn với sự thông sáng mà còn với sự giàu có quá mức và một cuộc sống thọ.

Mặc dù Sa Lô Môn quả thật rất khôn ngoan và làm nhiều điều tuyệt vời, nhưng ông đã kết thúc với sự yếu kém. Đáng buồn thay, về sau trong cuộc đời của mình, "Sa Lô Môn làm điều ác trước mặt Đức Giê Hô Va, chẳng vâng theo Đức Giê Hô Va" (1 Các Vua 11:6).

Chạy Xong Cuộc Đua của Chúng Ta

Đã bao nhiêu lần chúng ta bắt đầu một việc nào đó và không hoàn thành? Có phải là chế độ ăn uống không? Có phải là chương trình tập thể dục không? Có phải là việc cam kết để đọc thánh thư hàng ngày không? Có phải là quyết định để trở thành môn đồ tốt hơn của Chúa Giê Su Ky Tô?

Bao nhiêu lần chúng ta đã đưa ra những quyết định vào tháng Giêng và theo đuổi các quyết định với quyết tâm mãnh liệt trong một vài ngày, một vài tuần, hoặc thậm chí một vài tháng để rồi chỉ thấy rằng đến tháng Mười, quyết tâm của chúng ta để thực hiện những cam kết của mình đã trở nên nguội lạnh hơn tro tàn không?

Một ngày nọ, tôi bắt gặp một tấm ảnh ngộ nghĩnh về một con chó nằm bên cạnh một tờ giấy nó đã cắn vụn ra. Tờ giấy ấy ghi là: "Chứng Chỉ Huấn Luyện Chó Biết Vâng Lời."

Đôi khi chúng ta cũng giống như vậy.

Chúng ta có ý định tốt; chúng ta bắt đầu với lòng kiên quyết mãnh liệt; chúng ta muốn được làm một người tốt nhất. Nhưng cuối cùng chúng ta để cho quyết tâm của mình bị tan vỡ, vứt bỏ và quên lãng.

Đó là bản chất của con người để phải vấp ngã, thất bại, và đôi khi muốn bỏ cuộc đua. Nhưng là môn đồ của Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta đã cam kết không những bắt đầu cuộc đua mà còn phải hoàn tất nữa—và chạy tới đích với ngọn đuốc của mình vẫn còn cháy sáng. Đấng Cứu Rỗi đã hứa với các môn đồ của Ngài: "Nhưng kẻ nào bền chí cho đến cuối cùng, thì sẽ được cứu" (Ma Thi Ơ 24:13).

Tôi xin giải thích điều Đấng Cứu Rỗi đã hứa trong thời kỳ chúng ta: Nếu chúng ta tuân giữ các giáo lệnh của Ngài

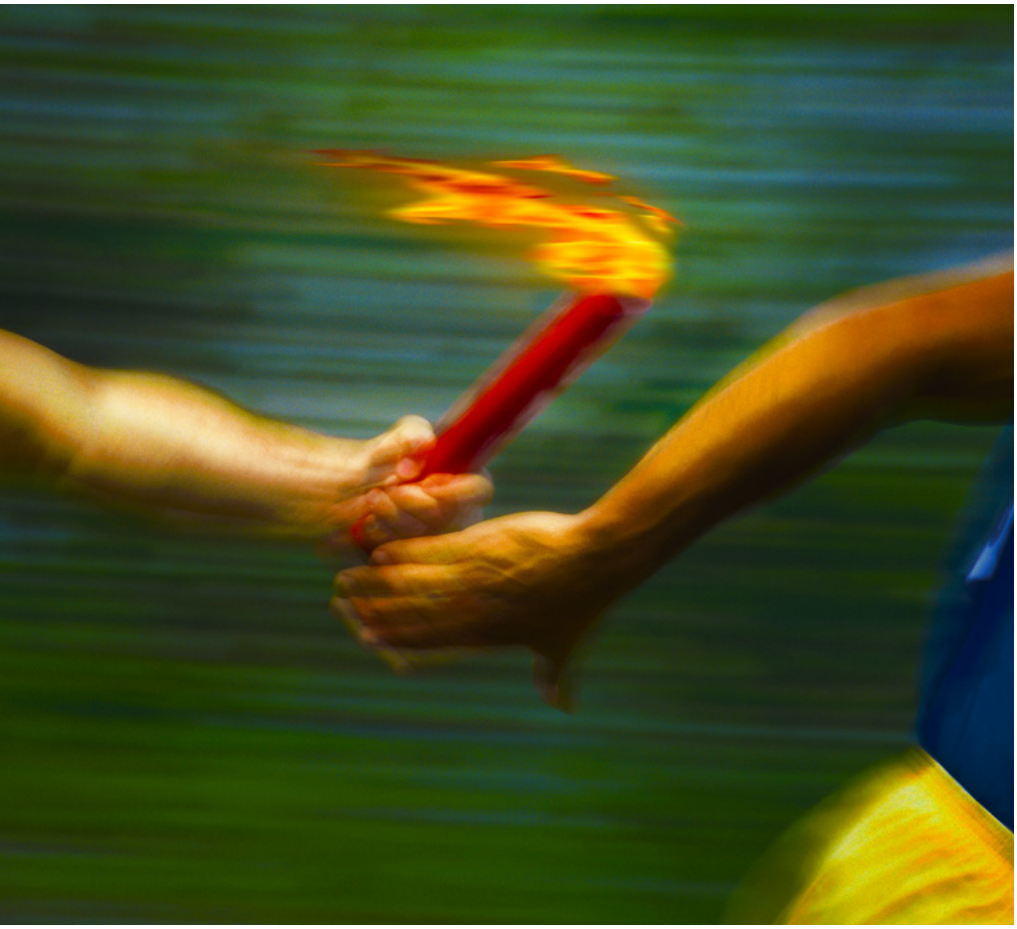

và kết thúc với ngọn đuốc của mình vẫn còn cháy, thì chúng ta sẽ có được cuộc sống vĩnh cửu, tức là ân tứ lớn nhất trong tất cả các ân tứ của Thượng Đế (xin xem GLGƯ 14:7; xin xem thêm 2 Nê Phi 31:20).

Ánh Sáng Không Bao Giờ Tắt

Đôi khi sau khi vấp ngã, thất bại, hoặc thậm chí còn bỏ cuộc nữa, chúng ta cảm thấy nản lòng và tin rằng ánh sáng của mình đã bị dập tắt và chúng ta đã thua cuộc đua rồi. Nhưng tôi làm chứng rằng Ánh Sáng của Đấng Ky Tô không thể bị dập tắt. Ánh sáng này tỏa chiếu trong đêm đen tối nhất và sẽ giúp chúng ta tái lập lại quyết tâm và cam kết của mình nếu chúng ta hướng lòng mình đến Ngài (xin xem 1 Các Vua 8:58).

Cho dù chúng ta thất bại bao nhiêu lần hoặc nhiều đến đâu đi nữa thì Ánh Sáng của Đấng Ky Tô vẫn rực cháy. Và ngay cả trong những lúc đau buồn nhất, nếu chúng ta hết sức cố gắng tiến về phía Ngài, thì ánh sáng của Ngài sẽ khắc phục bóng tối và thêm sức cho chúng ta để tiếp tục.

Con đường làm môn đồ không phải là một cuộc chạy đua nước rút, mà là một cuộc chạy đua trường kỳ. Và cuộc chạy đua này tạo ra một chút khác biệt theo mức độ tiến triển của chúng ta. Thật ra, cách duy nhất chúng ta có thể bị thua trong cuộc đua này là bằng cách cuối cùng chúng ta đầu hàng hoặc bỏ cuộc.

Miễn là chúng ta vẫn tiếp tục nỗ lực và tiến bước về phía Đấng Cứu Rỗi, thì chúng ta thắng cuộc đua với ngọn đuốc cháy sáng của mình.

Đối với nỗ lực để sống theo phúc âm thì con người chúng ta hoặc điều chúng ta làm là không quan trọng.

Mà chính là Đấng Cứu Rỗi của thế gian mới là quan trọng.

Và đó là một Ánh Sáng mà không bao giờ có thể bị phai mờ. Đó là một Ánh Sáng mà khắc phục bóng tối, chữa lành vết thương của chúng ta, và rực cháy ngay cả ở giữa nỗi buồn sâu đậm nhất và bóng tối dày đặc.

Đó là một Ánh Sáng vượt quá sự hiểu biết.

Cầu xin cho mỗi người chúng ta tiếp tục cuộc sống môn đồ mà mình đã bắt đầu. Và với sự giúp đỡ của Đấng Cứu Rỗi và Đấng Cứu Chuộc, Chúa Giê Su Ky Tô, thì chúng ta sẽ kết thúc một cách vui vẻ và với ngọn đuốc vẫn còn cháy sáng. ■

GHI CHÚ

1. *Harpers Dictionary of Classical Antiquities* (1898), "Lampadedromia," www.perseus.tufts.edu/hopper. Pausanias mô tả một cuộc đua khác với người chạy đua cầm ngọn đuốc, có thể là một người từ mỗi bộ lạc, đã không trao lại ngọn đuốc của họ. Nhưng như trong *lampadedromia,* người thắng cuộc đua là người đầu tiên chạy tới cuối cuộc đua với ngọn đuốc của mình vẫn còn cháy sáng.

GIẢNG DẠY TỪ SỨ ĐIỆP NÀY

Hãy cân nhắc việc khuyến khích những người mà các anh em giảng dạy nên suy ngẫm về việc họ đang ở đâu trong "cuộc đua" của đời họ. Ngọn đuốc của họ có đang cháy sáng không? Các anh em có thể đọc cụm từ nói rằng Ánh Sáng của Đấng Ky Tô là "một Ánh Sáng mà khắc phục bóng tối, chữa lành vết thương của chúng ta, và rực cháy ngay cả ở giữa nỗi buồn sâu đậm nhất và bóng tối dày đặc." Sau đó cân nhắc việc thảo luận với những người mà các anh em giảng dạy việc Ánh Sáng của Đấng Ky Tô đã ảnh hưởng đến cuộc sống của họ như thế nào trong quá khứ và ảnh hưởng như thế nào đến cuộc sống của họ bây giờ.

HÌNH ẢNH DO COMSTOCK/STOCKBYTE/THINKSTOCK ĐẢM TRÁCH

GIỚI TRẺ

Châm Dầu vào Ngọn Đuốc của Các Em: Thử Thách trong 30 Ngày

Đối với giới trẻ trong Giáo Hội có cuộc sống đầy bận rộn, có thể dễ dàng để bị mắc vào một thói quen, nhất là về phương diện thuộc linh. Chúng ta đọc thánh thư, cầu nguyện và thờ phượng trong cùng một cách hầu như mỗi ngày và rồi tự hỏi tại sao chúng ta dường như bị trì trệ về phần thuộc linh.

Một trong những cách tốt nhất để giữ cho ngọn đuốc thuộc linh của các em cháy sáng rực rỡ là hãy chắc chắn rằng các em đang có những kinh nghiệm thuộc linh đầy ý nghĩa. Nhưng nói thì dễ hơn là làm, vì vậy đây là một đề nghị để giúp các em tiếp tục tiến bộ về mặt thuộc linh: Hãy suy nghĩ về một sinh hoạt có liên quan đến phúc âm mà các em chưa từng bao giờ làm trước đây (hoặc hầu như không bao giờ làm) và cam kết làm việc đó mỗi ngày trong một tháng. Các em có thể bắt đầu từ việc nhỏ vì các em sẽ thấy dễ dàng hơn để biến những thay đổi nhỏ thành những thay đổi lâu dài. Những việc chúng ta làm mà khiến cho chúng ta không thoải mái về mặt thuộc linh có thể cần thêm đức tin và nỗ lực từ phía chúng ta, nhưng khi làm những việc này, chúng ta đang mời Đức Thánh Linh đến với mình, và chúng ta đang cho thấy đức tin lớn lao hơn nơi Cha Thiên Thượng và một ước muốn để đến gần Ngài hơn. Sau đây là một vài ý kiến để giúp các em bắt đầu:

- Đặt mục tiêu để dâng lời cầu nguyện vào buổi sáng và ban đêm. Hãy cố gắng cầu nguyện lớn tiếng.
- Thức dậy 15 phút sớm hơn và đọc thánh thư trước khi đi học.
- Đọc những bài nói chuyện trong các đại hội trước.
- Đăng một câu thánh thư từ Sách Mặc Môn lên trên phương tiện truyền thông xã hội.
- Lắng nghe các bài thánh ca hoặc nhạc của Giáo hội thay vì nhạc các em thường xuyên nghe.

THIẾU NHI

Làm Cho Ngọn Đuốc của Các Em Cháy Sáng Rực Rỡ Hơn

Cách đây rất lâu ở Hy Lạp, có một cuộc đua trong đó những người chạy đua cầm ngọn đuốc thắp sáng. Bất cứ ai chạy hết cuộc đua với ngọn đuốc vẫn còn cháy sáng sẽ là người chiến thắng. Chủ Tịch Uchtdorf nói rằng cuộc sống cũng giống như cuộc đua đó. Ngọn đuốc chúng ta cầm là Ánh Sáng của Đấng Ky Tô. Khi cố gắng để được giống như Chúa Giê Su Ky Tô, thì chúng ta làm cho ngọn đuốc của mình cháy sáng rực rỡ hơn.

Tô màu trong các vòng tròn của những điều mà cậu bé này có thể làm để được giống như Chúa Giê Su và làm cho ngọn đuốc của mình được cháy rực rỡ hơn.

TRANH DO SIMONE SHIN MINH HOA

Thành tâm nghiên cứu tài liệu này và tìm cách biết phải chia sẻ điều gì. Làm thế nào việc hiểu biết về thiên tính của Đấng Cứu Rỗi sẽ gia tăng đức tin của các chị em nơi Ngài và ban phước cho những người mà các chị em trông nom chăm sóc qua việc thăm viếng giảng dạy? Để biết thêm chi tiết, xin mời vào trang mạng reliefsociety.lds.org.

Các Thuộc Tính Thiêng Liêng của Chúa Giê Su Ky Tô: Lòng Tràn Đầy Bác Ái và Yêu Thương

Đây là một phần trong một loạt Các Sứ Điệp Thăm Viếng Giảng Dạy mô tả các thuộc tính thiêng liêng của Đấng Cứu Rỗi.

Sách Hướng Dẫn Thánh Thư định nghĩa lòng bác ái là "loại tình thương yêu cao quý và mạnh mẽ nhất" ("Lòng Bác Ái"). Lòng bác ái là tình thương yêu thanh khiết của Giê Su Ky Tô. Khi chúng ta học hỏi nơi Chúa Giê Su Ky Tô và cố gắng trở thành giống như Ngài, thì chúng ta sẽ bắt đầu cảm nhận được tình thương yêu thanh khiết trong cuộc sống của chúng ta và được thúc giục phải yêu thương và phục vụ người khác như Ngài đã làm. Chủ Tịch Thomas S. Monson nói: "Lòng bác ái là có được sự kiên nhẫn với một người nào đó đã làm cho chúng ta thất vọng," "Đó là không để bị thúc đẩy để trở nên bị tổn thương dễ dàng. Đó là chấp nhận những yếu kém và khuyết điểm. Đó là chấp nhận bản tính thật của người khác. Đó là cái nhìn vượt quá những diện mạo bên ngoài đến những thuộc tính mà sẽ không giảm bớt với thời gian. Đó là không để bị thúc đẩy để phê phán những người khác."[1]

Trong Sách Mặc Môn, chúng ta học về lẽ thật lớn lao rằng chúng ta "cầu nguyện lên Đức Chúa Cha với tất cả mãnh lực của lòng mình, để [chúng ta] được tràn đầy tình thương này, là tình thương mà Ngài đã ban cho tất cả những tín đồ chân chính của Vị Nam Tử của Ngài, tức là Chúa Giê Su Ky Tô; ngõ hầu [chúng ta] có thể trở thành [các con trai và con gái] của Thượng Đế; để khi Ngài hiện đến, chúng ta sẽ được giống như Ngài, vì chúng ta sẽ trông thấy Ngài như Ngài vốn thật là vậy; để chúng ta có hy vọng ấy; ngõ hầu chúng ta được thanh khiết giống như Ngài thanh khiết vậy." (Mô Rô Ni 7:48).

Các Câu Thánh Thư Bổ Sung

Giăng 13:34–35; 1 Cô Rinh Tô 13:1–13; 1 Nê Phi 11:21–23; Ê The 12:33–34

Hãy Suy Nghĩ về Điều Này

Đấng Ky Tô là tấm gương hoàn hảo về tình yêu thương và lòng bác ái như thế nào?

GHI CHÚ

1. Thomas S. Monson, "Lòng Bác Ái Không Bao Giờ Hư Mất," *Liahona,* tháng Mười Một năm 2010, 124.
2. *Daughters in My Kingdom: The History and Work of Relief Society* (2011), 119-120.
3. *Daughters in My Kingdom,* 87.

Đức Tin, Gia Đình, Trợ Giúp

Từ Lịch Sử của Chúng Ta

"Một chị phụ nữ nọ mới vừa góa chồng biết ơn các giảng viên thăm viếng đã cùng khóc than với chị và an ủi chị. Chị viết: 'Tôi rất cần một người nào đó mà tôi có thể trông cậy để được giúp đỡ; một người sẽ lắng nghe tôi. . . . Và họ đã lắng nghe. Họ đã an ủi tôi. Họ đã khóc với tôi. Và họ đã ôm tôi . . . [và] giúp tôi vượt qua nỗi thất vọng và chán nản trong những tháng đầu tiên đầy cô đơn đó."

"Một chị phụ nữ khác đã giải thích những cảm nghĩ của chị khi chị nhận được lòng bác ái chân thành của một giảng viên thăm viếng: 'Tôi biết rằng tôi còn có ý nghĩa nhiều hơn là một người mà chị ấy đến thăm để chị ấy có thể ghi vào sổ số người chị ấy đã thăm viếng. Tôi biết rằng chị ấy đã quan tâm đến tôi.'"[2]

Cũng giống như các chị em phụ nữ này, nhiều Thánh Hữu Ngày Sau ở khắp thế giới có thể chứng thực về lẽ thật của lời phát biểu này của Chủ Tịch Boyd K. Packer (1924–2015), Chủ Tịch Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ: "Thật là điều an ủi để biết rằng bất kể [một gia đình có thể] đi đâu đi nữa thì họ cũng thuộc vào một gia đình Giáo Hội. Từ ngày họ đến nơi đó, thì người chồng sẽ thuộc vào một túc số của chức tư tế và người vợ sẽ thuộc vào Hội Phụ Nữ."[3]

ẢNH HƯỞNG CỦA NHỮNG NGƯỜI PHỤ NỮ NGÀY CHÍNH, BÀI CỦA JULIE ROGERS

TÔI ĐÃ LÀM ĐỦ CHƯA?

Bài của Brooke Barton

Một bài học về con chiên bị thất lạc đã giúp tôi hiểu cách làm tròn chức vụ kêu gọi của tôi một cách tốt nhất.

Lúc 23 tuổi, tôi được kêu gọi với tư cách là chủ tịch Hội Phụ Nữ trong tiểu giáo khu sinh viên đã lập gia đình của chúng tôi. Tôi nhớ đã cảm thấy không thích đáng kèm theo ước muốn để phục vụ hết sức mình. Tôi rất háo hức và phấn khởi để phục vụ nhưng nghi ngờ khả năng của mình để trở thành một người lãnh đạo giỏi.

Sau một vài tháng làm chủ tịch Hội Phụ Nữ, tôi cảm thấy rằng tôi chưa làm đủ. Tôi muốn có thể liên kết với các chị em phụ nữ và hiểu được những nhu cầu cá nhân của họ, nhưng tôi cảm thấy rằng mình đã không thành công.

Tôi nói chuyện với vị giám trợ của tôi và bày tỏ mối quan tâm của mình. Tôi giải thích rằng tôi không thể nào giúp đỡ tất cả các chị em phụ nữ như tôi muốn. Tôi mô tả rằng tôi mong muốn biết bao để có được năm người như mình để cùng nhau thực hiện công việc theo cách mà tôi nghĩ rằng nó phải được thực hiện. Tôi đã cố gắng để bày tỏ mối quan tâm của mình một cách dí dỏm và bình thường, nhưng mắt tôi nhanh chóng tràn đầy những giọt nước mắt thất vọng. Vị giám trợ mỉm cười và đưa ra một số lời khuyên hay nhất từ một vị lãnh đạo mà tôi chưa từng nhận được.

Ông hỏi: "Chị có quen thuộc với câu chuyện về người chăn chiên khi mất một con chiên trong bầy của mình, đã bỏ lại 'chín mươi chín con chiên' để đi tìm con chiên thất lạc không?" (xin xem Lu Ca 15:4–7). Tôi gật đầu.

Ông nói tiếp: "Dường như có rất nhiều sự thông sáng trong chuyện ngụ ngôn đó." "Người chăn chiên biết rằng chín mươi chín con sẽ được an toàn nếu ông ta bỏ chúng lại để tìm kiếm con chiên bị thất lạc."

Sau đó vị giám trợ của tôi đưa ra lời khuyên sau đây:

"Chị thấy đó, chín mươi chín con đã có một cách tuyệt vời để chăm sóc lẫn nhau khi chị vắng mặt. Họ sẽ khuyến khích và hỗ trợ nhau rất giỏi. Tôi đề nghị chị nên tập trung vào những người dường như bị thất lạc. Những người còn lại sẽ được an toàn."

Tôi cảm nhận được một sự làm chứng mạnh mẽ rằng điều ông đã nói với tôi là đúng thật và tôi không cần phải lo lắng cho cả đàn chiên cùng một lúc. Mục đích của tôi là tìm kiếm những người đã bị thất lạc và mời họ trở lại. Bằng cách đó, mục đích của Cha Thiên Thượng có thể được thực hiện, và tôi có thể là một công cụ trong tay Ngài.

Khi tuân theo lời khuyên của vị giám trợ, tôi cảm thấy một mức độ hiểu biết lớn lao hơn về cách Chúa muốn tôi phục vụ trong vương quốc của Ngài. Tôi cũng nhận được sự đáp ứng thuộc linh mà đã củng cố tôi trong chức vụ kêu gọi của mình vì tôi đang phục vụ theo như cách Đấng Cứu Rỗi đã chỉ dạy. Qua quyền năng của Đức Thánh Linh, vị giám trợ của tôi đã ban cho tôi một ân tứ lớn lao về sự hiểu biết và cái nhìn sâu sắc.

Tôi làm chứng rằng khi chúng ta cầu nguyện và tìm kiếm sự soi dẫn từ các vị lãnh đạo chức tư tế của mình thì họ sẽ được soi dẫn để cho chúng ta thấy cách lãnh đạo trong những cách thức ngay chính. ■

Tác giả sống ở Utah, Hoa Kỳ.

HÌNH GHÉP DO MIKE BOYLAND / ISTOCK / THINKSTOCK VÀ OLEKSIY FEDOROV / HEMERA / THINKSTOCK MINH HỌA

BÍ NGÔ HAY DƯA?

Bài của Rachel Cox

Đôi khi không có một sự lựa chọn sai. Chỉ có một sự lựa chọn mà thôi.

Cha tôi đã khá ngạc nhiên khi khám phá ra rằng các hạt bí ngô ông trồng năm ngoái cuối cùng cũng đã mọc lên ở giữa đám dưa vào mùa hè này. Các quả dưa đang phát triển khá tốt—và các quả bí ngô thì cũng vậy. Thật ra, tốt đến nỗi cha tôi đã nghĩ đến việc để cho các cây bí ngô tiếp tục mọc lên. Tuy nhiên, ông biết rằng nếu làm như vậy, thì những quả bí ngô sẽ ngăn cản sự phát triển của các quả dưa.

Vì vậy, ông đã phải đưa ra một sự lựa chọn. Ông có thể nhổ bí ngô lên để dưa sẽ có một cơ hội tốt hơn để phát triển hoặc để cho các cây bí ngô mọc lên và xem chúng có thể chèn lấn các cây dưa, mà điều này sẽ có thể làm cho hai loại cây này cho ra quả kém phẩm chất hơn. Bí ngô hay dưa? Sự lựa chọn này là giữa hai sự lựa chọn tốt.

Trong khi cân nhắc giữa hai sự lựa chọn, cha tôi quyết định nhổ bỏ cây bí ngô đang mọc lên tươi tốt. Không những vì chúng nảy mầm trễ mà ông còn quyết định rằng ông muốn các quả dưa *như đã được dự định* hơn là ông muốn các quả bí ngô mọc lên bất ngờ.

Kinh nghiệm này thúc giục tôi phải suy nghĩ về những sự lựa chọn của chúng ta, nhất là trong mối quan hệ của chúng ta với những người khác. Cho dù với gia đình, bạn bè, chủ nhân của chúng ta, hoặc những người mà chúng ta hẹn hò hoặc kết hôn, thì khi một sự lựa chọn giữa hai điều tốt, việc nhận ra sự lựa chọn đúng hay tốt nhất là đôi khi rất khó, nhất là khi chúng ta muốn tránh chọn điều sai. Nỗi lo sợ sẽ chọn điều sai đôi khi làm tê liệt chúng ta, và nỗi lo sợ đó có thể ngăn cản chúng ta tiến bước trong đức tin. Nhưng sự thật là, đôi khi không có một sự lựa chọn nào là *sai* cả. Chỉ có một sự lựa chọn mà thôi. Trong trường hợp của cha tôi, ông đã dựa trên quyết định của ông về điều ông *quý trọng* hơn. Ông không thích nhìn thấy những cây bí ngô chết, nhưng ông biết là ông sẽ hối tiếc về sự thiệt hại mà chúng sẽ mang đến với những cây dưa sau này.

Trong cuộc sống, một số lựa chọn chúng ta gặp phải thường không quan trọng, chẳng hạn như tôi nên ăn gì cho bữa điểm tâm? Tôi nên mặc áo màu gì hôm nay? Khi gặp phải một sự lựa chọn giữa hai điều tốt, thì chúng ta có thể làm như cha tôi đã làm và chỉ cần hỏi: "Tôi quý trọng cái gì hơn?" Sau đó hãy đưa ra một quyết định và tiến bước trong đức tin, tin cậy Chúa sẽ sửa đổi chúng ta nếu chúng ta đã sai lầm vì lý do nào đó.

Nhưng có một số sự lựa chọn quan trọng *vô cùng*. Chủ Tịch Thomas S. Monson có lần đã nói: "Chúng ta thường xuyên có những quyết định trước mặt mình. Để đưa ra những quyết định đó một cách khôn ngoan, chúng ta cần phải có can đảm—can đảm để nói không được, can đảm để nói vâng được. Những quyết định *quả thật* định rõ vận mệnh" ("Ba Điều Lựa Chọn," *Liahona,* tháng Mười Một năm 2010, 68). Khi gặp phải những sự lựa chọn này, câu hỏi hay hơn để hỏi là: "*Chúa* quý trọng điều gì hơn?" Nếu chúng ta biết được câu trả lời cho câu hỏi đó, thì chúng ta chỉ cần thích nghi các giá trị của mình với các giá trị của Ngài và sau đó hành động một cách thích hợp theo sự lựa chọn đó. Sự lựa chọn đó sẽ luôn luôn là một sự lựa chọn đúng. ■

Tác giả sống ở Utah, Hoa Kỳ.

TRANH DO CAROLYN VIBBERT MINH HỌA

JOSEPH
Vị Tiên Kiến

Biên sử này làm sáng tỏ việc Joseph Smith đã làm tròn vai trò của ông với tư cách là vị tiên kiến và phiên dịch Sách Mặc Môn.

Bài của Richard E. Turley Jr., Phụ Tá Sử Gia và Người Ghi Chép của Giáo Hội,
Robin S. Jensen và Mark Ashurst-McGee, Sở Lịch Sử Giáo Hội

Vào ngày 6 tháng Tư năm 1830, là ngày Joseph Smith tổ chức Giáo Hội của Đấng Ky Tô (về sau được gọi là Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô),[1] ông tuyên bố những lời của một điều mặc khải cho những người đã đến tụ họp. Tiếng của Thượng Đế phán trong điều mặc khải đó: "Này, một biên sử phải được lưu giữ giữa các ngươi; và trong biên sử đó ngươi [Joseph Smith] sẽ được gọi là người tiên kiến" (GLGƯ 21:1).

Bằng chứng hiển nhiên nhất về vai trò của Joseph Smith với tư cách là một vị tiên kiến trong Giáo Hội mới được thành lập là Sách Mặc Môn, quyển sách mà ông đã nhiều lần giải thích là đã được phiên dịch "bằng ân tứ và quyền năng của Thượng Đế."[2] Nhiều người thân cận nhất với Joseph trong năm trước khi Giáo Hội được tổ chức đã chứng kiến tiến trình ra đời của Sách Mặc Môn và đã có một số hiểu biết về ý nghĩa của từ *vị tiên kiến*.

Ý Nghĩa của từ *Vị Tiên Kiến*

Vị tiên kiến có ý nghĩa gì đối với vị tiên tri trẻ tuổi và những người đương thời với ông? Joseph lớn lên trong một gia đình thường đọc Kinh Thánh và họ đề cập nhiều lần đến vị tiên kiến. Ví dụ, trong 1 Sa Mu Ên, tác giả giải thích: "Thuở xưa, trong Y Sơ Ra Ên, hễ người ta đi cầu vấn Đức Chúa Trời, thì thường nói rằng: Chúng ta hãy đi tìm người tiên kiến; vì người mà thiên hạ ngày nay gọi là tiên tri, ngày xưa gọi là người tiên kiến" (1 Sa Mu Ên 9:9).

Kinh Thánh cũng đề cập đến người nhận được những biểu hiện thuộc linh qua các đồ vật như cây gậy,[3] một con rắn bằng đồng ở trên một cây sào (mà đã trở thành một biểu tượng phổ biến của ngành y khoa),[4] một bộ áo lễ của thầy tế lễ (một phần của bộ quần áo của thầy tế lễ bao gồm cả hai loại đá quý),[5] và U Rim và Thu Mim.[6]

JOSEPH SMITH, ĐƯỢC CHO LÀ CỦA DAVID ROGERS, DO NHÀ Ý CỦA COMMUNITY OF CHRIST LIBRARY-ARCHIVES, INDEPENDENCE, MISSOURI

DO NHÀ Ý CỦA THƯ VIỆN LỊCH SỬ GIÁO HỘI

Joseph và vợ của ông, Emma Hale Smith, sống ở trong một phòng của của ngôi nhà một tầng này trong lúc phiên dịch một phần của Sách Mặc Môn. Phần hai tầng ở bên phải của ngôi nhà được thêm vào sau.

Joseph Smith đã được biết đến là vị tiên tri, tiên kiến và mặc khải, đối với hàng ngàn tín hữu trong suốt cuộc đời ông và hàng triệu tín hữu kể từ khi ông qua đời.

"Nhìn thấy" và "tiên kiến" là một phần của văn hóa Mỹ và gia đình nơi Joseph Smith đã lớn lên. Được ảnh hưởng nặng nề với ngôn ngữ của Kinh Thánh và một sự pha trộn văn hóa nước Anh và châu Âu do những người di cư đến Bắc Mỹ mang lại, một số người trong những năm đầu thế kỷ 19 tin rằng các cá nhân có thể có năng khiếu để "nhìn thấy," hay nhận được những biểu hiện thuộc linh, qua các đồ vật như các viên đá tiên kiến.[7]

Thiếu niên Joseph Smith chấp nhận những sự tin tưởng và thực hành của dân gian như vậy trong thời mình, kể cả ý tưởng sử dụng các viên đá tiên kiến để nhìn những đồ vật bị mất hoặc bị giấu. Vì các câu chuyện trong Kinh Thánh cho thấy Thượng Đế đã sử dụng đồ vật để tập trung đức tin của dân chúng hay giao tiếp phần thuộc linh trong thời xưa, Joseph và những người khác cho rằng điều đó cũng có thể xảy ra trong thời kỳ của họ. Cha mẹ của Joseph, Joseph Smith Sr. và Lucy Mack Smith, khuyến khích gia đình noi theo văn hóa này và việc họ sử dụng đồ vật theo cách này, và dân làng ở Palmyra và Manchester, New York, nơi gia đình Smith sống, nhờ Joseph tìm đồ vật bị mất trước khi ông chuyển đi Pennsylvania vào cuối năm 1827.[8]

Đối với những người nào không hiểu về những người thời thế kỷ 19 trong khu vực của Joseph sống theo tôn giáo của họ như thế nào, thì các viên đá tiên kiến có thể là lạ lùng, và các học giả đã tranh luận từ lâu về thời kỳ này trong đời ông. Một phần là kết quả của Thời Kỳ Khai Sáng hoặc Thời Đại của Lý Trí, một thời kỳ nhấn mạnh đến khoa học và thế giới quan sát các vấn đề thuộc linh, nhiều người trong thời Joseph bắt đầu cảm thấy rằng việc sử dụng đồ vật như đá hay gậy là mê tín dị đoan hoặc không phù hợp với mục đích tôn giáo.

Trong những năm về sau, khi Joseph kể lại câu chuyện phi thường của mình, ông đã nhấn mạnh đến những khải tượng và kinh nghiệm thuộc linh khác của ông.[9] Ngược lại, một số cộng sự cũ của ông đã tập trung vào việc ông sử dụng các viên đá tiên kiến lúc ban đầu trong một nỗ lực để phá hoại thanh danh của ông trong một thế giới càng ngày càng bác bỏ những kiểu thực hành như vậy. Trong các nỗ lực giảng đạo của họ, Joseph và các tín hữu đầu tiên khác đã chọn không tập trung vào ảnh hưởng của văn hóa dân gian trong các nỗ lực truyền đạo của họ, vì nhiều người cải đạo tương lai đang trải qua một sự thay đổi trong cách họ hiểu về tôn giáo trong Thời Đại của Lý Trí. Tuy nhiên, trong những điều mặc khải đã được chính thức công nhận và chấp nhận, Joseph vẫn tiếp tục dạy rằng các viên đá tiên kiến và các thiết bị khác để tiên kiến, cũng như khả năng làm việc với chúng, là các ân tứ quan trọng và thiêng liêng từ Thượng Đế.[10]

Các Công Cụ Được Sử Dụng để Phiên Dịch Sách Mặc Môn

Các viên đá tiên kiến cũng xuất hiện trong các câu chuyện lịch sử mô tả Joseph Smith và công việc phiên dịch Sách Mặc Môn. Lịch sử chính thức của Joseph, được bắt đầu ghi chép từ năm 1838, mô tả sự hiện đến của một thiên sứ, được nhận ra là Mô Rô Ni, là người đã cho Joseph biết về các bảng khắc bằng vàng chôn ở một ngọn đồi gần đó. Joseph kể lại rằng trong khi ông đang trò chuyện với vị thiên sứ, thì một "khải tượng được mở ra" trong tâm trí của ông rõ ràng đến nỗi ông "nhận ra ngay chỗ" để sau này tận mắt nhìn thấy chỗ đó (Joseph Smith—Lịch Sử 1:42).

Trong lịch sử mà Joseph bắt đầu phác thảo vào năm 1838, Mô Rô Ni cảnh báo ông "rằng Sa Tan sẽ tìm đủ mọi cách để cám dỗ tôi (vì gia đình cha tôi lúc đó rất nghèo túng), xúi giục tôi chiếm đoạt những bảng khắc đó để làm giàu." Joseph thuật lại rằng vị thiên sứ nghiêm cấm điều này và nói rằng ông không được có "mục đích nào khác hơn" ngoại trừ mục đích xây đắp vương quốc của Thượng Đế, nếu không thì ông "không thể lấy được các bảng khắc đó" (Joseph Smith—Lịch Sử 1:46). Trong lịch sử đầu năm 1832 của ông, Joseph giải thích: "Tôi . . . đã muốn lấy Các Bảng Khắc để làm giàu và không tuân giữ lệnh truyền là tôi cần phải có con mắt duy nhất hướng về vinh quang của Thượng Đế."[11] Dó đó, ông cần phải trở lại ngọn đồi hàng năm trong bốn năm cho đến khi ông sẵn sàng nhận được

JOSEPH SMITH, ĐƯỢC CHỤP LẠI CỦA DAVID ROGERS, DO NHÀ Ý CỦA COMMUNITY OF CHRIST LIBRARY-ARCHIVES, INDEPENDENCE, MISSOURI

các bảng khắc (xin xem Joseph Smith—Lịch Sử 1:53–54).

Joseph thuật lại rằng cuối cùng khi ông nhận được các bảng khắc từ Mô Rô Ni vào năm 1827, thì ông cũng nhận được hai viên đá để sử dụng trong công việc phiên dịch các bảng khắc. Ông và những người quen biết thân cận ghi lại những chi tiết về hai viên đá này, mô tả chúng là màu trắng hoặc rất trong, nằm trong hai cái khung hoặc vành hình vòng cung bằng bạc trông giống như kính đeo mắt hiện đại, và được buộc vào một tấm giáp che ngực lớn.[12] Như đã được mô tả, thiết bị tiên kiến này chắc hẳn là cồng kềnh. Mẹ của Joseph Smith nói rằng ông tách hai viên đá ra từ tấm giáp che ngực để được thuận tiện khi sử dụng chúng.[13]

Bản văn của Sách Mặc Môn gọi hai viên đá này là "dụng cụ phiên dịch" và giải thích rằng chúng "đã được sắm sẵn từ lúc ban đầu và được lưu truyền từ thế hệ này đến thế hệ khác với mục đích để phiên dịch các ngôn ngữ," đã được "bàn tay của Chúa bảo tồn và cất giữ" (Mô Si A 28:14–15, 20).

Sách này cũng kể lại cách Chúa đã ban "hai viên đá" này cho anh của Gia Rết, với một lời hứa rằng chúng phụ giúp các thế hệ tương lai nhận được lời Ngài một lần nữa. Chúa chỉ thị cho ông: "Hãy viết những điều này, và niêm phong lại; và ta sẽ cho con cái loài người thấy những điều này vào kỳ định của ta. Chúa giải thích rằng hai viên đá này "rọi cho mắt loài người thấy rõ những điều ngươi sẽ viết ra." (Ê The 3:24, 27).

Đến lúc Joseph Smith hoàn tất việc đọc lời phiên dịch Sách Mặc Môn cho những người khác chép lại vào giữa năm 1829, thì ý nghĩa của *vị tiên kiến* đã được làm rõ hơn nữa trong bản văn. Sách Mặc Môn chép lại một lời tiên tri được coi như của Joseph ở Ai Cập tuyên bố rằng một trong những hậu duệ của ông—rõ ràng là Joseph Smith—sẽ là "một vị tiên kiến chọn lọc" mang đến sự hiểu biết cho các hậu duệ khác để "hiểu được những giao ước" mà Thượng Đế đã lập với các tổ phụ của họ (2 Nê Phi 3:6, 7).

Trong một câu chuyện khác trong Sách Mặc Môn, An Ma Con đưa các dụng cụ phiên dịch cho con trai của ông là Hê La Man. An

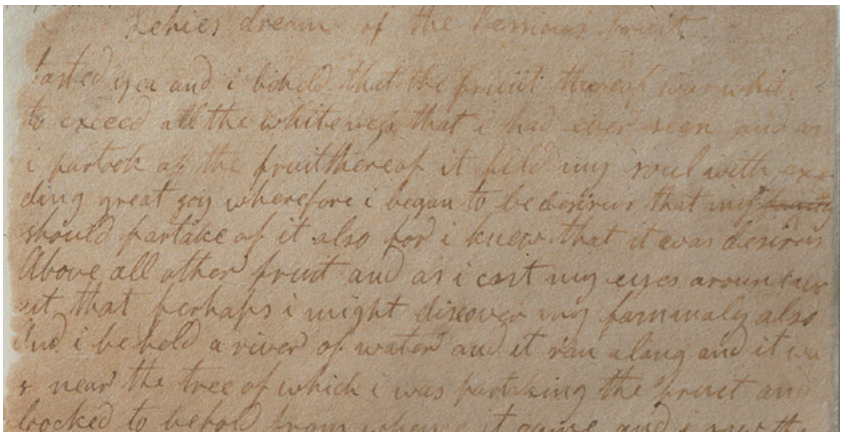

DO NHÀ Ý CỦA THƯ VIỆN LỊCH SỬ GIÁO HỘI; ẢNH ĐÃ ĐƯỢC SỬA LẠI CHO RÕ HƠN

Chi tiết từ một trang của bản thảo gốc của Sách Mặc Môn chứa đựng sự ra đi của gia đình Lê Hi từ Giê Ru Sa Lem trong sách mà ngày nay gọi là 1 Nê Phi 2. Joseph Smith đọc lời phiên dịch Sách Mặc Môn cho vài người ghi chép, trong đó có Oliver Cowdery là người ghi chép những dòng này.

Ma khuyên Hê La Man "phải bảo tồn những dụng cụ phiên dịch này," khi ông ám chỉ đến hai viên đá gắn trên gọng bằng bạc. Nhưng An Ma cũng trích dẫn một lời tiên tri dường như ám chỉ đến chỉ một viên đá: "Và Chúa có phán bảo: Ta sẽ sắm sẵn cho tôi tớ Ga Giê Lem của ta một viên đá, viên đá này sẽ chiếu rọi chỗ tối tăm thành nơi sáng sủa" (An Ma 37:21, 23).

Đặc biệt là mặc dù được đưa ra trong văn cảnh của "các dụng cụ phiên dịch" (số nhiều), nhưng lời tiên tri này nói về việc đưa cho một người tôi tớ tương lai "một viên đá" (số ít) mà sẽ tỏa sáng trong chỗ tối tăm thành nơi sáng sủa."[14] Các Thánh Hữu ban đầu tin rằng tôi tớ đã được tiên tri này là Joseph Smith.[15]

Trong thực tế, bằng chứng lịch sử cho thấy rằng ngoài hai viên đá tiên kiến được gọi là "các dụng cụ thông dịch", Joseph Smith đã sử dụng ít nhất một viên đá tiên kiến khác trong việc phiên dịch Sách Mặc Môn, thường đặt viên đá này vào một chiếc mũ để ngăn chặn ánh sáng. Theo những người đương thời với Joseph, ông đã làm điều này để xem chữ ở trên viên đá rõ hơn.[16]

THIÊN SỨ MÔ RÔ NI TRAO CÁC BẢNG KHẮC CHO JOSEPH SMITH, DO C. C. A. CHRISTENSEN HỌA

Các tín hữu của Giáo Hội trong suốt lịch sử của Giáo Hội đã tìm hiểu lịch sử ban đầu của Joseph Smith và sự khám phá của ông và phiên dịch các bảng khắc bằng vàng. Trang này của họa sĩ C. C. A. Christensen vào năm 1886 mô tả Joseph Smith đang nhận được các bảng khắc từ thiên sứ Mô Rô Ni.

Đến năm 1833, Joseph Smith và các cộng sự của ông đã bắt đầu sử dụng thuật ngữ Kinh Thánh "U Rim và Thu Mim" để chỉ bất cứ viên đá nào được sử dụng để nhận được sự mặc khải thiêng liêng, kể cả các dụng cụ phiên dịch của dân Nê Phi và viên đá duy nhất.[17] Thuật ngữ không chính xác này đã làm cho nỗ lực thành phức tạp để tìm ra phương pháp chính xác mà Joseph Smith đã phiên dịch Sách Mặc Môn. Ngoài việc sử dụng các dụng cụ phiên dịch, theo Martin Harris, Joseph còn sử dụng một trong hai viên đá tiên kiến của mình để được thuận tiện trong lúc phiên dịch Sách Mặc Môn. Các nguồn thông tin khác chứng thực cách thay đổi các dụng cụ phiên dịch.[18]

Sau Khi Sách Mặc Môn Được Xuất Bản

Sau khi Sách Mặc Môn được xuất bản vào tháng Ba năm 1830, Joseph Smith và các thư ký của ông bắt đầu cuốn sách mà giờ đây được gọi là Bản Dịch Kinh Thánh của Joseph Smith, một bản hiệu đính về lời tiên tri của Phiên Bản King James.[19] Theo lời tường thuật của Joseph, việc sử dụng các dụng cụ phiên dịch của dân Nê Phi cho dự án dịch thuật này không phải là một sự lựa chọn vì ông không còn các dụng cụ đó nữa.

Lịch sử của Joseph giải thích rằng "nhờ sự thông sáng của Thượng Đế nên [các bảng khắc và những dụng cụ phiên dịch này] vẫn được tiếp tục an toàn trong tay tôi, cho đến ngày tôi hoàn tất những gì đòi hỏi ở nơi bàn tay tôi. Theo như đã dự định, khi vị sứ giả đến lấy, tôi giao hoàn cho ông, và ông vẫn gìn giữ chúng cho đến ngày nay" (Joseph Smith—Lịch Sử 1:60).

Như Chủ Tịch Brigham Young (1801–77) đã giải thích điều này: "Joseph trả lại hai viên đá U Rim và Thu Mim với các bảng khắc khi ông đã phiên dịch xong."[20]

Joseph có các viên đá tiên kiến khác, nhưng theo Anh Cả Orson Pratt (1811-1881), một thành viên trong Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ và về sau là Sử Gia của Giáo Hội, Joseph cũng đã trưởng thành lúc này trong sự hiểu biết thuộc linh. Tại một buổi họp vào ngày 28 tháng Sáu năm 1874, có sự tham dự của Chủ Tịch Brigham Young và nhiều Vị Thẩm Quyền Trung Ương khác, Anh Cả Pratt nói với cử tọa của mình về việc "có mặt rất nhiều lần" khi Joseph Smith "đang phiên dịch Kinh Tân Ước." Vì thấy không có các dụng cụ phiên dịch được sử dụng trong tiến trình phiên dịch, ông tự hỏi tại sao Joseph "đã không sử dụng U Rim và Thu Mim, như khi ông phiên dịch Sách Mặc Môn."

Trong khi Anh Cả Pratt nhìn Vị Tiên Tri phiên dịch, "thì Joseph, như thể ông đọc được ý nghĩ của Anh Pratt, ngước lên và giải thích rằng Chúa đã ban cho ông U Rim và Thu Mim khi ông thiếu kinh nghiệm trong sự soi dẫn của Thánh Linh. Nhưng bây giờ ông đã tiến rất xa đến nỗi ông đã hiểu được cách hoạt động của Thánh Linh, và không cần đến sự trợ giúp của dụng cụ đó nữa."[21]

Brigham Young nói với một cử tọa khác về việc ông nghĩ rằng ông sẽ nhận được một viên đá tiên kiến. Ông nói: "Tôi không nghĩ rằng tôi mong muốn có được một viên đá tiên kiến."[22] Lời tuyên bố của Brigham đã bày tỏ sự hiểu biết của ông rằng viên đá tiên kiến là không cần thiết để trở thành một vị tiên kiến.

Ngày 25 tháng mười năm 1831, Joseph Smith tham dự một đại hội ở Orange, Ohio. Trong thời gian đại hội, anh Hyrum của ông nói rằng ông "nghĩ tốt nhất là thông tin về sự ra đời của Sách Mặc Môn phải do chính Joseph thuật lại cho Các Anh Cả có mặt nghe để tất cả có thể tự mình biết được." Theo biên bản của buổi họp, Joseph "nói rằng ông không có ý định nói cho thế giới biết tất cả những chi tiết cụ thể về sự ra đời của Sách Mặc Môn" và "điều đó không thích hợp cho ông để thuật lại những điều này."[23] Vì đã trưởng thành trong vai trò của mình là vị tiên tri, và tiến tới việc tin rằng các viên đá tiên kiến là không cần thiết cho sự mặc khải, nên có lẽ ông lo lắng rằng dân chúng có thể tập trung quá nhiều vào cách ra đời của sách ấy và quá ít đến chính cuốn sách ấy.

HÌNH CHỤP KHOẢNG NĂM 1866, DO NHÃ Ý CỦA THƯ VIỆN LỊCH SỬ GIÁO HỘI

Khi ngồi ở giữa các anh em trong gia đình Young và phía bên trái của Brigham Young, Phineas Young đã nhận được từ Oliver Cowdery một viên đá tiên kiến được sử dụng trong việc phiên dịch Sách Mặc Môn và đưa viên đá đó cho anh Brigham của ông.

HÌNH ẢNH DO WELDEN C. ANDERSEN VÀ RICHARD E. TURLEY JR. CHỤP

Viên đá được chụp hình ở đây đã gắn liền với Joseph Smith và công việc phiên dịch Sách Mặc Môn. Viên đá Joseph Smith đã sử dụng trong nỗ lực phiên dịch Sách Mặc Môn thường được gọi là một viên đá màu sô cô la có hình bầu dục. Loại đá này được chuyền từ Joseph Smith đến Oliver Cowdery và sau đó đến Giáo Hội qua Brigham Young và những người khác.

ĐIỀU GÌ ĐÃ XẢY RA CHO VIÊN ĐÁ TIÊN KIẾN?

Theo lịch sử của Joseph Smith, ông đã trả lại "hai dụng cụ phiên dịch" U Rim và Thu Mim, hoặc "các dụng cụ phiên dịch của dân Nê Phi," cho vị thiên sứ. Nhưng điều gì đã xảy ra cho viên đá hoặc các viên đá tiên kiến khác mà Joseph đã sử dụng trong việc phiên dịch Sách Mặc Môn?

David Whitmer viết rằng "sau khi bản dịch của Sách Mặc Môn đã được hoàn tất, vào đầu mùa xuân năm 1830, trước ngày 6 tháng 4, Joseph đã đưa viên đá đó cho Oliver Cowdery và nói với tôi cũng như những người khác rằng ông đã làm xong công việc với viên đá đó và ông không sử dụng viên đá đó nữa."[1]

Oliver, là người rời bỏ Giáo Hội trong một thập niên cho đến khi chịu phép báp têm lại vào năm 1848, đã dự định đi về miền tây với Các Thánh Hữu ở Utah, nhưng ông qua đời trước khi khởi hành ở Richmond, Missouri vào năm 1850.[2] Phineas Young, là người đã giúp mang Oliver Cowdery trở lại Giáo Hội, đã nhận được viên đá từ người vợ góa của Oliver là Elizabeth Ann Whitmer Cowdery. Bà là em gái của David Whitmer. Sau đó Phineas đưa viên đá đó cho em trai của mình là Brigham Young.[3]

Vào năm 1853, Chủ Tịch Young thừa nhận rằng "Tôi nhận được Viên Đá Tiên Kiến thứ nhất của Joseph từ Oliver Cowdery." Cũng có các viên đá khác nữa. Ông nói thêm: "Joseph có 3 viên đá, Emma có 2 viên đá nhỏ và 1 viên đá lớn."[4] Hai năm sau, Brigham Young nói với một nhóm vị lãnh đạo Giáo Hội quy tụ lại rằng "Oliver gửi cho tôi viên đá Tiên Kiến đầu tiên của Joseph, Oliver luôn giữ nó cho đến khi ông gửi nó cho tôi."[5]

Sau khi Brigham Young qua đời, một trong những người vợ của ông là Zina D. H. Young, về sau này trở thành chủ tịch trung ương thứ ba của Hội Phụ Nữ, đã nhận được một viên đá tiên kiến màu sô cô la từ tài sản của ông. Viên đá đó phù hợp với những mô tả về viên đá Joseph đã sử dụng để phiên dịch sách Mặc Môn, và tặng nó cho Giáo Hội.[6] Kể từ thời điểm đó, các vị lãnh đạo Giáo Hội kế nhiệm đều đã thừa nhận quyền sở hữu viên đá tiên kiến đó.[7]

GHI CHÚ

1. David Whitmer, *An Address to All Believers in Christ* (1887), 32.
2. Để biết thêm thông tin về sự trở lại Giáo Hội của Oliver Cowdery trước khi ông qua đời, xin xem Scott F. Faulring, "The Return of Oliver Cowdery," trong John W. Welch và Larry E. Morris, biên tập, *Oliver Cowdery: Scribe, Elder, Witness* (2006), 321–62.
3. Xin xem Biên Bản, ngày 30 tháng Chín năm 1855, Thư Viện Lịch Sử Giáo Hội, Salt Lake City; "David Whitmer," *The Historical Record,* tháng Mười năm 1888, 623; Maria L. Cowdery Johnson đến David Whitmer, ngày 24 tháng Giêng năm 1887, Community of Christ Library-Archives, Independence, Missouri; và Franklin D. Richards, Journal, ngày 9 tháng Ba năm 1882, Thư Viện Lịch Sử Giáo Hội.
4. Biên Bản, ngày 17 tháng Tư năm 1853, Thư Viện Lịch Sử Giáo Hội.
5. Biên Bản, ngày 30 tháng Chín năm 1855, Thư Viện Lịch Sử Giáo Hội.
6. Xin xem Zina Young đến Franklin D. Richards, ngày 31 tháng Bảy năm 1896, trong Journal History of The Church of Jesus Christ of Latter-day Saints, ngày 31 tháng Bảy năm 1896, 4, Thư Viện Lịch Sử Giáo Hội.
7. Xin xem B. H. Roberts, *A Comprehensive History of the Church,* 6:230–31; Joseph Fielding Smith, *Doctrines of Salvation,* do Bruce R. McConkie biên tập, 3 tập (1954–56), 3:225; Bruce R. McConkie, *Mormon Doctrine,* xuất bản lần thứ 2 (1966), 818–19.

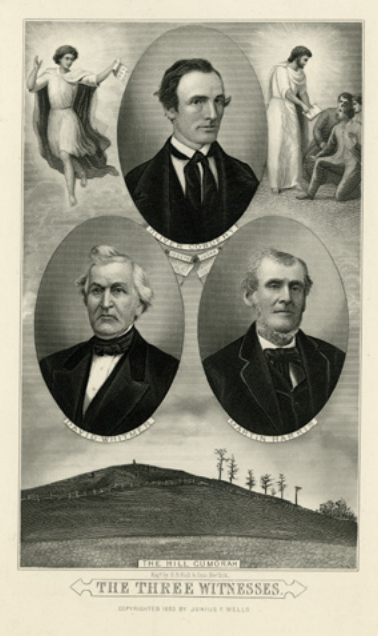

DO NHÀ Ý CỦA THƯ VIỆN LỊCH SỬ GIÁO HỘI

Năm 1883, một tạp chí do Giáo Hội xuất bản là* The Contributor, *đã tập trung vào Ba Nhân Chứng của Sách Mặc Môn. Các Thánh Hữu Ngày Sau đã công nhận từ lâu vai trò thiết yếu của mỗi người trong việc giúp Joseph Smith phiên dịch và xuất bản Sách Mặc Môn.

Điểm nổi bật nhất mà Joseph Smith đưa ra về công việc phiên dịch Sách Mặc Môn là ông đã làm điều đó "bằng ân tứ và quyền năng của Thượng Đế."[24] Qua các cuốn sách riêng của mình, ông đã dạy cho các vị lãnh đạo Giáo Hội biết rằng sách ấy chính "là một cuốn sách đúng thật nhất trong số tất cả các sách trên thế gian, và là nền tảng của tôn giáo chúng ta," và bằng cách tuân theo nhưng lời giảng dạy trong sách đó, độc giả sẽ đến "gần Thượng Đế hơn. . . bất cứ cuốn sách nào khác."[25] ■

GHI CHÚ

1. Xin xem Giáo Lý và Giao Ước 115.
2. Trang tựa của Sách Mặc Môn, khoảng tháng Tám năm 1829, trong *Documents, Volume 1: July 1828–June 1831,* tập 1 loạt Documents của *The Joseph Smith Papers* (2013), 93. Xin xem thêm "Chứng Ngôn của Ba Nhân Chứng," Sách Mặc Môn.
3. Xin xem Xuất Ê Díp Tô Ký 4:1–5, 17, 20–21; 7:8–21; 8:16–19; 9:22–26; 10:12–15; 14:15–18; 17:1–13; Dân Số Ký 17:1–10; 20:7–11; Hê Bơ Rơ 9:4.
4. Xin xem Dân Số Ký 21:7–9; Giăng 3:14–15.
5. Xin xem Xuất Ê Díp Tô Ký 28:12; 35:9, 27; 1 Sa Mu Ên 23:9–12; 30:7–8.
6. Xin xem Xuất Ê Díp Tô Ký 28:30; Lê Vi Ký 8:8; Dân Số Ký 27:21; Phục Truyền Luật Lệ Ký 33:8; 1 Sa Mu Ên 28:6; Ê Xơ Ra 2:63; Nê Hê Mi 7:65.
7. Để biết thêm thông tin về văn hóa tôn giáo này vào thế kỷ 19, xin xem *Journals, Volume 1: 1832–1839,* tập 1 loạt Journals của *The Joseph Smith Papers* (2008), xix; và *Revelations and Translations, Volume 3: Printer's Manuscript of the Book of Mormon,* tập 3 loạt Revelations and Translations của *The Joseph Smith Papers* (2015), xv–xvi; Dallin H. Oaks, "Recent Events Involving Church History and Forged Documents," *Ensign,* tháng Mười năm 1987, 68–69.
8. Xin xem lời phát biểu của Joseph Smith Sr., như được trích dẫn trong Francis W. Kirkham, *A New Witness for Christ in America: The Book of Mormon,* tập 2 (1959), 366; xin xem thêm Lucy Mack Smith, "Lucy Mack Smith, History, 1844–1845," sách 3, trang 10, josephsmithpapers.org/paperSummarylucy-mack-smith-history-1844-1845. Martin Harris thuật lại việc trắc nghiệm khả năng của Joseph bằng cách nhờ ông tìm ra một cây kim trong đống cỏ khô (xin xem "Mormonism—No. II," *Tiffany's Monthly,* tháng Bảy năm 1859, 164).
9. Để có ví dụ, xin xem Joseph Smith—Lịch Sử trong Trân Châu Vô Giá.
10. Xin xem Giáo Lý và Giao Ước 130:10–11. Xin xem thêm cách diễn đạt sớm nhất của sách mà bây giờ là Giáo Lý và Giao Ước 8, nhắm vào Oliver Cowdery khi ông mong muốn phụ giúp Joseph Smith trong việc phiên dịch Sách Mặc Môn (Revelation, Apr. 1829–B, trong *Documents, Volume 1: July 1828–June 1831,* 44–47).
11. Joseph Smith, "History, ca. Summer 1832," trong *Histories, Volume 1: 1832–1844,* tập 1 loạt Histories của *The Joseph Smith Papers* (2012), 14.
12. Xin xem Joseph Smith—Lịch Sử 1:35; Joseph Smith, "Church History," trong *Histories, Volume 1: 1832–1844,* 495; Martin Harris, trong "Mormonism—No. II," 165–66; "Lucy Mack Smith, History, 1844–1845," sách 5, trang 7–8, josephsmithpapers.org.
13. Để có ví dụ, xin xem "Lucy Mack Smith, History, 1844–1845," sách 5, josephsmithpapers.org.
14. Người ta có thể hiểu được khi sự phân biệt này đã làm cho những người bình luận lúng túng. Để có ví dụ, xin xem Bruce R. McConkie, *Mormon Doctrine,* xuất bản lần thứ 2 (1966), 307–8; Joseph Fielding McConkie và Robert L. Millet, *Doctrinal Commentary on the Book of Mormon,* 4 tập (1987–92), 3:278; và Matthew B. Brown, *All Things Restored: Confirming the Authenticity of LDS Beliefs* (2000), 62.
15. Xin xem William W. Phelps, Funeral Sermon of Joseph and Hyrum Smith, Thư Viện Lịch Sử Giáo Hội, Salt Lake City; Orson Pratt, "Explanation of Substituted Names in the Covenants," *The Seer,* tháng Ba năm 1854, 229; William W. Phelps, thư gửi cho Brigham Young, ngày 10 tháng Tư năm 1854, trong Brigham Young, Office Files, 1832–1878, Thư Viện Lịch Sử Giáo Hội, Salt Lake City và *Revelations and Translations, Volume 2: Published Revelations,* tập 2 loạt Revelations and Translations của *The Joseph Smith Papers* (2011), 708–9.
16. Để biết thêm chi tiết về bản dịch, xin xem "Book of Mormon Translation," có sẵn tại lds.org/topics/book-of-mormon-translation. Xin xem thêm Russell M. Nelson, "A Treasured Testament," *Ensign,* tháng Bảy năm 1993, 61–65; Neal A. Maxwell, "By the Gift and Power of God," *Ensign,* tháng Giêng năm 1997, 36–41.
17. Ví dụ, Wilford Woodruff đã gọi một viên đá tiên kiến mà ông thấy ở Nauvoo là U Rim và Thu Mim (nhật ký của Wilford Woodruff, ngày 27 tháng Mười Hai năm 1841, Thư Viện Lịch Sử Giáo Hội). Xin xem thêm *Revelations and Translations, Volume 3: Printer's Manuscript of the Book of Mormon,* xix.
18. Xin xem *Revelations and Translations, Volume 3: Printer's Manuscript of the Book of Mormon,* xviii–xix.
19. Để có một bản tóm tắt ngắn gọn về những khởi đầu của nỗ lực này, xin xem *Documents, Volume 1: July 1828–June 1831,* 150–52.
20. Biên bản, ngày 17 tháng Tư năm 1853, Thư Viện Lịch Sử Giáo Hội.
21. "Two Days' Meeting at Brigham City, June 27 and 28, 1874," *Millennial Star,* ngày 11 tháng Tám năm 1874, 498–99.
22. Biên bản ngày 30 tháng Chín năm 1853, Thư Viện Lịch Sử Giáo Hội.
23. Biên bản ngày 25–26 tháng Mười năm 1831, trong *Documents, Volume 2: July 1831–January 1833,* tập 2 loạt Documents của *The Joseph Smith Papers* (2013), 84.
24. Trang tựa của Sách Mặc Môn, khoảng tháng Tám năm 1829, trong *Documents, Volume 1: July 1828–June 1831,* 93. Xin xem thêm "Chứng Ngôn của Ba Nhân Chứng," Sách Mặc Môn.
25. Joseph Smith, trong nhật ký Wilford Woodruff, ngày 28 tháng Mười Một năm 1841, Thư Viện Lịch Sử Giáo Hội; hoặc lời giới thiệu Sách Mặc Môn.

NHỜ ÂN TỨ VÀ QUYỀN NĂNG CỦA THƯỢNG ĐẾ, DO SIMON DEWEY HOA, VỚI NHÀ Ý CỦA ALTUS FINE ARTS

MINH HỌA TIẾN TRÌNH PHIÊN DỊCH

Trong những năm qua, các họa sĩ đã tìm cách miêu tả sinh động về công việc phiên dịch Sách Mặc Môn, bằng cách cho những người tham gia thấy nhiều bối cảnh và tư thế với nhiều đồ vật khác nhau. Lời giải thích của mỗi họa sĩ được dựa trên quan điểm, cuộc nghiên cứu, và óc tưởng tượng của người họa sĩ đó, đôi khi được trợ giúp bởi ý kiến và lời chỉ dẫn của những người khác. Dưới đây là một vài cảnh đã ra đời trong suốt những năm qua.

Bức họa chân dung của Joseph Smith đang nghiên cứu các bảng khắc. Joseph thuật lại rằng ông "bắt đầu chép lại" các chữ từ những bảng khắc. Sau khi ông đã phiên dịch những chữ này "nhờ hai viên đá U Rim và Thu Mim," Martin Harris mang những chữ này đến Charles Anthon và các học giả khác để chứng thực bản dịch (Joseph Smith—Lịch Sử 1:62–64).

JOSEPH SMITH PHIÊN DỊCH SÁCH MẶC MÔN, DO DEL PARSON HỌA

Bức họa chân dung của Joseph Smith và Oliver Cowdery đang làm công việc phiên dịch Sách Mặc Môn. Không giống như điều được mô tả ở đây, Oliver Cowdery tuyên bố rằng ông đã **không** thấy các bảng khắc cho đến sau khi bản dịch được hoàn tất. Các nhân chứng của tiến trình này đã báo cáo rằng trong lúc phiên dịch, các bảng khắc đã được ngăn che tầm nhìn, chẳng hạn như được phủ lên với một tấm vải lanh.

Bức họa chân dung của Joseph Smith đang phiên dịch trong khi mặc tấm giáp che ngực với các dụng cụ phiên dịch hoặc kính đeo mắt được gắn vào, về sau được gọi là U Rim và Thu Mim.

TRANH ẢNH DO ROBERT T. BARRETT MINH HỌA

CÔNG VIỆC PHIÊN DỊCH CÁC BẢNG KHẮC, DO EARL JONES HỌA, VỚI NHÃ Ý CỦA VIỆN BẢO TÀNG LỊCH SỬ GIÁO HỘI

Bức họa chân dung của Joseph Smith và một người ghi chép lời phiên dịch với một tấm chăn ở giữa họ. Mặc dù không có tấm chăn nào được đề cập đến trong hầu hết các phần mô tả về tiến trình dịch thuật, nhưng hiển nhiên là một tấm chăn đã được sử dụng vào một thời điểm ban đầu để che không cho người ghi chép không nhìn thấy các bảng khắc, kính đeo mắt, hoặc tấm giáp che ngực. Trong phần về sau của nỗ lực phiên dịch, một tấm chăn có thể đã được sử dụng để che không cho người phiên dịch và người ghi chép khỏi bị các cá nhân khác tò mò quan sát công việc phiên dịch.

Biết Chữ
ĐỂ THAY ĐỔI
Thế Giới
CỦA CHÚNG TÔI

Bài của Norman C. Hill
Chủ Tịch, Phái Bộ Truyền Giáo Ghana Accra West

Một hội đồng giáo hạt ở Ghana cho thấy việc hội ý với nhau và sử dụng các phương tiện địa phương có thể tạo cơ hội cho sự phát triển cá nhân và phục vụ người khác như thế nào.

Chị Vida Osei ở Ghana muốn học đọc và viết tiếng Anh. Chị đã theo học chương trình cộng đồng một vài lần, nhưng đã trở nên chán nản và bỏ học trong vòng vài tuần. Một ngày Chủ Nhật sau đó, trong khi tham dự các buổi họp tại Chi Nhánh Thứ Hai, chị biết được rằng Giáo Hạt Asamankese đang bảo trợ một chương trình đọc và viết tiếng Anh. Chị quyết định nắm lấy cơ hội và ghi danh.

Chẳng bao lâu chị nhận thấy rằng chương trình này rất khác biệt. Chị sẽ có thể tham dự với bạn bè nhà thờ. Thánh thư được sử dụng làm tài liệu học để chị sẽ học tiếng Anh và phúc âm cùng một lúc.

Hai tháng sau khi lớp học bắt đầu, Vida đã dâng lên lời cầu nguyện đầu tiên trong đời trong một lớp học. Ba tháng sau khi bắt đầu, chị đã đưa ra bài nói chuyện lần đầu tiên trong đời trong lễ Tiệc Thánh, một phần bằng tiếng Twi, tiếng địa phương châu Phi, và một phần bằng tiếng Anh. Bốn tháng sau khi bắt đầu, chị bắt đầu viết vào một cuốn sổ tả tơi các đơn đặt hàng, những khoản chi phí và giá cả cho công việc của chị với tư cách là một cô thợ may tự làm chủ. Chị đã có ít lỗi hơn với khách hàng, nhận được giá thấp hơn từ các nhà cung cấp, và kiếm được nhiều tiền hơn trong bất cứ tháng nào trước đây.

Chị nói: "Tôi đã quá nhút nhát để tham dự một lớp dạy chữ với bất cứ ai." "Nhưng khi lớp dạy chữ được tổ chức tại nhà hội với các tín hữu mà tôi biết, thì điều đó mang đến cho tôi can đảm để cố gắng lại một lần nữa. Và bây giờ tôi có thể đọc thánh thư và cải thiện công việc doanh của tôi bằng cách đọc và viết tiếng Anh."

Ở miền nam sa mạc Sahara châu Phi, nhiều người, nhất là phụ nữ, không biết đọc và biết viết. Nạn mù chữ phổ biến đến nỗi một câu tục ngữ xưa của châu Phi nói: "Nếu muốn giấu một điều gì đó, thì hãy viết nó trong một cuốn sách." Tuy nhiên, việc biết viết và biết đọc đang gia tăng đối với các phụ nữ Thánh Hữu Ngày Sau như Vida.

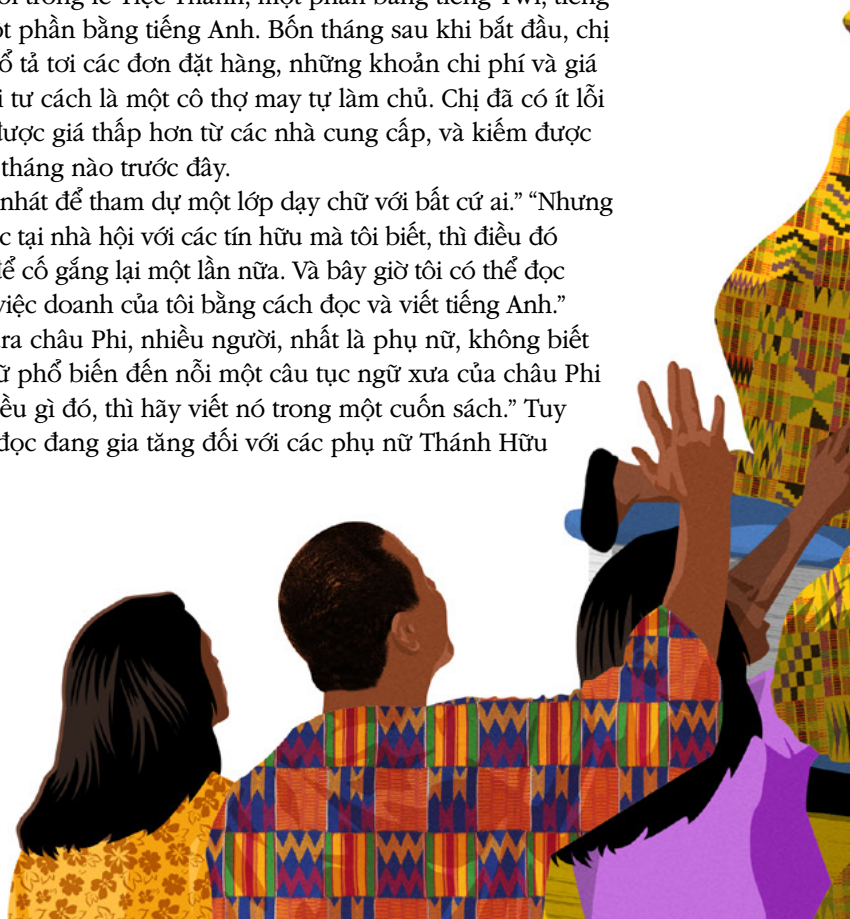

TRANH ẢNH DO TAYLOR CALLERY MINH HỌA

Những người tham dự, những người trong gia đình, và bạn bè ăn mừng tại lễ tốt nghiệp dành cho chương trình dạy chữ do giáo hạt bảo trợ.

Những Thử Thách để Khắc Phục

Cơ sở hạ tầng hạn chế và hệ thống trường công lập hạn chế ở hầu hết các quốc gia ở miền nam sa mạc Sahara có nghĩa là các cơ hội bị hạn chế, nhất là đối với các em gái. Vì học phí cao và thân phận bị hạn chế của các em gái trong xã hội, nên đối với nhiều người việc đọc chữ dường như là một kỹ năng không thể đạt được. Ví dụ, ở Ghana, mặc dù tiếng Anh là ngôn ngữ chính thức, nhưng con số ước tính cho thấy có ít hơn một nửa số phụ nữ thành niên nói tiếng Anh. Ở vùng nông thôn Ghana, hai phần ba số phụ nữ thành niên không biết chữ.

Seth Oppong, chủ tịch Giáo Hạt Abomosu trong Phái Bộ Truyền Giáo Ghana Accra West nói: "Hầu hết phụ nữ thành niên ở các thị trấn và làng mạc của chúng tôi không nói được tiếng Anh. Tiếng địa phương của chúng tôi, Twi, đã là một ngôn ngữ nói trong nhiều thế kỷ. Chỉ mới gần đây thôi một bảng chữ cái tiếng Twi đã được tạo ra, vì thế cũng có rất ít người đọc được."

Georgina Amoaka, chủ tịch Hội Phụ Nữ giáo hạt giải thích: "Các chị em phụ nữ phải trông cậy vào người khác—hầu hết là chồng của họ nếu họ kết hôn, hoặc nghe bạn bè nói nếu họ chưa kết hôn—để hiểu các nguyên tắc phúc âm và chính sách Giáo Hội. Nhiều người rất mong muốn phục vụ, nhưng họ không thể đọc sách hướng dẫn hoặc tạp chí nên cơ hội của họ tham gia trong giáo hội rất hạn chế."

Lời Khuyên Bảo từ Hội Đồng

Vì phụ nữ không nói được tiếng Anh ở trong nhà hoặc ngoài chợ, nên việc tham dự Giáo Hội mang đến cho họ động cơ chính để học ngôn ngữ. Tuy nhiên, các tín hữu lâu năm lẫn những người mới cải đạo cũng có thể gặp phải sự chống đối của gia đình liên quan đến các chương trình dạy chữ. Hội đồng giáo hạt đã thảo luận vấn đề này, và sau đó Chủ Tịch Oppong nói với các vị lãnh đạo chức tư tế và tổ chức bổ trợ trong mỗi chi nhánh về một phương pháp toàn giáo hạt để dạy chữ. Mặc dù có sẵn cho tất cả các phụ nữ trong cộng đồng, chương trình này sẽ tập trung vào phụ nữ trong Giáo Hội. Thay vì mời riêng các cá nhân, lời mời sẽ được đưa ra để tham dự theo nhóm—ví dụ, các chủ tịch đoàn Hội Phụ Nữ và Hội Thiếu Nhi sẽ tham dự chung với nhau để họ có thể hỗ trợ lẫn nhau.

Dựa trên các cuộc thảo luận với các chi nhánh, các vị lãnh đạo giáo hạt quyết định tổ chức các lớp học dạy chữ tại mỗi chi nhánh vào ngày Chủ Nhật cũng như hai lần trong tuần. Sau một nỗ lực tập trung trong sáu tháng, các chứng chỉ tốt nghiệp sẽ được trao cho những người tham dự thường xuyên và hoàn tất các bài tập phải làm ở nhà.

Những Nguồn Tài Liệu Thích Nghi với Nhu Cầu

Anh Cả Jim Dalton, một người truyền giáo cao niên đang phục vụ trong giáo hạt nói: "Một trong những thử thách là tìm ra một cách để dạy đọc và viết cho những người chỉ có ngôn ngữ nói mà thôi. Vì truyền thống lâu đời của Twi là một ngôn ngữ nói nhưng không viết xuống, nên hầu hết những người nói ngôn ngữ này không biết viết nó như thế nào, vì vậy chúng tôi đã phải bắt đầu với việc học viết ngôn ngữ đó."

Ransford Darkwah thuộc hội đồng thượng phẩm Giáo Hạt Abomosu làm việc với hai người truyền giáo được giải nhiệm trở về nhà, là Francis Ansah và Cecelia Amankwah, để sử dụng một sách hướng dẫn xuất bản tại địa phương. Những người tham dự được cho thấy hình ảnh và yêu cầu viết về những điều họ thấy. Điều này đã giúp cho họ phát triển kỹ năng viết trong khi học cách suy nghĩ bằng tiếng Anh. Sau khi một số khả năng cơ bản đã được đặt ra, thì các nguồn tài liệu học tập cấp cao hơn có thể được sử dụng.

Chuẩn bị và đổi mới

Trước khi chương trình bắt đầu, các chuyên gia về việc dạy chữ đã không những huấn luyện các giảng viên về các phương pháp học tập mà còn về cách giảng dạy các kỹ năng thực hành vệ sinh và cuộc sống gia đình nữa. Nhưng ngay cả việc huấn luyện tốt nhất cũng không thể thấy trước một số thử thách đã gặp phải một khi các lớp học bắt đầu: việc mất điện thường xuyên trong khu vực làm cho các lớp học tối khó tiến hành, tin đồn rằng những người thợ mỏ vàng ngang tàng đang rình rập trên các đường phố ban đêm tạo ra nhiều nỗi lo lắng, và thỉnh thoảng những người có chìa khóa đã không thể đến đúng giờ để mở cửa nhà thờ.

Một lần nữa, hội đồng giáo hạt đã thảo luận điều cần phải làm. Để đáp lại lời khuyên của họ, các nhóm tham dự

viên bắt đầu cùng nhau đi đến lớp. Họ được tặng cho đèn pin để giúp họ đi bộ an toàn trên đường. Các vị lãnh đạo địa phương cho phép sử dụng máy phát điện để có đèn điện tại nhà thờ vào ban đêm. Các tín hữu đáng tin cậy sống gần các nhà thờ được giao cho chìa khóa để họ có thể mở cửa các tòa nhà đúng giờ.

Những Phần Trình Bày vào Lễ Tốt Nghiệp

Sáu mươi mốt tín hữu và người tầm đạo đã bắt đầu chương trình. Bốn mươi ba người hoàn tất tất cả các khóa học và bài tập ở nhà. Tại lễ tốt nghiệp, họ được mời đưa ra những phần trình bày ngắn.

Sandra Obeng Amoh thuộc Chi Nhánh Sankubenase nói: "Trước khi chương trình học chữ bắt đầu, tôi không thể đọc được chữ nào cả. Khi chồng tôi đi công tác, tôi không bao giờ có buổi họp tối gia đình. Cách đây một vài tuần khi anh ấy vắng nhà, con trai đầu lòng của tôi đã giúp tôi đọc sách hướng dẫn và tôi đã dạy một bài học bằng tiếng Anh cho các con tôi. Kể từ đó, tôi đã làm như vậy mỗi tuần khi chồng tôi vắng nhà."

Mặc dù kỹ năng tiếng Anh rất hạn chế, nhưng Prosper Gyekete vẫn là một tín hữu trung thành trong Chi Nhánh Abomosu Thứ Hai, và đã đọc một chứng ngôn có ba câu do chính anh viết. Anh nói rằng anh đã không thể đọc hay viết trước khi theo học lớp dạy chữ, nhưng bây giờ anh đã có thể giúp con cái còn nhỏ của mình với bài tập ở nhà của chúng. Anh nói: "Nhờ điều tôi đã học được, nên tôi có thể là một người cha tốt hơn."

Kwaku Sasu thuộc Chi Nhánh Kwabeng nói: "Bây giờ, tôi có thể tự mình đọc thánh thư được rồi. Trước đây, tôi biết Sách Mặc Môn là chân chính cho dù dù tôi không thể đọc được. Giờ đây tôi biết sách đó là chân chính *khi* tôi đọc sách đó. Chứng ngôn của tôi tiếp tục phát triển."

Các thành viên của chủ tịch đoàn Hội Phụ Nữ Chi Nhánh Asunafo nói rằng họ dành riêng mỗi thứ Năm để nói chuyện với nhau chỉ bằng tiếng Anh. Evelyn Agyeiwaa, chủ tịch Hội Phụ Nữ nói: "Ngày hôm đó, những cuộc nói chuyện kéo dài hơn vì chúng tôi không thể nghĩ ra đúng từ để nói với nhau. Nhưng chẳng bao lâu chúng tôi bắt đầu thông dịch cho nhau, và tìm đúng từ để nói. Vì chúng tôi đã học tập chung với nhau, nên không một ai trong số chúng tôi cảm thấy ngượng ngùng hoặc sợ hãi để nói sai chữ cả. Chúng tôi chỉ giúp đỡ lẫn nhau."

Rất Nhiều Lợi Ích

Những người phụ nữ đã hoàn tất chương trình dạy chữ của Giáo Hạt Abomosu đều nói là họ cảm thấy hài lòng hơn về bản thân họ và có nhiều khả năng để tham gia trong nhà thờ. Họ trở nên sẵn sàng hơn để chấp nhận những sự kêu gọi, đọc thánh thư, và giảng dạy ở nhà thờ lẫn ở nhà. Một số người đàn ông cũng đã hoàn tất chương trình dạy chữ đó. Hầu hết là những người có sinh kế bằng nghề nông nói rằng bây giờ họ có thể giỏi hơn trong việc tính toán khoản chi tiêu và doanh số bán sản phẩm của họ, giúp con cái làm bài tập ở nhà, và đọc thánh thư một mình và với gia đình của họ.

Được khuyến khích bởi sự thành công ở Abomosu, Giáo Hạt Asamankese gần bên cũng đã phát động chương trình dạy chữ riêng.

Gladis Aseidu thuộc Chi nhánh Sankubenase nói: "Việc có được khả năng đọc và viết đang thay đổi cuộc sống của chúng tôi và cuộc sống của con cái chúng tôi. Việc biết chữ đang thay đổi thế giới của chúng tôi, và chúng tôi cảm tạ Cha Thiên Thượng." ■

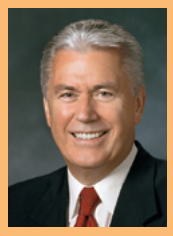

SỰ TỰ LỰC CÁNH SINH ĐƯỢC SOI DẪN

Không có lời giải đáp chung trong chương trình an sinh của Giáo Hội. Đây là một chương trình tự giúp đỡ mà những cá nhân có trách nhiệm phải tự túc. Các phương tiện của chúng ta gồm có lời cầu nguyện cá nhân, những khả năng và tài năng thiên phú của chúng ta, của cải có sẵn cho chúng ta nhờ vào gia đình và thân quyến, nhiều nguồn tài nguyên khác nhau của cộng đồng, và dĩ nhiên là sự hỗ trợ chăm lo của các nhóm túc số chức tư tế và Hội Phụ Nữ. . . .

Cuối cùng, trong lãnh vực của mình, các anh em phải làm điều các môn đồ của Đấng Ky Tô đã làm trong mọi gian kỳ: bàn thảo với nhau, sử dụng tất cả những phương tiện có sẵn, tìm kiếm sự soi dẫn của Đức Thánh Linh, cầu vấn Chúa để xin Ngài xác nhận, rồi xắn tay áo lên và đi làm việc."

Chủ Tịch Dieter F. Uchtdorf, Đệ Nhị Cố Vấn trong Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn, "Lo Liệu theo Cách của Chúa," *Liahona,* tháng Mười Một năm 2011, 53–56.

HÌNH ẢNH VÁI CỦA AFRICANWAY/ISTOCK/THINKSTOCK27

Dạy Giới Trẻ

CÁCH LÃNH ĐẠO THEO CÁCH THỨC CỦA ĐẤNG CỨU RỖI

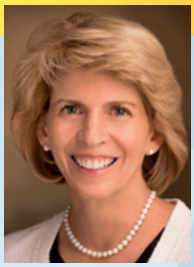

Bài của Carol F. McConkie
Đệ Nhất Cố Vấn trong Chủ Tịch Đoàn Trung Ương Hội Thiếu Nữ

Giới trẻ của chúng ta không phải chỉ là những người lãnh đạo tương lai. Họ là những người lãnh đạo ngày nay. Chúng ta có thể giúp họ lãnh đạo giống như Đấng Cứu Rỗi.

Anh Cả David A. Bednar thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Đồ đã ngỏ lời cùng các bậc cha mẹ và các vị lãnh đạo của giới trẻ về sự cân bằng khéo léo mà chúng ta đều cần tìm thấy: "Hãy mời những người trẻ hành động. Các anh chị em phải có mặt ở đó, nhưng các anh chị em phải để cho giới trẻ lãnh đạo. Các anh chị em phải cung cấp sự hướng dẫn chứ không điều khiển kiểm soát."[1]

Các bậc cha mẹ và các vị lãnh đạo có thể giúp cho các thiếu niên và thiếu nữ học nguyên tắc mà sẽ chuẩn bị cho họ để lãnh đạo trong sự ngay chính và xây đắp vương quốc của Thượng Đế trên thế gian.

Khi được 14 tuổi, tôi đã gặp một số thiếu nữ là những người lãnh đạo xuất sắc. Vào thời gian đó, gia đình tôi dọn đi khắp Hoa Kỳ và trở thành thành viên của một tiểu giáo khu mới. Tôi không nhớ những người đã phục vụ trong chủ tịch đoàn lớp Mia Maid, nhưng tôi nhớ rõ rằng các thiếu nữ đã đặc biệt tử tế đối với tôi. Họ chân thành chấp nhận một em gái mới đầy sợ hãi và gầy gò như là một người bạn đã bị thất lạc từ lâu và làm cho tôi cảm thấy được chào đón. Tôi đến từ Delaware, ở đó tôi là cô gái Mặc Môn duy nhất trong trường cấp hai và là nơi tôi chỉ biết có một cô gái Mặc Môn duy nhất khác sống cách nhà tôi một giờ lái xe, tôi nghĩ: *"Đây* giống như thiên thượng vậy!"

Lần đầu tiên trong đời, tôi có một nhóm bạn sống theo các tiêu chuẩn trong sách *Cổ Vũ Sức Mạnh của Giới Trẻ,* đã mời tôi tham gia vào các sinh hoạt, và chia sẻ với tôi chứng ngôn của họ về phúc âm. Tấm gương về lòng nhân ái tử tế của họ đã giữ cho tôi được gần gũi với Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô vào thời gian đó hơn bất cứ bài nói chuyện hoặc bài học nào có thể làm được. Trong tình yêu thương và ánh sáng của họ giống như Đấng Ky Tô, họ chính là sứ điệp về phúc âm của Đấng Ky Tô, và họ là những người dẫn dắt và hướng dẫn tôi vào đàn chiên của Ngài.

Điều gì đã làm cho những người bạn mới của tôi trở thành những người lãnh đạo xuất sắc?

Một người truyền giáo trẻ tuổi đã định nghĩa sự lãnh đạo một cách rất đơn giản. Anh ta nói: "Chúng ta phải ở đúng chỗ vào đúng lúc khi làm theo ý muốn của Chúa và giúp đỡ những người đang cần đến sự giúp đỡ của chúng ta. Đó là điều làm cho chúng ta thành một người lãnh đạo."[2] Nhờ vào con người của họ và Ánh Sáng của Đấng Ky Tô tỏa sáng nơi họ, nên các thiếu niên và thiếu nữ trung tín trong khắp Giáo Hội này có khả năng để *lãnh đạo theo cách của Đấng Cứu Rỗi* và "giúp người khác trở thành môn đồ trung thành của . . . Chúa Giê Su Ky Tô."[3]

Với tư cách là những người lãnh đạo, chúng ta lãnh đạo, hướng dẫn, và cận kề các thiếu niên và thiếu nữ. Nhưng chính là lớp học và các chủ tịch đoàn nhóm túc số là những người có trách nhiệm để lãnh đạo và hướng dẫn công việc của các lớp học và các nhóm túc số của họ, kể cả việc tuyển chọn các bài học Chủ Nhật và hoạch định các sinh hoạt trong tuần. Những người lãnh đạo lớp học và nhóm túc số được kêu gọi và phong nhiệm theo sự hướng dẫn của những người nắm giữ các chìa khóa của chức tư tế; do đó họ có thẩm quyền để lãnh đạo và củng cố những người trẻ tuổi khác. Họ noi theo gương của Đấng Cứu Rỗi và học cách phục vụ như Ngài đã phục vụ và phục sự như Ngài đã làm.

Các Cơ Hội cho Sự Lãnh Đạo của Giới Trẻ

Sự lãnh đạo bắt đầu từ trong nhà. Anh Cả Robert D. Hales thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã dạy: "Việc làm bổn phận của mình đối với Thượng Đế với tư cách là cha mẹ và những người lãnh đạo bắt đầu với việc lãnh đạo bằng tấm gương—kiên định và chuyên cần sống theo các nguyên tắc phúc âm và siêng năng trong nhà. Điều này cần có quyết tâm và chuyên cần hàng ngày."[4] Các bậc cha mẹ giảng dạy giáo lý của Đấng Ky Tô. Họ giúp giới trẻ đặt ra và hoàn thành mục tiêu. Chương trình Sự Tiến Bộ Cá Nhân và Bổn Phận đối với Thượng Đế giúp giới trẻ củng cố chứng ngôn của họ về Chúa Giê Su Ky Tô, được chuẩn bị để lập và tuân giữ các giao ước thiêng liêng, làm tròn vai trò và trách nhiệm thiêng liêng của họ trong nhà, gia đình, và Giáo Hội.

Tại nhà thờ, những người lãnh đạo của Chức Tư Tế A Rôn và Hội Thiếu Nữ có thể giúp giới trẻ phục vụ trong các chủ tịch đoàn nhóm túc số và lớp học hiểu các bổn phận thiêng liêng của họ và làm vinh hiển các chức vụ kêu gọi của họ để nuôi dưỡng và củng cố tất cả các thành viên khác trong nhóm túc số và lớp học.

Với tư cách là những người lãnh đạo thành niên, chúng ta chuẩn bị cho giới trẻ điều khiển các buổi họp của nhóm túc số và lớp học cùng các sinh hoạt của Hội Hỗ Tương. Chúng ta nhóm họp với giới trẻ trong các buổi họp chủ tịch đoàn khi họ xác định cách để phục sự cho những người đang gặp khó khăn, để mời tất cả những người trẻ tham gia vào các bài học Chủ Nhật, và hoạch định các sinh hoạt, các dự án phục vụ, các trại hè, và các đại hội của giới trẻ.

Chúng ta khuyến khích các chủ tịch đoàn của giới trẻ nên giúp tất cả các thành viên trong nhóm túc số và lớp học tham gia vào mọi khía cạnh của công việc cứu rỗi, kể cả công việc truyền giáo, giữ chân người cải đạo, giúp các tín hữu kém tích cực trở nên tích cực lại trong Giáo Hội, công việc đền thờ và lịch sử gia đình, và giảng dạy phúc âm.[5] Các chủ tịch đoàn của giới trẻ giúp tất cả các thiếu niên và thiếu nữ học về niềm vui và phước lành có được từ việc phục vụ trong danh của Đấng Cứu Rỗi và chăm sóc chiên Ngài.

Công việc của người lãnh đạo không phải là về các vị lãnh đạo thành niên và khả năng của chúng ta để làm những tờ giấy phát tay trông rất hoàn hảo hoặc đưa ra những bài giảng đầy dẫy những sự kiện. Công việc của người lãnh đạo là nhằm giúp các thiếu niên và thiếu nữ học hỏi và áp dụng các nguyên tắc mà sẽ giúp *họ* lãnh đạo theo cách của Đấng Cứu Rỗi. Sau đây là bốn trong số các nguyên tắc đó.[6]

Chuẩn Bị Phần Thuộc Linh

Giúp giới trẻ hiểu được khả năng chuẩn bị phần thuộc linh của cá nhân họ. Dạy cho họ cách thực hành đức tin trong các giao ước mà họ lập trong giáo lễ Tiệc Thánh. Việc họ sẵn lòng mang danh của Đấng Ky Tô, để tưởng nhớ tới Ngài, và tuân giữ các giáo lệnh của Ngài làm cho họ có đủ tư cách để luôn có sự đồng hành của Đức Thánh Linh. Không phải chỉ có một mình họ phục vụ khi họ có thể nhận được, nhận ra, và hành động theo những thúc giục của Đức Thánh Linh.

Họ chuẩn bị phần thuộc linh bằng cách tìm kiếm sự hướng dẫn trong lời cầu nguyện khẩn thiết và tra cứu thánh thư để có được câu trả lời. Họ cố gắng tuân giữ các giáo lễ để Đức Thánh Linh sẽ nói với họ vào tâm trí của họ để họ có thể cảm nhận và biết những người nào cần sự giúp đỡ của họ và điều họ có thể làm. Họ cảm nhận được tình yêu thương thanh khiết của Đấng Ky Tô dành cho mỗi thành viên của lớp học hay nhóm túc số.

Việc chuẩn bị phần thuộc linh mang đến cho giới trẻ sự tin tưởng

MỨC HƯỚNG DẪN ĐÚNG

Giới trẻ cần các mức độ hỗ trợ khác nhau khi họ học cách lãnh đạo. Một số người có thể làm được nhiều hơn khả năng của họ; những người khác sẽ cần hướng dẫn thêm. Các bậc cha mẹ có thể hội ý với nhau khi họ giúp con cái của họ học cách lãnh đạo, và các chủ tịch đoàn Hội Thiếu Niên và Hội Thiếu Nữ có thể hội ý với nhau và với giám trợ đoàn khi họ xác định có bao nhiêu mức hướng dẫn để cung cấp cho mỗi người trẻ trong tiểu giáo khu. Mục tiêu: để giúp mỗi thiếu niên và thiếu nữ cải thiện, bắt đầu từ nơi họ đang đứng.

rằng họ là những người đại diện của Chúa và đang làm công việc của Ngài (xin xem GLGƯ 64:29).

Tham Gia vào Các Hội Đồng

Dạy giớI trẻ về sự trật tự cơ bản và quyền năng mặc khải của các hội đồng khi họ tham gia vào tiến trình này đã được Chúa quy định mà qua đó Giáo Hội của Chúa được cai quản và các cá nhân và gia đình được phước.[7] Các buổi họp của ủy ban giới trẻ của giám trợ đoàn, và chủ tịch đoàn nhóm túc số và lớp học là các hội đồng trong đó giới trẻ học hỏi về các bổn phận của họ và nhận được trách nhiệm để phục sự cho những người khác.

Các thành viên của các hội đồng:

- Thống nhất và tuân theo lời hướng dẫn của các vị lãnh đạo chức tư tế là những người nắm giữ các chìa khóa của chức tư tế.
- Chia sẻ những ý nghĩ và ý kiến của họ trong tinh thần ngay chính, thánh thiện, đức tin, đức hạnh, tính kiên nhẫn, lòng bác ái, và tình anh em nhân từ.
- Làm việc với nhau, như đã được Đức Thánh Linh hướng dẫn, để hoạch định những điều họ sẽ làm nhằm giúp đỡ những người hoạn nạn.

Phục Sự Những Người Khác

Giới trẻ lãnh đạo theo cách của Đấng Cứu Rỗi khi họ phục sự với tình yêu thương và lòng tử tế. Joseph Smith đã dạy: "Không có một điều gì được chú trọng đến một cách hữu hiệu để hướng dẫn người khác từ bỏ tội lỗi bằng việc nắm lấy tay họ và trông nom họ với lòng nhân hậu. Khi người khác biểu lộ lòng tử tế và tình yêu thương tối thiểu với tôi, thì ôi điều đó có một ảnh hưởng mạnh mẽ đối với tôi."[8]

Đấng Cứu Rỗi đã dạy về giá trị quý báu và vô giá của mỗi con người (xin xem GLGƯ 18:10–15). Giúp giới trẻ của chúng ta hiểu được lẽ thật vinh quang mà Chúa Giê Su Ky Tô đã phó mạng sống của Ngài và mở ra con đường để tất cả mọi người có thể đến cùng Ngài. Để cho thấy lòng biết ơn về điều Ngài đã làm, các tôi tớ trung thành của Chúa tìm đến và phục sự trong tình yêu thương nhân từ cho mỗi thiếu niên và mỗi thiếu nữ, là những người mà Đấng Cứu Rỗi đã hy sinh tất cả mọi điều cho họ.

Giảng Dạy Phúc Âm của Chúa Giê Su Ky Tô

Hãy dạy các thiếu niên và thiếu nữ nhận ra các cơ hội để giảng dạy phúc âm và hiểu rằng lời dạy quan trọng nhất của họ sẽ là tấm gương của họ. Khi giới trẻ sống theo những lời của các vị tiên tri và tuân giữ các tiêu chuẩn trong sách *Cổ Vũ Sức Mạnh của Giới Trẻ,* họ lãnh đạo theo cách của Đấng Cứu Rỗi. Qua lời nói và hành động toàn vẹn của họ, họ cho thấy ý nghĩa của việc làm một người môn đồ trung tín của Chúa Giê Su Ky Tô. Họ đứng làm nhân chứng của Ngài mà không hề có sự đạo đức giả. Rồi thì, khi họ làm chứng, hãy giúp giảng dạy một bài học ngày Chủ Nhật, hoặc chia sẻ các lẽ thật phúc âm với bạn bè của họ, họ sẽ được chan hòa Thánh Linh và lời nói của họ sẽ có quyền năng cải đạo.

Lãnh Đạo theo Cách của Đấng Cứu Rỗi

Việc lãnh đạo theo cách của Đấng Cứu Rỗi là một đặc ân thiêng liêng mà sẽ đòi hỏi giới trẻ cố gắng hết sức khi họ phục vụ Chúa tại nhà, trong Giáo Hội, và trong cộng đồng. Các thiếu niên và thiếu nữ là những người lãnh đạo theo cách của Đấng Cứu Rỗi trở thành sứ điệp về phúc âm của Đấng Ky Tô, là sự đáp ứng cho lời cầu nguyện của một người nào đó, là các thiên sứ phục sự cho những người hoạn nạn, và là ánh sáng của Đấng Ky Tô cho thế gian. ■

GHI CHÚ

1. David A. Bednar, "Youth and Family History," lds.org/youth/family-history/leaders.
2. Thư của cháu nội của Carol F. McConkie, ngày 13 tháng Ba năm 2015.
3. *Sách Hướng Dẫn 2: Điều Hành Giáo Hội* (2010), 3.1.
4. Robert D. Hales, "Bổn Phận của Chúng Ta đối với Thượng Đế: Sứ Mệnh của Cha Mẹ và Những Người Lãnh Đạo đối với Thế Hệ Đang Vươn Lên," *Liahona,* tháng Năm năm 2010, 95.
5. Xin xem *Sách Hướng Dẫn 2,* 5.
6. Xin xem *Sách Hướng Dẫn 2,* 3.2.
7. Xin xem *Sách Hướng Dẫn 2,* 4.1.
8. *Những Lời Giảng Dạy của Các Vị Chủ Tịch Giáo Hội: Joseph Smith* (2007), 394, 428.

KỶ NIỆM BUỔI HỌP TỐI GIA ĐÌNH

Vào năm 1915, các vị tiên tri ngày sau đã khuyên dạy chúng ta phải dành ra một buổi tối mỗi tuần cho gia đình chúng ta. Lúc đầu, buổi tối đó được gọi là "buổi tối ở nhà"—một thời gian để học hỏi phúc âm và vui chơi với nhau, trong khi củng cố những mối liên hệ trên trần thế và vĩnh cửu của chúng ta.

Một trăm năm sau, buổi họp tối gia đình vẫn tiếp tục để giúp chúng ta xây đắp gia đình là điều sẽ tồn tại suốt vĩnh cửu. Các vị tiên tri hứa rằng qua buổi họp tối gia đình, đức tin sẽ lớn lao hơn và sức mạnh thuộc linh sẽ phát triển trong lòng chúng ta, và sự bảo vệ, tình đoàn kết và sự bình an lớn lao hơn sẽ ở trong nhà của chúng ta.

Chúng ta đều thuộc vào một gia đình trên thế gian và là một phần tử trong gia đình của Cha Thiên Thượng. Bất cứ nơi nào chúng ta đang ở trên thế giới và bất cứ hoàn cảnh nào trong cuộc sống, chúng ta cũng có thể kỷ niệm và tham dự buổi họp tối gia đình. ■

***Trái:** Gia đình Moua mới vừa dọn đến Thái Lan, nơi đây họ đã học phúc âm và chịu phép báp têm. Họ học Sách Mặc Môn bằng tiếng Hmong, tiếng mẹ đẻ của họ, và tiếng Thái, ngôn ngữ của quê hương mới của họ trong buổi họp tối gia đình.*

***Dưới:** Vui đùa và chơi các trò chơi là một cách mà gia đình Santos ở Bồ Đào Nha tạo ra tình bằng hữu thân thiết trong buổi họp tối gia đình.*

Phải: Gia đình có ý nghĩa nhiều hơn là chỉ bao gồm mẹ, cha, và con cái ở Cộng Hòa Dân Chủ Congo. Vì vậy, khi Anh Suekameno quy tụ gia đình của anh lại trong buổi họp tối gia đình, thì nhiều người từ ngôi làng cảm thấy được hoan nghênh để tham dự.

Trên: Chị Gercan ở Philippines sử dụng các bài hát trong Hội Thiếu Nhi và âm nhạc truyền thống để dạy cho con cái của chị niềm vui của phúc âm.

Trên: Gia đình Anderson, chụp ảnh ở đây trong nhà bếp của họ ở Georgia, Hoa Kỳ, thích làm bánh. Đôi khi họ sử dụng bánh được sử dụng như là một phần của bài học hay chỉ để ăn vặt.

Trên: Anh Chị Reynolds ở Washington, Hoa Kỳ, tìm cách để giảng dạy phúc âm một cách giản dị để con cái còn nhỏ của họ có thể học và hiểu được.

Phải, từ ở bên trên: Gia đình Espinoza ở Bolivia có bà nội đến tham dự buổi họp tối gia đình trong khi họ hát và học về phúc âm.

Đối với gia đình Jin ở Georgia, Hoa Kỳ, lịch sử gia đình là một sinh hoạt buổi họp tối được ưa thích. Họ thích dạy con cái của mình về di sản của Hàn Quốc của họ.

Đôi khi gia đình Ligertwood ở Úc đi chơi ngoài trời như là một phần của buổi họp tối gia đình, khám phá ra những nơi đẹp đẽ của thành phố họ.

Xin xem trang 3 trong mỗi số báo Liahona *để có những ý kiến về buổi họp tối gia đình.*

Chia sẻ hình ảnh hoặc video về buổi họp tối gia đình của anh chị em bằng cách sử dụng #FamilyNight.

Để có thêm thông tin, xin vào facebook.com/liahonamagazine (chỉ có bằng tiếng Anh, Bồ Đào Nha, và Tây Ban Nha).

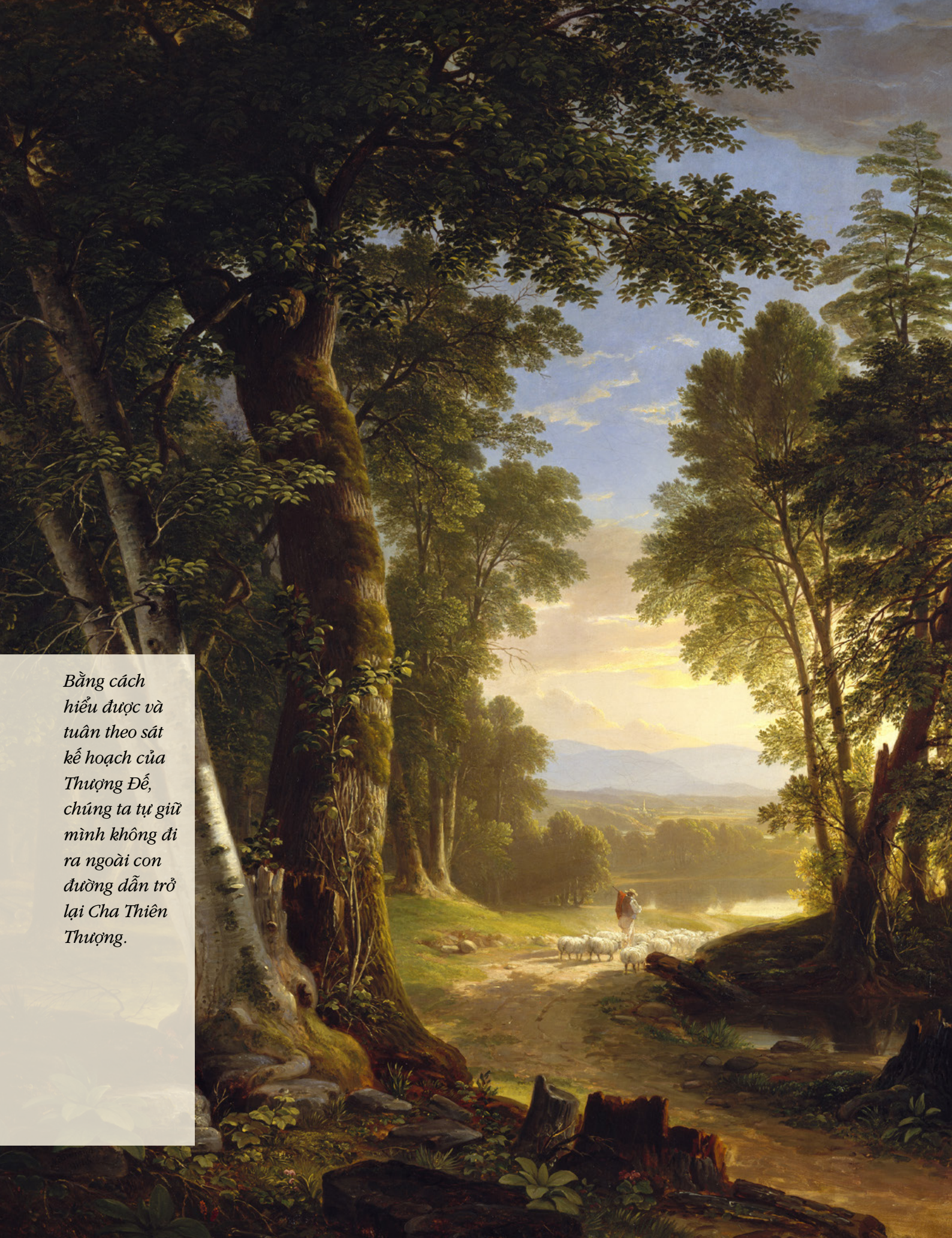

Bằng cách hiểu được và tuân theo sát kế hoạch của Thượng Đế, chúng ta tự giữ mình không đi ra ngoài con đường dẫn trở lại Cha Thiên Thượng.

Bài của Anh Cả Robert D. Hales
Thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ

Kế Hoạch Cứu Rỗi

MỘT KHO BÁU THIÊNG LIÊNG VỀ SỰ HIỂU BIẾT ĐỂ HƯỚNG DẪN CHÚNG TA

Bí quyết cho sự thành công của chúng ta trong cuộc sống tiền dương thế là ủng hộ kế hoạch của Đức Chúa Cha. Đó cũng là bí quyết cho sự thành công của chúng ta trong cuộc sống trần thế.

Tôi đã thường suy ngẫm về nỗi tuyệt vọng của con cái Thượng Đế đang đi chệch hướng, họ không biết mình là ai, từ đâu đến, tại sao họ có mặt trên thế gian, hoặc họ sẽ đi về đâu sau cuộc sống trần thế.

Chúng ta không cần phải đi chệch đường. Thượng Đế đã mặc khải các lẽ thật vĩnh cửu để trả lời những câu hỏi này. Những câu hỏi này được tìm thấy trong kế hoạch vĩ đại của Ngài dành cho con cái của Ngài. Trong thánh thư kế hoạch này được gọi là "kế hoạch cứu chuộc,"[1] "kế hoạch hạnh phúc,"[2] và "kế hoạch cứu rỗi."[3]

Bằng cách hiểu được và tuân theo sát kế hoạch của Thượng Đế, chúng ta tự giữ mình không đi ra ngoài con đường dẫn trở lại Cha Thiên Thượng.[4] Rồi sau đó, và chỉ sau đó, chúng ta mới có thể sống theo cuộc sống mà Ngài đang sống, tức là "cuộc sống vĩnh cửu, . . . là ân tứ lớn nhất trong tất cả mọi ân tứ của Thượng Đế."[5]

Ân tứ về cuộc sống vĩnh cửu thật đáng bỏ ra bất cứ nỗ lực nào để nghiên cứu, học hỏi và áp dụng kế hoạch cứu rỗi. Tất cả nhân loại sẽ được phục sinh và tiếp nhận phước lành về sự bất diệt. Nhưng việc đạt được cuộc sống vĩnh cửu—-cuộc sống mà Thượng Đế đang sống[6]—rất đáng bõ công để hết lòng, hết tâm trí, hết năng lực và sức mạnh để sống theo kế hoạch cứu rỗi.

NHỮNG CÁY SỞI, TRANH CỦA ASHER BROWN DURAND, © THE METROPOLITAN MUSEUM OF ART; NGUỒN HÌNH ẢNH: NGUỒN NGHỆ THUẬT; NY; KHÔNG ĐƯỢC PHÉP SAO CHỤP

Hiểu Biết Kế Hoạch Cứu Rỗi

Thật là một đặc ân lớn lao để biết kế hoạch đó! Kế hoạch cứu rỗi là một trong số các kho báu hiểu biết quý giá nhất đã được ban cho nhân loại vì kế hoạch này giải thích mục đích vĩnh cửu của cuộc sống. Nếu không có sự hiểu biết này, chúng ta thật sự đi chệch hướng trong bóng tối. Đây chính là lý do tại sao mẫu mực của Thượng Đế là ban các giáo lệnh cho con cái của Ngài "*sau khi* đã cho họ biết về kế hoạch cứu chuộc."[7]

Ước muốn của tôi là nhằm giúp mỗi người chúng ta tận dụng kho báu hiểu biết này—để hiểu rõ kế hoạch cứu rỗi và áp dụng sự hiểu biết đó trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta.

Quyền tự quyết

Vì quyền tự quyết là thiết yếu cho kế hoạch này nên chúng ta hãy bắt đầu từ đó. Đức Chúa Cha đã ban cho chúng ta khả năng để làm theo hoặc từ chối làm theo[8] các lẽ thật vĩnh cửu—các lẽ thật mà làm cho Thượng Đế thành Thượng Đế và thiên thượng thành thiên thượng.[9] Nếu chúng ta sử dụng quyền tự quyết để chấp nhận và sống theo các lẽ thật, thì chúng ta nhận được niềm vui trường cửu. Ngược lại, nếu chúng ta sử dụng quyền tự quyết của mình để không tuân theo, bác bỏ các luật pháp của Thượng Đế, thì chúng ta trải qua nỗi đau khổ và buồn phiền.[10]

Chúa Giê Su Ky Tô là Vị Nam Tử yêu dấu, đã được chọn và là Con Trai được tiền sắc phong của Đức Chúa Cha từ lúc ban đầu.

Quyền tự quyết là một nguyên tắc gồm có cả ba phần của kế hoạch cứu rỗi: cuộc sống tiền dương thế, cuộc sống trần thế, và cuộc sống sau khi chết.

Cuộc Sống Tiền Dương Thế

Như đã được nói đến trong "Gia Đình, Bản Tuyên Ngôn cùng Thế Giới," mỗi người chúng ta "là một đứa con trai hay con gái linh hồn yêu dấu của cha mẹ thiên thượng" với "một thiên tính và một số mệnh thiêng liêng."[11] Trong một đại hội trên tiền dương thế, Cha Thiên Thượng đã giải thích cho chúng ta về kế hoạch cứu chuộc.[12] Kế hoạch này dựa vào giáo lý, luật pháp và nguyên tắc mà luôn luôn tồn tại.[13] Chúng ta học được rằng nếu chúng ta chấp nhận và tuân theo kế này thì chúng ta cần phải sẵn lòng rời khỏi nơi hiện diện của Đức Chúa Cha và được thử thách để cho thấy chúng ta có chịu chọn sống theo các luật pháp và các giáo lệnh của Ngài không.[14] Chúng ta hân hoan trước cơ hội này[15] và tán trợ với lòng biết ơn kế hoạch này vì nó cho chúng ta con đường để trở thành giống như Cha Thiên Thượng và thừa hưởng cuộc sống vĩnh cửu.

Nhưng kế hoạch này không phải là không có rủi ro: nếu trong cuộc sống trần thế, chúng ta chọn không sống theo các luật pháp vĩnh cửu của Thượng Đế, thì chúng ta sẽ nhận một điều gì đó kém hơn cuộc sống vĩnh cửu.[16] Đức Chúa Cha biết rằng chúng ta sẽ vấp ngã và phạm tội khi học hỏi qua kinh nghiệm trên trần thế, nên Ngài đã ban cho Đấng Cứu Rỗi để cứu chuộc tội lỗi của tất cả những người hối cải và chữa lành các vết thương thuộc linh và tình cảm của những người vâng lời.[17]

Chúa Giê Su Ky Tô là Vị Nam Tử yêu dấu, đã được chọn và là Con Trai được tiền sắc phong của Đức Chúa Cha từ lúc ban đầu.[18] Ngài đã hỗ trợ kế hoạch của Đức Chúa Cha và tự nguyện làm Đấng Cứu Rỗi của chúng ta, bằng cách nói rằng: "Tôi đây, xin phái tôi đi."[19] Do đó, Chúa Giê Su được Đức Chúa Cha chỉ định làm Đấng sẽ sống một cuộc sống không tội lỗi trên trần thế, chuộc tội lỗi và nỗi khổ sở của chúng ta, và được phục sinh để cắt đứt những dây trói buộc của sự chết.

Lu Xi Phe, còn được gọi là Sa Tan, cũng đã sống trên tiền dương thế.[20] Vì những lý do ích kỷ, nó đã bác bỏ kế hoạch này, tìm cách hủy diệt quyền tự quyết của con người, và phản nghịch chống lại Đức Chúa Cha.[21] Do đó, Sa Tan và những người đi theo nó sẽ không bao giờ có được thể xác. Họ đánh mất cơ hội của mình để tham gia vào kế hoạch của Đức Chúa Cha và mất vận mệnh thiêng liêng của họ.[22] Ngày nay, họ tiếp tục cuộc chiến phản loạn của họ chống lại Thượng Đế và tìm cách xoay chuyển tâm trí của loài người chống lại Ngài.[23]

Thế gian này được thiết kế và tạo dựng cho những người chấp nhận kế hoạch của Đức Chúa Cha.[24] Ở nơi đây chúng ta nhận được một thể xác được tạo theo hình ảnh của Thượng Đế. Ở đây chúng ta được thử thách và được chứng tỏ. Ở đây chúng ta đạt được kinh nghiệm cần thiết để thừa hưởng cuộc sống vĩnh cửu.[25]

Cuộc Sống Trần Thế

Thượng Đế sáng tạo A Đam và Ê Va và kết hợp họ thành chồng vợ, đặt họ trong Vườn Ê Đen, và truyền lệnh cho họ phải có con cái.[26] Bằng cách sử dụng quyền tự quyết của mình, A Đam và Ê Va đã cùng nhau sa ngã khỏi sự hiện diện của Thượng Đế và trở thành người trần thế.[27]

CHI TIẾT TỪ *ĐẤNG KY TÔ Ở ĐỀN MA ÚT*, TRANH DO CARL HENRICH BLOCH HỌA; CHI TIẾT TỪ *A ĐAM VÀ Ê VA*, TRANH DO DOUGLAS M. FRYER HỌA

Điều này làm tròn kế hoạch của Đức Chúa Cha bằng cách làm cho họ có thể có con, mà nếu ở trong Vườn Ê Đen thì họ không có khả năng đó.[28] Qua luật pháp vĩnh cửu, quyền năng thiêng liêng của sự sinh sản cần phải được sử dụng trong vòng giới hạn do Cha Thiên Thượng đặt ra. Việc làm điều đó mang đến cơ hội cho niềm vui vĩnh cửu. Bất cứ việc sử dụng khả năng thiêng liêng này bên ngoài giới hạn của Thượng Đế cuối cùng cũng sẽ dẫn đến đau khổ.[29]

Sa Tan, là kẻ muốn tất cả mọi người "phải đau khổ như nó vậy,"[30] cố gắng lôi kéo chúng ta xa khỏi các cơ hội có sẵn qua kế hoạch của Đức Chúa Cha. Tại sao Cha Thiên Thượng cho phép Sa Tan cám dỗ chúng ta? Vì Ngài biết rằng sự tương phản là cần thiết cho sự tăng trưởng và thử thách của chúng ta trên trần thế.[31] Sự tương phản cho chúng ta một cơ hội quý báu để tìm đến Thượng Đế và trông cậy Ngài. Vì luôn luôn có điều tốt và điều xấu trước mặt nên chúng ta có thể bày tỏ một cách rõ ràng ước muốn của lòng mình bằng cách chấp nhận điều này và bác bỏ điều kia.[32] Sự tương phản có thể được tìm thấy trong những cám dỗ của Sa Tan nhưng cũng ở trong sự yếu kém của chúng ta, những yếu đuối của người trần thế vốn là tình trạng của con người.[33]

Để giúp chúng ta chọn lựa một cách khôn ngoan, Thượng Đế đã mặc khải kế hoạch cứu chuộc của Ngài và đã ban cho các giáo lệnh,[34] Ánh Sáng của Đấng Ky Tô,[35] và sự đồng hành của Đức Thánh Linh.[36] Tuy nhiên mặc dù với tất cả các ân tứ này, mỗi người chúng ta trong thế giới sa ngã này cũng phạm tội, và như vậy, chúng ta đều không thể bước vào nơi hiện diện của Thượng Đế với công lao riêng của chính mình.[37] Đó là lý do tại sao kế hoạch đầy thương xót của Ngài cung cấp một Đấng Cứu Rỗi.

Chúa Giê Su Ky Tô đã đến thế gian với tư cách là Con Trai Độc Sinh của Thượng Đế và làm tròn sứ mệnh đã được chỉ định của Ngài một cách hoàn hảo bằng cách tuân phục theo ý muốn của Đức Chúa Cha trong mọi việc.[38] Theo kế hoạch thương xót của Đức Chúa Cha, những ảnh hưởng của Sự Sa Ngã

Bằng cách sử dụng quyền tự quyết của mình, A Đam và Ê Va đã cùng nhau sa ngã khỏi sự hiện diện của Thượng Đế và trở thành người trần thế. Điều này làm tròn kế hoạch của Đức Chúa Cha bằng cách làm cho họ có thể có con.

Tính chất đích thực của cuộc sống vĩnh cửu bao gồm hôn nhân vĩnh cửu của người nam và người nữ, là một phần thiết yếu của việc trở thành giống như cha mẹ thiên thượng của chúng ta.

đã bị chế ngự qua Sự Phục Sinh của Đấng Cứu Rỗi,[39] các hậu quả của tội lỗi có thể được khắc phục, và sự yếu kém có thể biến thành sức mạnh nếu chúng ta chọn sử dụng Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô.[40]

Chúng ta có thể hội đủ điều kiện cho cuộc sống vĩnh cửu chỉ nhờ vào việc tuân theo các lệnh truyền. Điều này đòi hỏi phải có đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, hối cải, chịu phép báp têm, tiếp nhận ân tứ Đức Thánh Linh, và kiên trì đến cùng trong việc noi theo gương của Đấng Cứu Rỗi.[41] Trên thực tế, chúng ta cần phải tiếp nhận tất cả các giáo lễ cơ bản của chức tư tế và kiên trì đến cùng trong việc tuân giữ các giao ước liên quan.

Cuộc Sống Sau Khi Chết

Một ngày nào đó sau khi chết, chúng ta sẽ đứng trước Đấng Cứu Rỗi để được phán xét.[42] Vì Thượng Đế giàu lòng thương xót, nên những người thực hành đức tin nơi Đấng Ky Tô để hối cải đều sẽ được tha thứ và thừa hưởng tất cả những gì Đức Chúa Cha có, kể cả cuộc sống vĩnh cửu.[43] Vì Thượng Đế là Đấng công bình nên mỗi người nào không hối cải sẽ không nhận được ân tứ về cuộc sống vĩnh cửu.[44] Mỗi người sẽ được tưởng thưởng tùy theo đức tin, sự hối cải, ý nghĩ, ước muốn và việc làm của mình.[45]

Áp Dụng Kế Hoạch Cứu Rỗi vào Cuộc Sống Hàng Ngày của Chúng Ta

Một khi hiểu được mục đích bao quát của kế hoạch đó và tự thấy mình trong kế hoạch đó, thì chúng ta đạt được một điều gì vô giá, thậm chí còn thiết yếu nữa: triển vọng vĩnh cửu. Triển vọng vĩnh cửu giúp cho chúng ta quyết định và hành động hàng ngày. Nó giữ vững tâm trí chúng ta. Khi những ý kiến đầy sức thuyết phục nhưng sai lầm về mặt vĩnh cửu vây quanh chúng ta thì chúng ta phải kiên định và vững vàng.

Như Anh Cả Neal A. Maxwell (1926–2004) thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã dạy: "Nếu không có sự hiểu biết về kế hoạch cứu rỗi, kể cả cuộc sống tiền dương thế của chúng ta và sự phán xét cùng sự phục sinh, thì việc cố gắng làm cho cuộc sống này tự nó thành hợp lý sẽ giống như là chỉ xem

màn thứ hai của một vở kịch có ba màn."[46] Chúng ta cần phải hiểu màn thứ nhất (cuộc sống tiền dương thế) để biết cách chọn những điều tốt nhất trong màn hai (cuộc sống trần thế), mà sẽ xác định điều gì xảy ra cho chúng ta trong màn ba (cuộc sống sau khi chết).

Nói một cách khác, việc hiểu biết kế hoạch cứu rỗi, kèm theo lời cầu nguyện chân thành, thay đổi cách chúng ta nhìn cuộc sống, mọi người xung quanh, và bản thân mình. Việc hiểu rõ kế hoạch đó làm sáng tỏ quan điểm thuộc linh của chúng ta và cho phép chúng ta nhìn thấy những sự việc đúng theo tính chất của chúng.[47] Cũng giống như hai viên đá U Rim và Thu Mim đã làm cho Tiên Tri Joseph Smith có khả năng để nhận được sự mặc khải và hướng dẫn,[48] sự hiểu biết về kế hoạch này cho chúng ta thấy cách "hành động theo giáo lý và nguyên tắc liên quan đến tương lai, theo như quyền tự quyết về mặt đạo đức" Chúa đã ban cho chúng ta.[49] Như vậy, đức tin của chúng ta sẽ được củng cố, và chúng ta sẽ biết phải làm gì với cuộc sống của mình và đưa ra những quyết định phù hợp với lẽ thật vĩnh cửu.

Sau đây là một vài ví dụ liên quan đặc biệt đến thời kỳ của chúng ta.

Mục Đích của Hôn Nhân trong Kế Hoạch của Thượng Đế

Hôn nhân và gia đình đang bị tấn công vì Sa Tan biết rằng hôn nhân và gia đình là thiết yếu để đạt được cuộc sống vĩnh cửu—thiết yếu như Sự Sáng Tạo, Sự Sa Ngã, và Sự Chuộc Tội cùng Sự Phục Sinh của Chúa Giê Su Ky Tô.[50] Vì thất bại trong việc hủy diệt bất cứ phần nào của kế hoạch, nên Sa Tan tìm cách phá hoại sự hiểu biết và sự thực hành của hôn nhân và gia đình.

Với kế hoạch của Cha Thiên Thượng là điểm chuẩn cố định, nên mục đích của hôn nhân rõ ràng trở thành trung tâm điểm. Lệnh truyền phải rời cha mẹ, để kết hợp với nhau trong hôn nhân,[51] và sinh sôi nẩy nở và làm đầy dẫy thế giới[52] làm cho kế hoạch của Ngài có thể thực hiện được. Qua hôn nhân, chúng ta mang con cái linh hồn của Ngài vào thế gian và trở thành những người cộng tác với Ngài trong việc giúp con cái của Ngài tham gia vào kế hoạch của Ngài.[53]

Kế hoạch của Đức Chúa Cha cung cấp cho chúng ta con đường để thừa hưởng cuộc sống vĩnh cửu, cuộc sống mà cha mẹ thiên thượng đang sống. Trong kế hoạch, "song trong Chúa thì chẳng phải đờn bà ngoại đờn ông, cũng chẳng phải đờn ông ngoại đờn bà."[54] Tính chất đích thực của cuộc sống vĩnh cửu bao gồm hôn nhân vĩnh cửu của người nam và người nữ, là một phần thiết yếu của việc trở thành giống như cha mẹ thiên thượng của chúng ta.[55]

Hôn Nhân giữa một Người Nam và một Người Nữ

Trong hôn nhân, chúng ta bổ sung cho nhau, vì chỉ có người nam và người nữ với những khác biệt duy nhất và thiết yếu của họ mới có thể làm được. Khi sống trên trần thế với tư cách là vợ chồng, chúng ta cùng nhau tăng trưởng, đến gần Đấng Cứu Rỗi hơn khi chúng ta cùng nhau vâng lời, hy sinh để làm theo ý muốn của Thượng Đế, và xây đắp vương quốc của Ngài. Việc biết rằng hôn nhân vĩnh cửu là một lệnh truyền của Thượng Đế và Ngài chuẩn bị một con đường cho con cái của Ngài,[56] chúng ta biết rằng hôn nhân của chúng ta sẽ thành công khi chúng ta đoàn kết trong việc tuân giữ các giao ước đã lập.

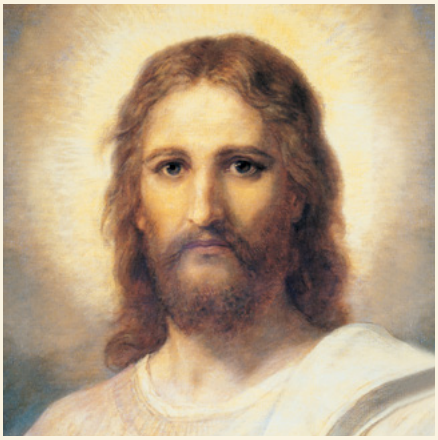

Theo kế hoạch thương xót của Đức Chúa Cha, những ảnh hưởng của Sự Sa Ngã đã bị chế ngự qua Sự Phục Sinh của Đấng Cứu Rỗi.

Chính là qua các giáo lễ của chức tư tế và chọn để giữ các giao ước liên quan mà chúng ta nhận được quyền năng của sự tin kính khi chúng ta đối phó với những thử thách trên trần thế.[57] Các giáo lễ của đền thờ ban cho chúng ta quyền năng từ trên cao và làm cho chúng ta có thể trở về nơi hiện diện của Cha Thiên Thượng.[58] Giáo lễ gắn bó làm cho vợ chồng có thể cùng nhau tăng trưởng bởi quyền năng của Thượng Đế và hiệp một với Chúa.[59] Bất cứ điều thay thế nào cho loại hôn nhân này sẽ không làm tròn các mục đích thiêng liêng của Ngài dành cho chúng ta hoặc cho các thế hệ con cái của Ngài đã noi theo.[60]

Những Điều Hấp Dẫn và Ước Muốn

Mỗi người chúng ta đến thế giới sa ngã này với sự yếu đuối hoặc thử thách vốn có trong tình trạng con người.[61] Việc hiểu biết kế hoạch của Thượng Đế làm cho chúng ta có khả năng thấy tất cả các yếu điểm của con người—kể cả những điều hấp dẫn và ước muốn không phù hợp với kế hoạch của Ngài—chỉ là tạm thời.[62] Việc biết được rằng chúng ta đã từng sống trước khi có cuộc sống này với tư cách là các con trai và con gái yêu dấu của cha mẹ thiên thượng làm cho chúng ta có khả năng đặt cơ sở nguồn gốc của chúng ta trên nguồn gốc thiêng liêng của mình. Chính là tư cách của chúng ta là con trai hay con gái của Thượng Đế—chứ không phải là những yếu kém hoặc những khuynh hướng của chúng ta—mới là nguồn gốc thực sự của chúng ta.[63]

HÌNH ẢNH MINH HỌA DO JAMES JOHNSON THỰC HIỆN; *CHRIST'S IMAGE*, TRANH CỦA HENRICH HOFFMANN

Khi hàng ngày chúng ta áp dụng sự hiểu biết của mình về kế hoạch của Đức Chúa Cha, thì cuộc sống của chúng ta sẽ có một ý nghĩa sâu sắc hơn.

Với triển vọng này, chúng ta có nhiều khả năng hơn để phục dịch Chúa một cách khiêm nhường và kiên nhẫn,[64] tin tưởng rằng qua đức tin, sự vâng lời, và sự kiên trì đến cùng của chúng ta thì những khuynh hướng và ước muốn của chúng ta sẽ được thanh tẩy, thể xác sẽ được thánh hóa, và chúng ta sẽ thực sự trở thành con trai và con gái của Đấng Ky Tô, được hoàn thiện qua Sự Chuộc Tội của Ngài.

Triển vọng vĩnh cửu về kế hoạch mang lại sự bảo đảm rằng đối với người trung tín, ngày đó chắc chắn sẽ đến "Thượng Đế sẽ lau ráo hết nước mắt; . . .sẽ không có . . . đau đớn nữa; vì những sự thứ nhất đã qua rồi."[65] "Niềm hy vọng hết sức sán lạn" này[66] sẽ làm tâm trí chúng ta được vững vàng và có thể phục dịch Chúa một cách kiên nhẫn, trung tín.

Những Lời Hứa dành cho Những Người Nào Kiên Trì Một Cách Trung Tín

Những người nào tự hỏi liệu hoàn cảnh hoặc tình trạng hiện tại của họ có loại bỏ họ ra khỏi cuộc sống vĩnh cửu không đều nên nhớ rằng "không một ai bị tiền định để nhận được ít hơn tất cả những gì mà Đức Chúa Cha dành cho con cái của Ngài."[67]

Không có phước lành nào sẽ bị khước từ đối với kẻ trung tín. Chủ Tịch Lorenzo Snow đã nói: "Không có người Thánh Hữu Ngày Sau nào chết sau khi đã sống một cuộc sống trung thành, là những người sẽ bị mất bất cứ điều gì vì đã thất bại để làm một số việc nào đó khi cơ hội đã không được ban cho người ấy. Nói cách khác, nếu một thanh niên hay một thiếu nữ không có cơ hội kết hôn, và họ sống cuộc sống trung tín cho đến lúc chết, thì họ sẽ có tất cả các phước lành, sự tôn cao và vinh quang mà bất cứ người nam hay người nữ nào sẽ có cơ hội này và cải thiện nó. Điều đó là chắc chắn và xác thực.[68]

Những Lời Hứa dành cho Tất Cả Những Ai Biết và Áp Dụng Kế Hoạch Hàng Ngày

Mỗi người chúng ta hết lòng ủng hộ kế hoạch của Đức Chúa Cha trong cuộc sống tiền dương thế. Chúng ta biết rằng Ngài yêu thương chúng ta, và kinh ngạc trước sự ban cho rộng rãi của Ngài về cơ hội này để thừa

hưởng tất cả những gì Ngài có, kể cả cuộc sống vĩnh cửu. Bí quyết cho sự thành công của chúng ta trong cuộc sống tiền dương thế là ủng hộ kế hoạch của Đức Chúa Cha. Đó cũng là bí quyết cho sự thành công của chúng ta trong cuộc sống trần thế.

Vì vậy, tôi xin mời chúng ta cùng nhau một lần nữa ủng hộ kế hoạch của Đức Chúa Cha. Chúng ta làm điều này với tình yêu thương dành cho tất cả mọi người, vì kế hoạch tự nó là cách biểu lộ tình yêu thương của Thượng Đế.

Khi hàng ngày chúng ta áp dụng sự hiểu biết của mình về kế hoạch của Đức Chúa Cha, thì cuộc sống của chúng ta sẽ có một ý nghĩa sâu sắc hơn. Chúng ta sẽ đối phó với những thử thách của mình với đức tin lớn lao hơn. Chúng ta sẽ tiến bước với hy vọng chắc chắn, tươi sáng, rực rỡ của cuộc sống vĩnh cửu. ■

DẠY CHO HỌ HIỂU, TRANH CỦA WALTER RANE

GHI CHÚ

1. Gia Cốp 6:8; An Ma 12:25–26, 30, 32; 17:16; 18:39; 29:2; 39:18; 42:11.
2. An Ma 42:816.
3. Gia Rôm 1:2; An Ma 24:14; 42:5; Môi Se 6:62.
4. Xin xem An Ma 12:32; xin xem thêm Boyd K. Packer, "The Great Plan of Happiness and Personal Revelation" (Chương trình phát sóng của Hệ Thống Giáo Dục của Giáo Hội dành cho các thành niên trẻ tuổi, ngày 7 tháng Mười Một năm 1993).
5. Giáo Lý và Giao Ước 14:7.
6. Xin xem Harold B. Lee, *The Teachings of Harold B. Lee,* do Clyde J. Williams biên soạn (1996), 72; xin xem thêm Bruce R. McConkie trong Conference Report, tháng Tư năm 1970, 26.
7. An Ma 12:32; sự nhấn mạnh được thêm vào; xin xem thêm câu 25.
8. Xin xem 2 Nê Phi 2:13–16; Giáo Lý và Giao Ước 101:78.
9. Xin xem George Q. Cannon, *Gospel Truth: Two Volumes in One: Discourses and Writings of President George Q. Cannon* do Jerreld L. Newquist tuyển chọn (1974), 296.
10. Xin xem Richard G. Scott, "Làm Thế Nào Sống Tốt lành Ở Giữa Điều Ác Càng Ngày Càng Gia Tăng," *Liahona,* tháng Năm năm 2004, 102; Robert D. Hales, *Return: Four Phases of Our Mortal Journey Home* (2010), 33.
11. "Gia Đình: Bản Tuyên Ngôn cùng Thế Giới," *Liahona,* tháng Mười Một năm 2010, 129; xin xem thêm Công Vụ Các Sứ Đồ 17:29; Rô Ma 8:16–17; Hê Bơ Rơ 12:9; Áp Ra Ham 3:18–25.
12. Xin xem An Ma 12:30; xin xem thêm Gióp 38:4–7; Áp Ra Ham 3:22–28.
13. Xin xem 2 Nê Phi 2:13; xin xem thêm Howard W. Hunter, "To Know God," *Ensign,* tháng Mười Một năm 1974, 97; *Teachings of Presidents of the Church: Heber J. Grant* (2002), 30: "Mỗi một [các] giáo lệnh đã được ban cho vì chính mục đích để chúng ta có thể . . . hội đủ điều kiện và chuẩn bị trở lại và ở nơi hiện diện của Cha Thiên Thượng. Những bổn phận và nghĩa vụ này được hoạch định nhằm làm cho chúng ta giống như Thượng Đế trong các khuynh hướng của chúng ta. Những bổn phận và nghĩa vụ này được hoạch định nhằm làm cho chúng ta trở thành Thượng Đế, và làm cho chúng ta phù hợp cùng hội đủ điều kiện để có thể trở thành. . . kẻ đồng kế tự với Chúa và Đấng Cứu Rỗi Giê Su Ky Tô."
14. Xin xem Giáo Lý và Giao Ước 136:3631; Áp Ra Ham 3:24–25.
15. Xin xem Gióp 38:7.
16. Xin xem Giáo Lý và Giao Ước 88:34–36, 39–40.
17. Xin xem Ê Sai 53:3–5; 2 Nê Phi 2:8; 9:10–11; 31:21; Mô Si A 3:17; An Ma 7:11–13.
18. Xin xem 1 Phi E Rơ 1:20; Môi Se 4:2.
19. Áp Ra Ham 3:27.
20. Xin xem Ê Sai 14:12–16.
21. Xin xem Môi Se 4:3–4; xin xem thêm 1:19.
22. Xin xem Khải Huyền 12:7–9.
23. Xin xem Giáo Lý và Giao Ước 10:26–27.
24. Xin xem Giáo Lý và Giao Ước 59:18-19.
25. Xin xem Áp Ra Ham 3:24–26.
26. Xin xem Sáng Thế Ký 1:26–28.
27. Xin xem An Ma 42:2–6; Môi Se 4:25, 28–31.
28. Xin xem 2 Nê Phi 2:23; Môi Se 5:11; xin xem thêm Boyd K. Packer, "Kế Hoạch Hạnh Phúc," *Liahona,* tháng Năm năm 2015, 26–28.
29. Xin xem An Ma 39:3–5; 41:3–4, 10–15.
30. 2 Nê Phi 2:27.
31. Xin xem 2 Nê Phi 2:11.
32. Xin xem 2 Nê Phi 2:26–29; An Ma 34:32–35.
33. Xin xem Gia Cốp 4:7; Ê The 12:27; Giáo Lý và Giao Ước 62:1.
34. Xin xem An Ma 12:30–32.
35. Xin xem Mô Rô Ni 7:16–19; Giáo Lý và Giao Ước 88:7, 11–13.
36. Xin xem 2 Nê Phi 31:12–14, 18.
37. Xin xem 1 Giăng 1:8.
38. Xin xem Lu Ca 22:39–42; Giáo Lý và Giao Ước 19:16–19.
39. Xin xem 1 Cô Rinh Tô 15:20–23; 2 Nê Phi 9:10–13; An Ma 11:42–45.
40. Xin xem An Ma 42:2–15, 22–31; Mô Rô Ni 10:32–33.
41. Xin xem 2 Nê Phi 31:10–21; 3 Nê Phi 27:13–22.
42. Xin xem Giăng 5:22; R6 Ma 14:10; Khải Huyền 20:12–13; 2 Nê Phi 9:41; An Ma 11:41–44; 3 Nê Phi 27:14–17, 20, 22.
43. Xin xem An Ma 34:14-17.
44. Xin xem Mô Si A 3:21–27; Hê La Man 14:15–19; Giáo Lý và Giao Ước 88:21–24, 29–32.
45. Xin xem Mặc Môn 3:20–22.
46. *The Neal A. Maxwell Quote Book,* do Cory H. Maxwell biên soạn (1997), 252.
47. Xin xem Thomas S. Monson, "Hãy Làm Gương," *Liahona,* tháng Năm năm 2005, 113.
48. Xin xem Joseph Smith—Lịch Sử 1:35.
49. Giáo Lý và Giao Ước 101:78.
50. Xin xem D. Todd Christofferson, "Tại Sao Chúng Ta Phải Kết Hôn và Có Gia Đình," *Liahona,* tháng Năm năm 2015, 52.
51. Xin xem Ma Thi Ơ 19:5.
52. Xin xem Sáng Thế Ký 9:1.
53. Xin xem Giáo Lý và Giao Ước 93:36–40.
54. 1 Cô Rinh Tô 11:11.
55. Xin xem Dallin H. Oaks, "Apostasy and Restoration," *Ensign,* tháng Năm năm 1995, 87; xin xem thêm Dallin H. Oaks, "Không Có Các Thần Khác," *Liahona,* tháng Mười Một năm 2013, 73.
56. Xin xem 1 Nê Phi 3:7.
57. Xin xem Giáo Lý và Giao Ước 84:19–21.
58. Xin xem Giáo Lý và Giao Ước 109:13–26, 38.
59. Xin xem Giáo Lý và Giao Ước 132:1–21.
60. xin xem 1 Phi E Rơ 3:7; Giáo Lý và Giao Ước 131:1–4; xin xem thêm Joseph Fielding Smith, *Answers to Gospel Questions,* 5 tập (1957–66), 4:197: "Những người nào kết hôn trong đền thờ cho thời tại thế và thời vĩnh cửu đều nhận được phước lành về *cuộc sống vĩnh cửu.* Tôi chú trọng đến *cuộc sống vĩnh cửu.* Cuộc sống vĩnh cửu là cuộc sống của Thượng Đế, tức là, giống như Ngài. *Cuộc sống vĩnh cửu* có nghĩa là sự tiến triển vĩnh cửu—tiếp tục, như sự mặc khải, về dòng giống vĩnh viễn. Việc kết hôn ở bên ngoài đền thờ là chỉ cho thời tại thế. Cái chết chia lìa–đó là một sự chia lìa vĩnh cửu, trừ khi trong khi chờ đợi, họ hối cải và đủ may mắn để đi đến đền thờ và sửa đổi."
61. Xin xem Ê The 12:27.
62. Xin xem Ê The 12:37.
63. Xin xem "Gia Đình: Bản Tuyên Ngôn cùng Thế Giới," 129; xin xem thêm *God Loveth His Children* (quyển sách nhỏ, 2007), 1.
64. Xin xem Ê Sai 40:31.
65. Khải Huyền 21:4; xin xem thêm các câu 1–3.
66. 2 Nê Phi 31:20.
67. D. Todd Christofferson, "Tại Sao Chúng Ta Phải Kết Hôn và Có Gia Đình," 52.
68. *Teachings of Presidents of the Church: Lorenzo Snow* (2012), 130. Xin xem thêm Gordon B. Hinckley, "Daughters of God," *Ensign,* tháng Mười Một năm 1991, 98: "Một số người không kết hôn, mặc dù không phải lỗi của họ, hỏi liệu họ sẽ luôn luôn bị khước từ đẳng cấp vinh quang cao nhất trong vương quốc đó. Tôi tin rằng theo kế hoạch của Đức Chúa Cha nhân từ và Đấng Cứu Chuộc thiêng liêng, thì anh chị em sẽ không vĩnh viễn bị khước từ một phước lành nào mà mình xứng đáng nhận được."

Khi tôi được hộ tống đến phòng ăn của sĩ quan, thì vị thuyền trưởng đang la hét và chỉ tay vào một sĩ quan trẻ.

ĐIỀU NÀY CÓ THỂ QUAN TRỌNG NHƯ THẾ NÀO?

Trong thời gian thi hành nhiệm vụ của tôi trên chiếc tàu *USS West Virginia,* đã có một lời yêu cầu cần một sĩ quan nói tiếng Bồ Đào Nha để hoán chuyển trong ba tuần với Hải Quân Brazil. Tôi là người duy nhất nói được tiếng Bồ Đào Nha trong lực lượng tàu ngầm.

Cảm giác ban đầu của tôi là sẽ không đi. Tôi vừa hoàn thành một chuyến đi tuần tra trong ba tháng và đang mong muốn gặp lại gia đình tôi, nhưng tôi không ngừng suy nghĩ về việc hoán chuyển này. Tôi tìm đến Cha Thiên Thượng trong lời cầu nguyện, và nhận được một câu trả lời mạnh mẽ rằng tôi nên đi, và chấp nhận sự chỉ định.

Tôi đã gặp rất nhiều trở ngại trong thủ tục. Có lúc tôi đã cảm thấy như muốn bỏ cuộc. Tôi nghĩ: "Điều này có thể quan trọng như thế nào?" Tuy nhiên, Đức Thánh Linh thúc giục tôi vẫn tiếp tục.

Cuối cùng, sau nhiều lần trì hoãn, tôi đã đến được chiếc tàu của Brazil. Khi tôi được hộ tống đến phòng ăn của sĩ quan, thì vị thuyền trưởng đang la hét và chỉ tay vào một sĩ quan trẻ. Vị thuyền trưởng nhìn thấy tôi, dừng lại, và nói bằng tiếng Anh vấp váp: "À, người bạn Mỹ của tôi đã đến rồi đây. Xin chào mừng. Tôi có thể mời anh bạn uống một cái gì đó không?"

Tôi đáp bằng tiếng Bồ Đào Nha rằng tôi rất thích uống một loại nước ngọt phổ biến của Brazil mà tôi đã chưa uống lại từ khi đi truyền giáo. Ông ấy cho tôi biết rằng có tất cả các loại rượu trên tàu, nhưng tôi nói là tôi không uống rượu.

Sau đó, có một tiếng gõ cửa ở cabin của tôi. Khi tôi mở cửa ra, thì đó là viên sĩ quan trẻ từ phòng ăn.

Người ấy nói: "Anh là một người Mỹ, anh không uống rượu. Anh nói tiếng Bồ Đào Nha. Có thể nào anh là người Mặc Môn không?"

Tôi đáp: "Vâng, tôi là người Mặc Môn."

Anh giang tay ra ôm lấy tôi và nức nở khóc.

Viên sĩ quan này, Trung Úy Mendes, là một người cải đạo tương đối mới và vừa tốt nghiệp Học Viện Hải Quân Brazil. Trên tàu, anh ta

TRANH DO ALLEN GARNS MINH HOA

nhanh chóng biết được rằng vị thuyền trưởng trông mong anh ta cùng chia sẻ cuộc sống phóng túng của các sĩ quan khi ghé thăm các cảng. Thay vì thế, Trung úy Mendes liên tục tình nguyện "phục vụ tại cảng" hoặc bỏ không dự các sinh hoạt khi ghé cảng. Vị thuyền trưởng sinh ra khó chịu về điều này. Khi tôi bước vào phòng ăn, ông ta đang hét Trung Úy Mendes vì đã không tham dự.

Ông ta đã ra lệnh cho Trung Úy Mendes: "Trung úy sẽ đi ra ngoài với các sĩ quan khi chúng ta ghé cảng lần tới. Trung úy sẽ cho vị sĩ quan người Mỹ đến thăm thấy thời gian vui chơi thú vị là như thế nào. Ông ta sẽ kỳ vọng điều đó nơi chúng ta đó."

Trong nhiều tháng, Trung Úy Mendes đã cầu nguyện rằng vị thuyền trưởng của mình sẽ hiểu và chấp nhận các nguyên tắc của mình. Khi tôi đến, cuộc thảo luận về phúc âm đã trở thành trọng tâm của hầu hết các cuộc trò chuyện trong phòng ăn. Chúng tôi đã nói chuyện với các sĩ quan khác về Joseph Smith, Sự Phục Hồi, Lời Thông Sáng, và luật trinh khiết. Chẳng bao lâu, những cảm nghĩ về Trung Úy Mendes đã thay đổi. Các sĩ quan đã gỡ bỏ các hình ảnh sách báo khiêu dâm trưng bày công khai, và tại cảng kế tiếp, chúng tôi đều cùng nhau thưởng thức một bữa ăn tại một nhà hàng thay vì đi đến một câu lạc bộ.

Gần cuối thời gian ba tuần của tôi ở trên tàu, và sau nhiều cuộc thảo luận với vị thuyền trưởng và các sĩ quan về tín ngưỡng của chúng tôi, những người đó đã mềm lòng. Vị thuyền trưởng nói với Trung Úy Mendes trước khi tôi ra về: "Bây giờ tôi hiểu rồi," và nói thêm rằng ông sẽ không còn yêu cầu viên trung úy đó phải làm điều gì trái ngược với các nguyên tắc của mình.

Tôi sẽ không bao giờ quên kinh nghiệm này. Trung Úy Mendes và tôi đã học được rằng Cha Thiên Thượng biết rõ mỗi người chúng ta, yêu thương chúng ta, và quan tâm đến cuộc sống cá nhân của chúng ta. ■

Kelly Laing, Washington, Hoa Kỳ

CHỊ SPAFFORD ĐANG NGỎ LỜI VỚI TÔI

Một đêm khuya nọ, tôi đang chơi trò chơi trực tuyến về nhà hàng, thì chồng tôi bước vào và nói là anh sẽ đi ngủ.

Tôi nói với anh: "Em sẽ vào ngay."

Anh nói: "Anh sẽ tin khi nào anh thấy."

Tôi đang chơi một trò chơi trong đó tôi nấu thức ăn ảo trong một nhà hàng ảo cho các khách hàng ảo. Tôi nhìn vào màn hình máy vi tính và nói: "Thật ra, em sẽ nấu xong thức ăn trong 15 phút."

Để giết thời gian trong khi chờ đợi, tôi nhặt lên quyển *Daughters in My Kingdom: The History and Work of Relief Society,* nằm ở trên bàn kể từ khi tôi nhận được sách đó trong Hội Phụ Nữ. Tôi bắt đầu đọc lời tựa. Trên trang thứ ba, tôi bắt gặp điều sau đây của Belle S. Spafford, chủ tịch trung ương thứ chín của Hội Phụ Nữ.

Bà viết: "Tôi tin rằng người phụ nữ trung bình ngày nay sẽ biết thẩm định sở thích của mình, đánh giá các sinh hoạt mà mình tham gia, và sau đó làm những bước để đơn giản hóa cuộc sống của mình, đặt điều quan trọng lên trước hết, đặt trọng tâm vào phần thưởng nào sẽ là lớn nhất và bền bỉ nhất, và loại bỏ khỏi mình những sinh hoạt ít bổ ích" (2011, xiii).

Ngoài thánh thư ra, tôi chưa có đọc bất cứ sách nào mà làm tôi cảm động vô cùng như vậy. Người phụ nữ này đã qua đời cách đây hơn 30 năm giờ đây đang ngỏ lời với tôi. Lời của bà có thể phù hợp hơn ngày nay khi bà nói lời ấy.

Tôi biết ngay là tôi sẽ không bao giờ chơi trò chơi trực tuyến nữa. Tôi tắt máy vi tính, đi ngủ, và nói với chồng tôi về quyết định của tôi. Ngày hôm sau, tôi còn không bật máy vi tính lên. Thay vì thế, tôi đã tính ra bao nhiêu giờ tôi đã lãng phí với những trò chơi đó mỗi ngày.

Tôi đã nhân ba giờ trong một ngày với 365 (số ngày trong một năm) và chia cho 24 (giờ trong một ngày). Tôi đã sững sờ khi biết rằng tôi đã lãng phí 45,62 ngày mỗi năm. Những giờ và ngày quý báu đó đã mất đi vĩnh viễn rồi. Tôi đã có thể dành thời gian đó để đọc thánh thư, dành thời gian đó cho chồng con, phục vụ người khác, hoặc làm vinh hiển chức vụ kêu gọi của tôi.

Các Vị Thẩm Quyền Trung Ương thường đề cập đến đề tài này trong đại hội trung ương. Tuy nhiên, tôi chưa bao giờ hiểu sứ điệp của họ, và tôi nghĩ rằng điều đó không áp dụng cho tôi.

Tôi biết ơn rằng Đức Thánh Linh đã giúp tôi nhận ra rằng Các Vị Thẩm Quyền Trung Ương—và Belle S. Spafford—đã ngỏ lời với tôi. ■

Sandy Howson, Ohio, Hoa Kỳ

TÔI KHÔNG BIẾT TẠI SAO TÔI CÓ MẶT Ở ĐÓ

Mẹ tôi và tôi vừa kết thúc lời cầu nguyện hàng đêm của mình. Chúng tôi ôm nhau và nói là chúng tôi yêu thương nhau. Sau đó, tôi đi vào phòng ngủ của mình. Khi tôi với tay đến cái tay nắm cửa, thì một ấn tượng mạnh mẽ hiện đến tâm trí rằng mẹ tôi sẽ qua đời vào ngày hôm sau.

Trí óc và tâm hồn tôi đã cố gắng chống lại ý nghĩ đó. Không thể có điều gì sẽ xảy ra với mẹ tôi. Mọi việc đều sẽ ổn thỏa đối với bà.

Khi đã ở trong phòng, tôi quỳ xuống cầu nguyện và thưa với Cha Thiên Thượng rằng ấn tượng về mẹ tôi không thể nào đúng được. Tôi cầu xin Ngài cất đi ý nghĩ đó nhưng nó không rời khỏi tôi. Tôi trở lại phòng của cha mẹ tôi và nói với mẹ tôi là tôi muốn ôm hôn một lần nữa trước khi tôi đi ngủ. Một lần nữa chúng tôi nói yêu thương nhau và tôi trở về phòng mình. Đêm đó, tôi trằn trọc mãi mới có thể ngủ được.

Khi tôi thức dậy vào sáng hôm sau, tôi rất lo lắng. Rất may, tôi thấy mẹ tôi vui vẻ và mạnh khỏe. Nhưng trong tâm trí của mình, tôi vẫn có cảm nghĩ dai dẳng đó rằng có một điều gì đó không ổn. Ngày hôm đó, tại buổi họp nhịn ăn và chứng ngôn, Mẹ tôi đã đứng lên và chia sẻ một chứng ngôn tuyệt vời.

Sau lễ Tiệc Thánh, bà đi dạy lớp Hội Thiếu Nhi và tôi đến lớp Trường Chủ Nhật. Tôi nhận được một ấn tượng rõ ràng, lần này là phải đứng lên và rời khỏi lớp Trường Chủ Nhật. Tôi không muốn mọi người chú ý đến tôi, nhưng có điều gì đó thúc giục tôi phải ra khỏi ghế ngồi và đi ra cửa. Trong vòng một vài phút, tôi thấy mình ngồi trong lớp học Hội Thiếu Nhi của mẹ tôi và nghe bà dạy bài học. Tôi không biết tại sao tôi có mặt ở đó, nhưng tôi biết rằng tôi cần có mặt ở đó.

Buổi chiều hôm đó tại nhà của anh tôi, mẹ tôi nhìn thẳng vào mắt tôi lần cuối cùng khi bà ngã quỵ xuống và qua đời vì bị nghẽn mạch phổi. Vì những lý do của Ngài và với lòng thương xót của Ngài, Cha Thiên Thượng đã gửi Đức Thánh Linh đến để chuẩn bị cho tôi. Những thúc giục đó đã cho tôi có thêm thời gian với mẹ tôi mà có lẽ tôi sẽ không hưởng được nếu tôi đã bỏ qua tiếng nói êm ái, nhỏ nhẹ đó.

Tình yêu thương của Cha Thiên Thượng chưa bao giờ hiển nhiên như vậy đối với tôi cho đến khi những sự kiện xảy ra xung quanh việc mẹ tôi qua đời. Chúng ta được phước biết bao để có được một Cha Thiên Thượng yêu thương chúng ta đủ để ban cho chúng ta ân tứ đặc biệt của Đức Thánh Linh. ■

Amber Cheney, Alabama, Hoa Kỳ

Tôi trở lại phòng của cha mẹ tôi và nói với mẹ tôi là tôi muốn ôm hôn một lần nữa trước khi tôi đi ngủ.

TRANH DO KATHLEEN PETERSEN MINH HOA

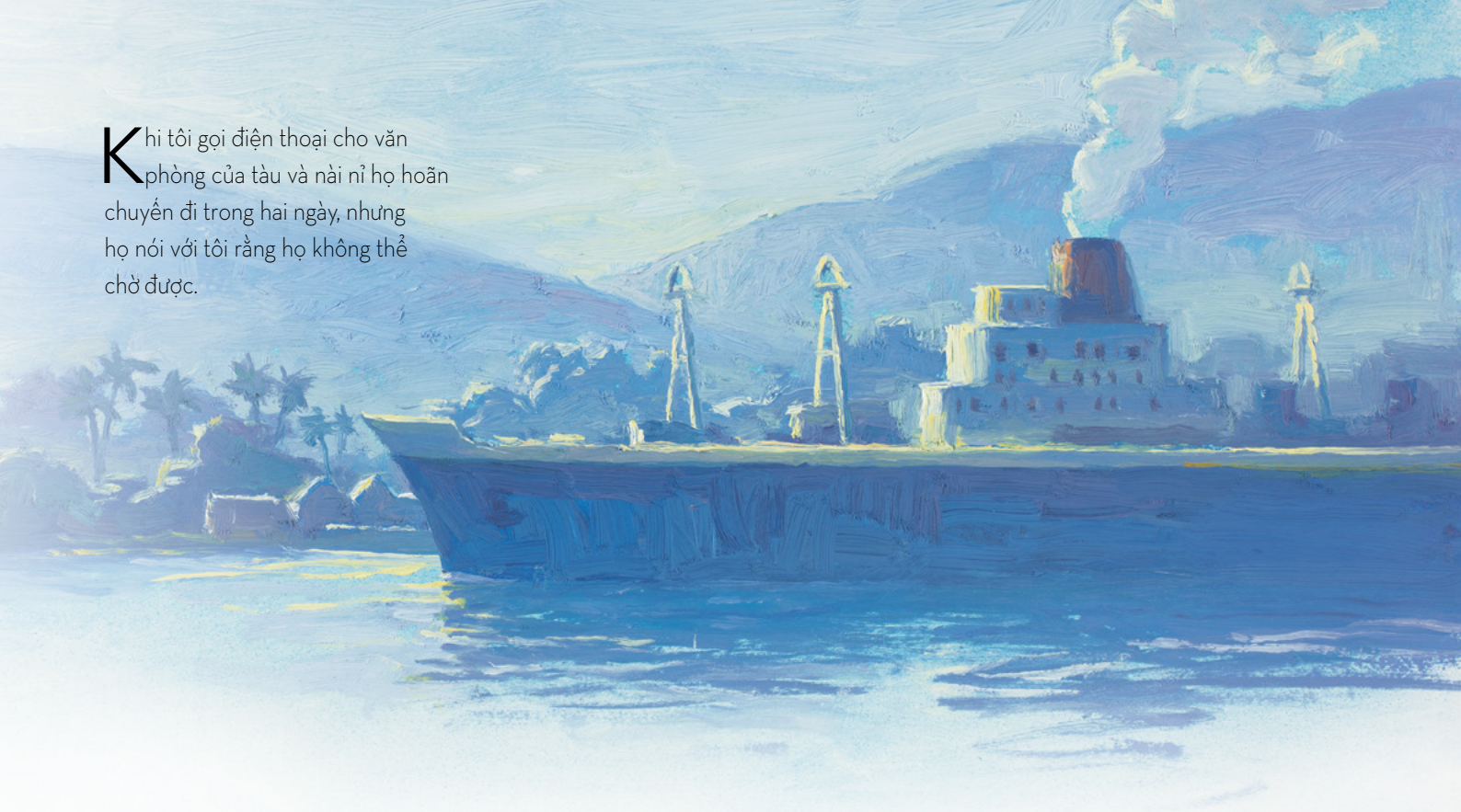

Khi tôi gọi điện thoại cho văn phòng của tàu và nài nỉ họ hoãn chuyến đi trong hai ngày, nhưng họ nói với tôi rằng họ không thể chờ được.

CẦU NGUYỆN XIN SỰ GIÚP ĐỠ ĐỂ ĐẾN ĐƯỢC ROTUMA

Chị vợ của tôi nói khi đón chúng tôi tại Sân Bay Quốc Tế Nadi ở Fiji rằng: "Chiếc tầu *Westerland* đã rời bến hôm qua rồi."

Tôi rất buồn và thất vọng khi nghe tin đó. *MV Westerland* là chiếc tàu đáng lẽ sẽ đưa chúng tôi đi gặp người anh của tôi trên Đảo Rotuma. Rotuma nằm cách Viti Levu, hòn đảo lớn nhất của quần đảo Fiji, khoảng 375 dặm (600 kilômét) về phía tây bắc. Nếu bỏ lỡ chuyến tàu này thì rất có thể ta phải chờ vài ngày hoặc thậm chí vài tuần để đi chuyến kế tiếp.

Năm ngoái tôi đã tới Rotuma để giúp anh tôi tu sửa lại nhà bà ngoại của chúng tôi, và tôi đã bỏ anh ấy ra đi vì một mối bất đồng liên quan đến công việc. Bây giờ tôi muốn trực tiếp gặp lại anh ấy và xin lỗi anh ấy.

Một tuần trước khi vợ tôi là Akata, và tôi bay đến Fiji từ Úc, cháu gái của tôi nói với tôi rằng chiếc tầu *Westerland* sẽ đi Rotuma vào ngày trước khi chúng tôi dự định đến đó. Tôi lập tức gọi điện thoại cho văn phòng của tàu đó và nài nỉ họ hoãn chuyến đi chậm lại hai ngày.

Họ trả lời: "Không, chúng tôi không thể làm như vậy được cho dù chúng tôi có muốn đi nữa. Hội Đồng Đảo Rotuma đã chuẩn bị cho một bữa yến tiệc chào đón, và chiếc tàu cần phải khởi hành như dự định."

Một ý nghĩ lóe lên trong tâm trí của tôi, và tôi quyết định nhịn ăn và cầu nguyện.

Tôi cầu nguyện: "Thưa Cha Thiên Thượng, con rất muốn bắt kịp chiếc tàu đó để đi Rotuma. Con tin rằng họ không thể hoãn chuyến đi chậm một hoặc hai ngày, nhưng Ngài có quyền năng để làm điều đó. Xin Ngài hãy lấy đi chỉ một con bu lông ở đâu đó trên tàu nhằm hoãn lại chuyến đi đó để con có thể lên tàu. Con cần phải đi đến Rotuma và làm lành với anh của con."

Sau khi đã nghe tin đầy thất vọng đó, thì chúng tôi đi đến cảng ở phía bên kia hòn đảo. Tuy nhiên, ở đó chúng tôi biết được rằng chiếc tàu đã gặp vấn đề về máy móc và chưa rời bến. Cha Thiên Thượng đã đáp ứng lời cầu nguyện của tôi! Hóa ra là toàn bộ động cơ—chứ không phải chỉ là một con bu lông—đã phải được lấy ra để sửa chữa chỗ dầu bị rò rỉ trầm trọng.

Cuối cùng, khi chiếc tàu đó rời bến một tuần sau đó, thì tôi đã ở trên tàu. Khi tôi đến Rotuma, tôi ôm lấy anh tôi và xin lỗi, và chúng tôi đã làm lành với nhau. Chắc chắn đó là một ngày vui.

Tôi sẽ mãi mãi biết ơn về kinh nghiệm thuộc linh tuyệt vời này và về phúc âm phục hồi của Chúa Giê Su Ky Tô. Đó là một chứng ngôn rằng các phép lạ vẫn xảy ra ngày nay, rằng Cha Thiên Thượng hằng sống và đáp ứng những lời cầu nguyện chân thành của chúng tôi, rằng việc cầu nguyện và nhịn ăn liên quan chặt chẽ với nhau, và rằng phúc âm là chân chính—ngay cả ở trong một ngôi làng nhỏ trên hòn đảo nhỏ bé Rotuma. ■

John K. Muaror, New South Wales, Úc (Tác giả đã qua đời).

TRANH DO ALLEN GARNS MINH HỌA

Bài của
Randall L. Ridd
Đã phục vụ với tư cách là đệ nhị cố vấn trong chủ tịch đoàn trung ương Hội Thiếu Niên từ năm 2013 đến 2015

SỐNG VỚI Chủ Ý Thật Sự

Tôi đã học được tầm quan trọng của chủ ý thật sự khi tôi là một học sinh trẻ tuổi của lớp giáo lý. Giảng viên của chúng tôi yêu cầu chúng tôi đọc Sách Mặc Môn. Để theo dõi tiến bộ của chúng tôi, ông đã lập ra một biểu đồ với tên của chúng tôi được viết xuống ở một bên và tên của các sách trong Sách Mặc Môn ở đầu trang. Mỗi khi chúng tôi đọc một sách, thì sẽ có một hình ngôi sao đặt vào cạnh tên của chúng tôi.

Lúc đầu, tôi đã không bỏ ra nhiều nỗ lực để đọc, và không bao lâu thì tôi thấy mình càng ngày càng bị tụt lại đằng sau. Vì được thúc đẩy bởi cảm giác xấu hổ và tinh thần cạnh tranh bẩm sinh, tôi bắt đầu đọc. Mỗi lần tôi nhận được hình ngôi sao, tôi cảm thấy rất vui. Và càng nhận được thêm hình ngôi sao thì tôi càng có động lực nhiều hơn để đọc—giữa các lớp học, sau giờ học, mỗi khi rảnh rỗi.

Đây sẽ là một câu chuyện tuyệt vời nếu tôi có thể cho các em biết rằng vì các nỗ lực của tôi nên tôi là người đầu tiên đọc xong trong lớp—nhưng tôi đã không được như thế. Và cũng sẽ tốt thôi nếu tôi có thể nói cho các em biết rằng tôi đã nhận được một điều tốt hơn là việc đứng đầu lớp—một chứng ngôn về Sách Mặc Môn. Nhưng điều đó cũng không xảy ra. Tôi không có được một chứng ngôn. Tôi chỉ nhận được các hình ngôi sao. Tôi nhận được hình ngôi sao vì đó là lý do tại sao tôi đã đọc. Để dùng những lời của Mô Rô Ni, đó là "chủ ý thật sự" của tôi.

Mô Rô Ni đã nói rõ khi ông mô tả cách tìm hiểu xem Sách Mặc Môn có chân chính không: "Và khi nào các người nhận được những điều này, tôi khuyên nhủ các người hãy cầu vấn Thượng Đế, Đức Chúa Cha Vĩnh Cửu, trong danh Đấng Ky Tô, để xem những điều này có thật không; và nếu các người cầu vấn với một tấm lòng chân thành, với *chủ ý thật sự,* cùng có đức tin nơi Đấng Ky Tô, thì Ngài sẽ biểu lộ lẽ thật của điều này cho các người biết, bởi quyền năng của Đức Thánh Linh" (Mô Rô Ni 10:4; sự nhấn mạnh được thêm vào).

Chủ ý thật sự có nghĩa là làm điều đúng vì những lý do đúng.

Các Lý Do Đúng

Nhìn lại, tôi có thể thấy rằng Chúa đã hoàn toàn công bằng với tôi. Tại sao tôi phải trông mong tìm thấy bất cứ điều gì khác hơn điều tôi đang tìm kiếm? Chủ ý thật sự có nghĩa là làm điều đúng với lý do đúng; Tôi đã đọc đúng sách nhưng với lý do *sai*.

Mãi cho đến nhiều năm sau tôi mới đọc Sách Mặc Môn với chủ ý thật sự. Giờ đây, tôi biết rằng Sách Mặc Môn đáp ứng mục đích thiêng liêng của sách là để làm chứng về cuộc đời và sứ mệnh của Chúa Giê Su Ky Tô vì tôi đã đọc sách đó với chủ ý thật sự.

HÌNH ẢNH DO SERGEY NIVENS/ISTOCK/THINKSTOCK MINH HỌA

Bài học tôi đã học được về chủ ý thật sự và Sách Mặc Môn áp dụng cho tất cả chúng ta trong tất cả mọi khía cạnh của cuộc sống. Chúng ta thường thụ động làm theo mẫu mực và thói quen đã được phát triển qua năm tháng—chúng ta chỉ sống cuộc sống của mình mà không cân nhắc kỹ hậu quả của những lựa chọn của mình. Việc sống với chủ ý thật sự làm tăng thêm mục đích và sự tập trung vào cuộc sống của chúng ta và có thể tạo ra mọi sự khác biệt. Sống với chủ ý thật sự có nghĩa là hiểu "lý do tại sao"—những động cơ đằng sau hành động của chúng ta. Nhà hiền triết Socrates đã nói: "Cuộc sống mà không có thử thách thì không đáng sống."[1] Hãy suy ngẫm cách các em sử dụng thời giờ của mình, và hãy thường xuyên tự hỏi: "Tại sao?" Điều đó sẽ giúp các em phát huy khả năng nhìn thấy được ảnh hưởng có thể có được của điều này trong tương lai. Thật là điều rất tốt để nhìn vào tương lai và tự hỏi: "Tại sao tôi sẽ làm thế?" hơn là nhìn lại quá khứ và nói: "Tại sao, ôi tại sao tôi đã làm thế?"

Sống với chủ ý thật sự có nghĩa là hiểu "lý do tại sao"—những động cơ đằng sau hành động của chúng ta. Nhà hiền triết Socrates đã nói: "Cuộc sống mà không có thử thách thì không đáng sống."

Chúa Muốn Các Em Phải Làm Gì?

Khi còn trẻ, tôi đã quyết định là không đi truyền giáo. Sau một năm học đại học và một năm trong quân đội, tôi đã có một công việc làm tốt tại một bệnh viện địa phương với tư cách là một kỹ thuật viên X quang. Cuộc sống dường như rất tốt đẹp, và một công việc truyền giáo dường như không cần thiết.

Một ngày nọ, Bác Sĩ James Pingree, một bác sĩ phẫu thuật tại bệnh viện, mời tôi đi ăn trưa. Trong lúc trò chuyện, ông ta khám phá ra rằng tôi đã không dự định đi phục vụ truyền giáo và hỏi tại sao tôi không đi truyền giáo. Tôi nói với ông rằng tôi hơi lớn tuổi và có lẽ đã quá muộn rồi. Ông nói với tôi rằng đó không phải là một lý do chính đáng và rằng ông đã đi truyền giáo sau khi tốt nghiệp trường y. Rồi ông chia sẻ chứng ngôn của ông về tầm quan trọng của công việc truyền giáo của ông.

Chứng ngôn của ông đã có một ảnh hưởng đáng kể đối với tôi. Chứng ngôn đó đã khiến tôi phải cầu nguyện thể như tôi chưa từng bao giờ cầu nguyện trước đó với *chủ ý thật sự.* Tôi đã có thể nghĩ ra rất nhiều lý do để không đi truyền giáo: Tôi rất nhút nhát. Tôi có một công việc làm ưa thích. Tôi nhận được một học bổng mà có thể sẽ không còn nữa sau khi tôi đi truyền giáo về. Quan trọng nhất, tôi có một người bạn gái đã đợi tôi trong khi tôi đang ở trong quân đội, và tôi biết rằng cô ấy sẽ không chờ thêm hai năm nữa! Tôi cầu nguyện để được xác nhận rằng các lý do của tôi là chính đáng và tôi đã làm đúng.

Tôi đã thất vọng vì không thể có được câu trả lời đúng hay sai một cách dễ dàng, là điều mà tôi đã hy vọng sẽ nhận được. Sau đó, tôi nghĩ: "Chúa muốn mình làm điều gì?" Tôi phải thừa nhận rằng Ngài muốn tôi phục vụ truyền giáo, và điều này đã trở thành một thời điểm quan trọng trong cuộc sống của tôi. Tôi sẽ làm điều tôi muốn làm hay là làm theo ý muốn của Chúa? Đó là một câu hỏi mà chúng ta đều sẽ thường tự hỏi.

Với lòng biết ơn, tôi đã chọn đi phục vụ truyền giáo và được chỉ định làm việc ở Phái Bộ Truyền Giáo Mexico North.

Những Kết Quả Vĩnh Cửu

Ba mươi lăm năm sau, con trai của tôi đã khuyến khích tôi đi đến Mexico với nó. Chúng tôi đã hy vọng rằng sẽ tìm ra một số người mà tôi đã giảng

HÌNH DO JUPITERIMAGES/STOCKBYTE/THINKSTOCK CHỤP

dạy. Chúng tôi tham dự một buổi lễ Tiệc Thánh ở thị trấn nhỏ nơi tôi bắt đầu công việc truyền giáo, nhưng tôi không nhận ra một người nào cả. Sau buổi lễ, chúng tôi hỏi một tín hữu xem người ấy có biết người nào từ danh sách những người tôi đã giảng dạy rất nhiều năm trước đó không. Chúng tôi dò suốt danh sách này nhưng không thành công cho đến khi chúng tôi đọc đến một cái tên: Leonor Lopez de Enriquez

Người ấy nói: "Ồ, vâng, có đây." "Gia đình này ở trong một tiểu giáo khu khác, nhưng họ tham dự nhà thờ trong tòa nhà này. Lễ Tiệc Thánh của họ là sau đây."

Chúng tôi không phải chờ lâu trước khi Leonor đi vào tòa nhà. Mặc dù bây giờ bà đang ở tuổi 70 nhưng tôi cũng nhận ra bà ngay lập tức, và bà cũng nhận ra tôi. Chúng tôi ôm nhau khóc rất lâu.

Bà nói: "Chúng tôi đã cầu nguyện suốt 35 năm rằng anh sẽ quay trở lại để chúng tôi có thể cám ơn anh đã mang phúc âm đến cho gia đình của chúng tôi."

Khi những người khác trong gia đình đó bước vào tòa nhà, chúng tôi đã ôm nhau và khóc. Chẳng bao lâu, chúng tôi khám phá ra rằng vị giám trợ của tiểu giáo khu này là một trong những người con trai của Leonor, người điều khiển nhạc là một đứa cháu nội gái, người đánh dương cầm là một đứa cháu nội trai, và vài thiếu niên trong Chức Tư Tế A Rôn là mấy đứa cháu trai. Một trong số các con gái kết hôn với vị cố vấn trong chủ tịch đoàn giáo khu. Một cô con gái khác kết hôn với vị giám trợ của một tiểu giáo khu gần đó. Hầu hết con cái của Leonor đã đi truyền giáo, và giờ đây các cháu nội, ngoại cũng đã phục vụ truyền giáo.

Chúng tôi biết được rằng Leonor là một người truyền giáo giỏi hơn tôi nhiều. Ngày nay, con cái của bà vô cùng biết ơn khi nhớ lại những nỗ lực không ngừng của bà để dạy phúc âm cho họ. Bà đã dạy họ rằng quyết định nhỏ của cá nhân, cuối cùng, sẽ đưa đến một cuộc sống trọn vẹn, ngay chính và hạnh phúc, và họ giảng dạy những điều đó cho người khác. Cuối cùng, đã có hơn 500 người vào Giáo Hội nhờ vào gia đình tuyệt vời này.

Và tất cả đều đã bắt đầu với một cuộc trò chuyện trong bữa ăn trưa. Tôi thường nghĩ rằng nếu Bác Sĩ Pingree đã tập trung nhiều hơn vào sự nghiệp của mình hoặc những theo đuổi vật chất khác thì có thể ông không bao giờ hỏi lý do tại sao tôi đã không đi phục vụ truyền giáo. Nhưng ông đã tập trung vào người khác và vào việc đẩy mạnh công việc của Chúa. Ông đã gieo một hạt giống mà đã phát triển và kết trái và tiếp tục nhân lên gấp bội. (xin xem Mác 4:20). Công việc truyền giáo của tôi đã dạy tôi biết những kết quả vĩnh cửu của một quyết định đơn giản để làm theo ý muốn của Chúa.

Hãy Ghi Nhớ Mục Đích Vĩnh Cửu của Các Em

Tôi thường nhìn lại cuộc sống của mình và tự hỏi tại sao quyết định đi truyền giáo đã rất khó khăn đối với tôi. Điều đó khó khăn vì tôi đã bị xao lãng; tôi mất tập trung vào mục đích vĩnh cửu của mình—Ý định thật sự về lý do tại sao chúng ta có mặt ở đây.

Những ước muốn và ý muốn của tôi đã không phù hợp với ý muốn của Chúa; nếu không, thì quyết định đã dễ dàng hơn rồi. Và tại sao những ước muốn và ý muốn này không phù hợp với ý muốn của Chúa? Tôi đi nhà thờ và tôi dự phần Tiệc Thánh vào ngày Chủ Nhật, nhưng tôi đã không tập trung vào ý nghĩa của điều này. Tôi cầu nguyện, nhưng hầu như chỉ làm theo thói quen. Tôi đọc thánh thư, nhưng chỉ thỉnh thoảng và không có chủ ý thật sự.

Tôi khuyến khích các em hãy sống một cuộc sống có mục đích và tập trung—cho dù các em chưa hề luôn luôn làm như vậy trước đây. Đừng nản lòng bởi những ý nghĩ về điều các em đã làm rồi hoặc chưa làm. Hãy để cho Đấng Cứu Rỗi giúp các em bắt đầu lại. Hãy nhớ điều Chúa đã phán: "Nhưng một khi họ hối cải và *chân thành,* xin được tha thứ thì họ sẽ được tha thứ" (Mô Rô Ni 6:8; sự nhấn mạnh được thêm vào).

Hãy bắt đầu ngay bây giờ. Hãy sống một cuộc sống có mục đích, hiểu tại sao các em làm điều mình đang làm và điều đó sẽ dẫn đến đâu. Khi làm những điều này, các em sẽ khám phá ra rằng lý do quan trọng nhất ở đằng sau mọi điều các em làm là các em yêu mến Chúa và nhận ra tình yêu thương hoàn hảo của Ngài dành cho các em. Cầu xin cho các em tìm thấy niềm vui lớn lao trong công cuộc tìm kiếm sự toàn thiện và trong việc hiểu biết cùng làm theo ý muốn của Ngài. ■

Từ một buổi họp đặc biệt devotional toàn cầu dành cho các thành niên trẻ tuổi, "Sống Có Mục Đích: Tầm Quan Trọng của Chủ Ý Thật Sự," đưa ra tại trường Brigham Young University–Idaho vào ngày 11 tháng Giêng năm 2015. Để có được trọn bài nói chuyện, xin mời vào trang mạng devotionals.lds.org.

GHI CHÚ

1. Socrates trong Plato, *Apology* (2001), 55.

Đức Tin, Sự Phục Vụ, và một Ổ Bánh Mì

Bài của Nissanka (Nissh) Muthu Mudalige

Vào năm 2007, từ Sri Lanka, tôi đã dọn đến Armenia để đi học, gặp những người truyền giáo, và chịu phép báp têm vào năm sau. Sau lễ báp têm, tôi khao khát được phục vụ truyền giáo toàn thời gian. Tôi đã không thể làm được điều đó vì tôi đã hơn 25 tuổi; tuy nhiên, vị chủ tịch phái bộ truyền giáo đã kêu gọi tôi để phục vụ một công việc truyền giáo ngắn hạn. Trách nhiệm của tôi gồm có làm việc với các anh cả khác và thuyết giảng phúc âm. Tôi yêu thích trách nhiệm đó.

Một Thử Thách về Lòng Can Đảm

Cũng vào thời gian đó, tôi không có nhiều tiền. Lúc đó, doanh nghiệp của cha tôi thất bại, và ông cũng không còn gửi tiền cho tôi nữa. Tôi chỉ có đủ thức ăn cho một vài ngày. Tôi sống ở gần trường đại học, nhưng muốn đến văn phòng phái bộ truyền giáo thì phải đi xe buýt mất 30 phút. Chuyến xe buýt đi đến đó và trở lại tốn 200 dram (khoảng 0.50 USD).

Tôi vẫn muốn làm vinh hiển công việc phục vụ truyền giáo của mình. Khi một anh cả gọi tôi để đi thăm một vài tín hữu với anh ấy và yêu cầu rằng chúng tôi gặp nhau ở tòa nhà Central Branch—hơn 40 phút từ nhà tôi bằng xe buýt—tôi nói vâng, mặc dù tôi chỉ có đủ tiền để mua một ổ bánh mì mà thôi. Tôi đã đi bộ tới tòa nhà Central Branch. Đó là một ngày hè nóng nực, vì vậy tôi đã phải nghỉ ngơi và uống nước dọc đường đi. Cuối cùng, phải mất hơn hai giờ đồng hồ tôi mới đến nơi. Khi đi bộ trở về nhà trong hai giờ đồng hồ, tôi đã tiêu hết đồng xu cuối cùng của mình để mua bánh mì.

Một Thử Thách Nặng Nề Hơn

Chẳng bao lâu sau khi về đến nhà, tôi nhận được một cú điện thoại cũng từ anh cả đó. Anh ta nói: "Nissh ơi, tôi xin lỗi đã gọi điện thoại cho anh một lần nữa, nhưng một tín hữu bị bệnh. Anh có thể đến và làm người bạn đồng hành của tôi trong khi tôi ban cho bà ấy một phước lành không?" Tôi muốn nói với anh ấy rằng tôi đã quá mệt mỏi sau khi đi bộ bốn giờ đồng hồ giữa trời nóng, nhưng lòng tôi đã không cho phép mình nói như thế. Đức tin của tôi đã cho tôi sức mạnh và lòng can đảm, vì vậy tôi nói là tôi sẽ đi.

Ngay lúc đó người bạn cùng phòng của tôi bước vào. Tôi hỏi mượn anh ta đủ số tiền để đến văn phòng phái bộ truyền giáo. Anh ấy nói chỉ có đủ tiền để mua thức ăn cho đến cuối tháng, nên anh không thể cho tôi mượn tiền được.

Tôi không cảm thấy mệt mỏi khi đi về nhà. Điều duy nhất tôi có thể nghĩ tới là nụ cười của bà lão.

Đột nhiên, mắt của tôi tập trung vào ổ bánh mì tôi vừa mua đang nằm ở trên bàn, vẫn còn mới—thức ăn duy nhất mà tôi có. Tôi nhặt ổ bánh lên và nói: "Tôi mới vừa mua ổ bánh này; anh có thể lấy bánh mì và đưa cho tôi 100 dram không?" Anh ấy mỉm cười và nói rằng anh đồng ý làm như vậy. Tôi lấy tiền và

TRANH DO DOUG FAKKEL MINH HỌA

đi xe buýt đến văn phòng phái bộ truyền giáo.

Chúng tôi đến thăm người tín hữu đó của Giáo Hội, một người phụ nữ lớn tuổi nằm liệt giường. Bà hầu như không thể mở mắt nhìn chúng tôi, nhưng bà mỉm cười với tôi. Bà đã nói chuyện với tôi một cách đặc biệt, hồi tưởng về những ký ức thời xưa trong đời bà. Bà rất vui vẻ khi nhìn thấy chúng tôi tại nhà bà. Anh cả đó và tôi cùng nhau ban cho bà một phước lành. Bà mỉm cười một lần nữa với chúng tôi, và tôi đã có thể thấy ánh sáng trên khuôn mặt bà. Con gái của bà nói rằng chuyến thăm của chúng tôi là lần đầu tiên trong nhiều tháng mà cô ấy đã nhìn thấy mẹ mình mỉm cười.

Một lần nữa, tôi lại đi bộ về nhà thêm hai giờ nữa, nhưng lần này tôi không cảm thấy mệt mỏi. Điều duy nhất tôi có thể nghĩ tới là nụ cười của bà lão và cuộc trò chuyện của chúng tôi. Tôi cảm thấy Cha Thiên Thượng đã muốn tôi đến thăm bà; có lẽ đó là điều mà bà ấy cần để có được nhiều niềm vui hơn trong những ngày cuối đời. Tôi cảm thấy vô cùng biết ơn cơ hội để dự phần vào chuyến đi thăm ấy. Tôi cầu xin Cha Thiên Thượng ban phước cho người phụ nữ đó. Tôi cũng cầu xin Ngài ban phước cho tôi với thức ăn hàng ngày trong thời gian tôi gặp khó khăn về tài chính.

Các Phước Lành từ Trên Cao

Thượng Đế đã không bỏ mặc tôi một mình. Người bạn của tôi đã chia sẻ thức ăn của anh ấy với tôi trong tháng đó. Tôi không bao giờ đi ngủ với bụng đói, mặc dù trong túi tôi thậm chí đã không có đến một xu. Tôi đã đi bộ đến văn phòng phái bộ truyền giáo mỗi ngày—và tôi không bao giờ cảm thấy mệt mỏi. Sự hy sinh này làm cho tôi vui vẻ.

Cũng trong tháng đó, tôi đã nhận được nhiều lời mời ăn trưa và ăn tối. Một ngày nọ, người bạn cùng phòng của tôi và tôi đều hết tiền và chỉ có một ổ bánh mì nhỏ để ăn sáng. Tối hôm đó chúng tôi rất đói. Chúng tôi đi xuống đường để cố gắng vay tiền từ một người bạn thì có một chiếc xe dừng lại với hai người Armenia địa phương ở bên trong. Hai người này hỏi chúng tôi từ đâu đến đây. Sau khi chúng tôi nói rằng mình từ Sri Lanka đến, thì họ mời chúng tôi đến nhà họ ăn tối. Họ thích được nghe mọi điều về Sri Lanka và chúng tôi đã có một bữa ăn tối tuyệt vời.

Tôi yêu mến Cha Thiên Thượng của tôi và tất cả các phước lành Ngài liên tục ban cho tôi. Ngài có ở đó để giúp đỡ tôi, và tôi cảm thấy sự chăm sóc yêu thương của Ngài dành cho tôi mỗi ngày. ■

Tác giả sống ở Hoa Kỳ.

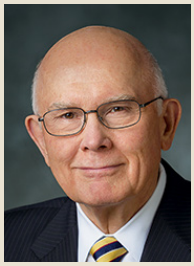

Bài của Anh Cả
Dallin H. Oaks
Thuộc Nhóm
Túc Số Mười
Hai Vị Sứ Đồ

KHẮC PHỤC CẠM BẪY

HÌNH ẢNH SÁCH BÁO KHIÊU DÂM

Tất cả chúng ta phải học cách đáp ứng một cách thích hợp với phương tiện truyền thông có nội dung khiêu dâm.

Cách đây một thập niên, tôi đã nói chuyện tại đại hội trung ương về đề tài hình ảnh sách báo khiêu dâm. Tôi thêm tiếng nói của mình vào tiếng nói của các vị lãnh đạo khác đã cảnh báo chống lại các hậu quả đầy sức tàn phá của hình ảnh sách báo khiêu dâm. Tôi đã cảnh báo rằng có rất nhiều người đàn ông và thiếu niên đã bị tổn thương bởi điều tôi đã gọi là "tài liệu quảng cáo về các quan hệ tình dục không thích hợp."[1] Việc sử dụng bất cứ loại hình ảnh sách báo khiêu dâm nào đều là tà ác—nó có sức phá hoại sự nhạy cảm thuộc linh, làm suy yếu khả năng thực hành quyền năng của chức tư tế, và làm tổn hại đến các mối quan hệ quý giá.

Giờ đây, hơn 10 năm sau, tôi biết ơn rằng nhiều người đã nghe và lưu tâm đến những lời cảnh báo của vị tiên tri, đã tránh được và vẫn còn trong sạch và không tì vết trước những vết nhơ của hình ảnh sách báo khiêu dâm. Tôi cũng biết ơn rằng nhiều người đã lưu tâm đến lời mời của vị tiên tri để từ bỏ hình ảnh sách báo khiêu dâm, hàn gắn tấm lòng đau khổ và các mối quan hệ, và tiến bước trên con đường của người môn đồ. Nhưng tôi quan tâm nhiều hơn bao giờ hết rằng những người khác trong số chúng ta tiếp tục sa vào cạm bẫy của hình ảnh sách báo khiêu dâm, nhất là các thiếu niên của chúng ta và thậm chí còn có một số các thiếu nữ đang càng ngày càng gia tăng.

Một lý do chính về vấn đề hình ảnh sách báo khiêu dâm đang gia tăng là trong thế giới ngày nay, những lời nói và hình ảnh với nội dung và ảnh hưởng khiêu dâm đang có ở khắp mọi nơi: chúng có thể được tìm thấy trong phim ảnh, chương trình truyền hình, truyền thông xã hội, tin nhắn trên điện thoại, ứng dụng điện thoại, quảng cáo, sách vở, âm nhạc, và cuộc trò chuyện hàng ngày. Do đó, chắc chắn là tất cả chúng ta đều thường xuyên bị đặt vào tình thế phải tiếp xúc với các thông điệp mang tính khiêu dâm.

HÌNH ẢNH MINH HỌA DO DOM8NIC/ISTOCK/THINKSTOCK THỰC HIỆN

Việc trông cậy vào Chúa với lòng khiêm nhường dẫn người ta đến việc chấp nhận một vài lẽ thật nào đó, mà khi được hiểu hoàn toàn rồi, sẽ cung cấp sức mạnh và loại bỏ nỗi xấu hổ.

I. Mức Độ Dính Líu

Để giúp chúng ta đối phó với điều tà ác đang gia tăng này, tôi muốn chỉ ra vài mức độ dính líu với hình ảnh sách báo khiêu dâm và đề nghị những cách chúng ta nên đáp ứng với mỗi mức độ này.

Trong thời gian và hoàn cảnh trước đây, lời khuyên bảo của chúng tôi về hình ảnh sách báo khiêu dâm tập trung chủ yếu vào việc giúp đỡ các cá nhân tránh sự tiếp xúc ban đầu hoặc khắc phục thói nghiện ngập. Mặc dù các nỗ lực đó vẫn còn quan trọng, nhưng kinh nghiệm trong quá khứ và hoàn cảnh hiện nay đã cho thấy cần có lời khuyên bảo để giải quyết đối với từng mức độ sử dụng hình ảnh sách báo khiêu dâm giữa những điều đối nghịch cực độ của việc tránh xa và thói nghiện. Sẽ là hữu ích khi tập trung vào bốn mức độ khác nhau của việc dính líu với hình ảnh sách báo khiêu dâm: (1) vô tình tiếp xúc, (2) thỉnh thoảng sử dụng, (3) thường xuyên sử dụng, và (4) bắt buộc sử dụng (nghiện).

> Nhờ vào ân điển của Chúa Giê Su Ky Tô, tất cả mọi người đều có thể được tha thứ và nhận được khả năng để thay đổi.

1. **Vô Tình Tiếp Xúc.** Tôi tin rằng mọi người đều đã vô tình tiếp xúc với hình ảnh sách báo khiêu dâm. Không có tội lỗi trong việc này khi chúng ta ngoảnh mặt đi và không tiếp tục xem nữa. Nó giống như một lỗi lầm mà đòi hỏi có sự sửa đổi thay vì hối cải.[2]
2. **Thỉnh Thoảng Sử Dụng.** Việc sử dụng hình ảnh sách báo khiêu dâm kiểu này có thể là thỉnh thoảng hoặc thậm chí còn thường xuyên, nhưng luôn luôn là cố ý, và đó là điều xấu.

   Hình ảnh sách báo khiêu dâm khích động và khuếch đại những cảm xúc khiêu dâm mạnh mẽ. Đấng Tạo Hóa đã ban cho chúng ta những cảm xúc này vì các mục đích thông sáng của Ngài, nhưng Ngài cũng đã ban cho các lệnh truyền nhằm hạn chế sự bày tỏ những cảm xúc này và chỉ dành cho một người nam và một người nữ đã kết hôn. Hình ảnh sách báo khiêu dâm làm giảm giá trị của sự bày tỏ tình dục thích hợp và khuyến khích sự bày tỏ những cảm xúc khiêu dâm ở bên ngoài vòng hôn nhân. Những người nào sử dụng hình ảnh sách báo khiêu dâm đều đang đùa giỡn với các lực lượng mạnh mẽ đến nỗi chúng có thể tạo ra hoặc hủy diệt mầm sống. Đừng dính líu với điều đó!

   Mối nguy hiểm với bất cứ việc cố tình sử dụng hình ảnh sách báo khiêu dâm nào, cho dù đó là vô tình hoặc không thường xuyên, thì vẫn luôn luôn mời gọi sự tiếp xúc thường xuyên hơn, mà chắc chắn sẽ gia tăng mối bận tâm với những cảm xúc và hành vi khiêu dâm. Các nhà khoa học đã khám phá ra rằng những hình ảnh khiêu dâm tạo ra các hóa chất trong não bộ mang đến những cảm xúc khiêu dâm, rồi sau đó khuyến khích sự chú ý nhiều hơn đến hành vi khiêu dâm.[3] Bất cứ loại hay mức độ hành vi khiêu dâm vô đạo đức nào cũng tạo ra những cảm giác xấu hổ, mà theo thời gian, có thể bị ăn sâu vào bên trong một cá nhân.
3. **Thường Xuyên Sử Dụng.** Việc cố tình sử dụng lặp đi lặp lại hình ảnh sách báo khiêu dâm có thể làm cho việc sử dụng như thế trở thành một thói quen, "một kiểu hành vi thường xuyên đi kèm theo cho đến khi nó đã trở thành gần như vô tình."[4] Với việc sử dụng thường xuyên, các cá nhân trải qua một nhu cầu cho sự kích thích để có cùng phản ứng đó nhằm mục đích được thỏa mãn.
4. **Bắt Buộc Sử Dụng (Nghiện).** Hành vi của một người là nghiện ngập khi nó tạo thành một "sự phụ thuộc" (một thuật ngữ y học áp dụng cho việc sử dụng ma túy, rượu, nghiện bài bạc, v.v.) lên tới một "sự mong muốn không thể cưỡng lại được" mà "chiếm ưu tiên hơn hầu như tất cả mọi thứ khác trong cuộc sống."[5]

II. Ý Nghĩa của Việc Hiểu Biết Những Mức Độ Này

Một khi đã nhận ra những mức độ khác nhau này, thì chúng ta cũng nhận ra rằng không phải tất cả mọi người sử dụng hình ảnh sách báo khiêu dâm đều cố tình nghiện nó. Thực ra, hầu hết các thiếu niên và thiếu nữ đang vật lộn với hình ảnh sách báo khiêu dâm đều không bị nghiện. Đó là một sự khác biệt rất quan trọng để hiểu—không phải chỉ dành cho cha mẹ, vợ chồng, và các vị lãnh đạo là những người mong muốn giúp đỡ mà còn cho những người vật lộn vấn đề này. Đây là lý do tại sao.

Thứ nhất, mức độ mà một người đang dính líu vào càng sâu—từ sự vô tình tiếp xúc, đến việc sử dụng thỉnh

thoảng hoặc cố tình lặp đi lặp lại, đến việc thường xuyên sử dụng, đến việc bắt buộc sử dụng (bị nghiện)—thì càng khó hơn để hồi phục. Nếu hành vi bị phân loại sai như là một thói nghiện, thì người sử dụng có thể nghĩ rằng mình đã bị mất quyền tự quyết và mất khả năng để khắc phục vấn đề này. Điều này có thể làm suy yếu quyết tâm để khắc phục và hối cải. Mặt khác, việc có được một sự hiểu biết rõ ràng hơn về chiều sâu của vấn đề—rằng nó có thể không ăn sâu hay tột cùng như đã lo ngại—có thể đem lại hy vọng và một khả năng gia tăng để sử dụng quyền tự quyết nhằm từ bỏ và hối cải.

Thứ hai, như với bất cứ hành vi tội lỗi nào, việc cố tình sử dụng hình ảnh sách báo khiêu dâm sẽ làm cho Đức Thánh Linh phải rút lui. Một số người đã trải nghiệm điều này sẽ cảm thấy được thúc giục để hối cải. Tuy nhiên, những người khác có thể cảm thấy ngượng ngùng và tìm cách che giấu tội lỗi của họ bằng cách lừa dối. Họ cũng có thể bắt đầu cảm thấy xấu hổ, điều này có thể dẫn đến cảm giác tự ghê tởm. Nếu điều này xảy ra, những người sử dụng có thể bắt đầu tin vào một trong những lời nói dối trá nhất của Sa Tan: đó là điều họ đã làm hoặc tiếp tục làm khiến cho họ thành một người xấu, không xứng đáng với ân điển của Đấng Cứu Rỗi và không có khả năng hối cải. Điều đó hoàn toàn là không đúng. Chúng ta không bao giờ vượt quá xa ngoài tầm với của Đấng Cứu Rỗi và Sự Chuộc Tội của Ngài.

Cuối cùng, điều quan trọng là đừng cho rằng việc sử dụng hình ảnh sách báo khiêu dâm thường xuyên hoặc theo thói quen là một thói nghiện vì điều đó không mô tả chính xác hoàn cảnh hoặc tính chất đầy đủ của sự hối cải và sự hồi phục cần thiết. Việc có được một sự hiểu biết rõ hơn về một người đang ở đâu trong tiến trình cũng sẽ cho phép một sự hiểu biết rõ hơn về hành động nào cần phải hồi phục.

III. Thoát Ra Khỏi Hình Ảnh Sách Báo Khiêu Dâm

Giờ đây chúng ta hãy cân nhắc cách mà các cá nhân có thể thoát ra và khắc phục cạm bẫy hình ảnh sách báo khiêu dâm. Điều này sẽ rất hữu ích không những đối với những người đang cố gắng vượt qua được việc sử dụng hình ảnh sách báo khiêu dâm mà còn đối với các bậc cha mẹ, và các vị lãnh đạo đang giúp đỡ họ nữa. Các cá nhân sẽ được thành công hơn trong việc tránh xa lẫn khắc phục hình ảnh sách báo khiêu dâm khi họ thảo luận về các đề tài này với cha mẹ và các vị lãnh đạo.[6]

Bất kể mức độ dính líu trong việc cố ý xem hình ảnh sách báo khiêu dâm là gì đi nữa, thì con đường hồi phục, thanh khiết và hối cải sẽ đến và đòi hỏi các nguyên tắc cơ bản giống nhau: lòng khiêm nhường, vai trò làm môn đồ, cam kết với một kế hoạch cá nhân cho sự thay đổi, trách nhiệm giải trình và hỗ trợ, và kiên trì trong đức tin.

HÌNH ẢNH MINH HỌA DO "MAJIVECKA/ISTOCK/THINKSTOCK THỰC HIỆN

Hành động theo các lẽ thật này cũng đòi hỏi các cá nhân phải tái cam kết để sống như là một môn đồ của Chúa Giê Su Ky Tô và phải làm những điều làm thanh tẩy và củng cố họ để chống lại các cám dỗ trong tương lai.

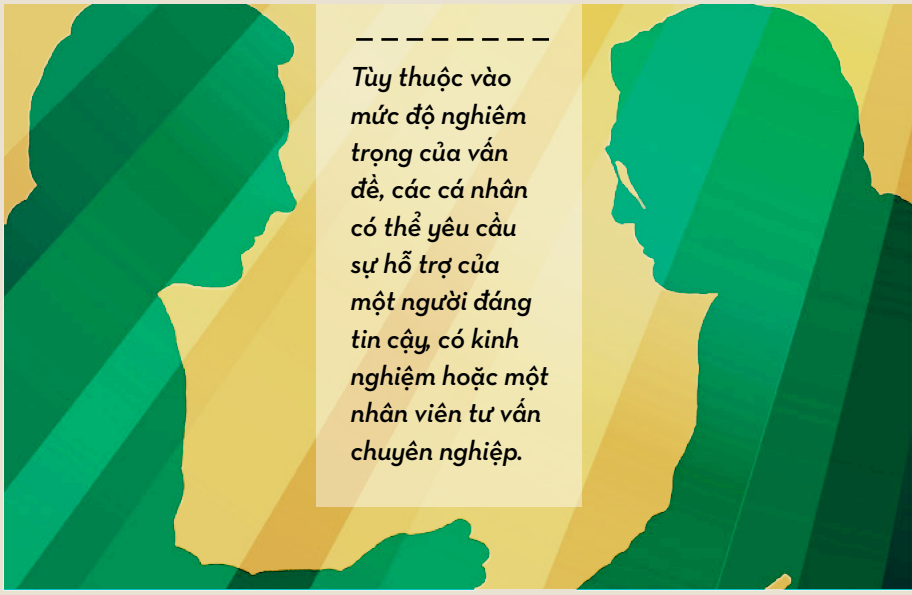

A. Lòng Khiêm Nhường

Để thực sự chiến thắng hình ảnh sách báo khiêu dâm và các hành vi liên quan đến nó, các cá nhân cần phải phát triển lòng khiêm nhường (xin xem Ê The 12:27). Việc trông cậy vào Chúa với lòng khiêm nhường dẫn người ta đến việc chấp nhận một vài lẽ thật nào đó, mà khi được hiểu hoàn toàn rồi, sẽ cung cấp sức mạnh và loại bỏ nỗi xấu hổ. Một số các lẽ thật này gồm có:

- Mỗi người chúng ta là con yêu dấu của Cha Thiên Thượng nhân từ.
- Đấng Cứu Rỗi chúng ta, Chúa Giê Su Ky Tô, yêu thương và biết rõ mỗi người chúng ta.
- Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi áp dụng cho tất cả con cái của Thượng Đế.
- Nhờ vào ân điển của Chúa Giê Su Ky Tô, tất cả mọi người đều có thể được tha thứ và nhận được khả năng để thay đổi.
- Mỗi người chúng ta đều có ân tứ vô giá về quyền tự quyết mà cho phép chúng ta sử dụng quyền năng và sức mạnh của Sự Chuộc Tội.
- Các cá nhân nào vật lộn với hình ảnh sách báo khiêu dâm đều có thể nhận được hy vọng từ thực tế rằng có những người khác đã thành công trong cuộc chiến này.
- Hình ảnh sách báo khiêu dâm là xấu xa, nhưng việc dính líu đến nó không làm cho người ta thành người xấu.
- Bất cứ cá nhân nào cũng đều có thể thoát khỏi cạm bẫy của hình ảnh sách báo khiêu dâm và hồi phục hoàn toàn, nhưng điều này chỉ có thể có được qua việc sử dụng quyền năng của Sự Chuộc Tội.
- Sự hối cải chân thành từ việc từ bỏ hình ảnh sách báo khiêu dâm đòi hỏi nhiều hơn là việc chỉ ngừng sử dụng nó. Sự hối cải như vậy đòi hỏi một sự thay đổi trong lòng nhờ vào Sự Chuộc Tội của Đấng Ky Tô.

Việc chấp nhận các lẽ thật này chuẩn bị cho người ta phần thuộc linh để hành động theo các lẽ thật này, mà cho phép việc tiếp nhận sự giúp đỡ của Chúa nhằm có những thay đổi cần thiết để hối cải và hồi phục.

B. Vai Trò Làm Môn Đồ

Hành động theo các lẽ thật này cũng đòi hỏi các cá nhân phải tái cam kết để sống như là một môn đồ của Chúa Giê Su Ky Tô và phải làm những điều làm thanh tẩy và củng cố họ để chống lại các cám dỗ trong tương lai. Điều này có nghĩa là cam kết với các hành vi mộ đạo của cá nhân: hàng ngày cầu nguyện một cách có ý nghĩa và học hỏi thánh thư, tham dự các buổi họp nhà thờ, phục vụ, nhịn ăn, và (khi được giám trợ chấp thuận) dự phần Tiệc Thánh và thờ phượng trong đền thờ.

C. Cam Kết với một Kế Hoạch Cá Nhân

Các môn đồ khiêm nhường của Chúa Giê Su Ky Tô sẽ nhận được khả năng bén nhạy để nhận ra những cảm xúc sâu sắc, hoàn cảnh xã hội, môi trường xung quanh là những điều gây ra cám dỗ để sử dụng hình ảnh sách báo khiêu dâm. Sau khi đã phân tích những nguyên nhân gây ra điều đó, thì họ sẽ phát triển một kế hoạch giải thoát cá nhân để nhằm giúp họ:

- Nhận ra được các nguyên nhân gây nên cảm giác thèm khát khi chúng xảy ra.
- Thiết lập các hành động cụ thể để giúp họ rút lui ra khỏi sự cám dỗ.
- Hướng những ý nghĩ và nghị lực về Chúa.
- Đề ra các hành động cụ thể hàng ngày để củng cố sự cam kết cá nhân phải sống ngay chính của mình.

Khi phát triển một kế hoạch, các cá nhân nên sử dụng các nguồn tài liệu xuất sắc do Giáo Hội cung cấp. Ví dụ, trang mạng của Giáo Hội overcomingpornography.org có nội dung dành cho các cá nhân, những người trong gia đình và các vị lãnh đạo chức tư tế mà hỗ trợ cho họ. Ngoài ra, Chương Trình Khắc Phục Thói Nghiện của Giáo Hội cũng có sẵn cho tất cả các tín hữu đang vật lộn với bất cứ hành vi nghiện ngập nào, và cũng sẽ giúp những người trong gia đình của họ.

HÌNH ẢNH MINH HỌA DO PUBLISHING/ISTOCK/THINKSTOCK THỰC HIỆN

D. Trách Nhiệm Giải Trình và Sự Hỗ Trợ

Các tín đồ khiêm nhường của Chúa Giê Su Ky Tô là những người thừa nhận rằng họ cần Đấng Cứu Rỗi cũng sẽ tìm kiếm sự giúp đỡ từ vị giám trợ của họ, là người được Chúa kêu gọi với tư cách là vị lãnh đạo chức tư tế của họ và là người nắm giữ các chìa khóa cần thiết để làm cho họ có thể hối cải. Với sự đồng ý của các cá nhân liên quan và nếu vị giám trợ cảm thấy được soi dẫn thì vị giám trợ cũng có thể kêu gọi một người nào khác để giúp đỡ và làm việc với họ. Dù hoàn cảnh là gì đi nữa thì lời khuyên bảo này của Chủ Tịch Gordon B. Hinckley (1910–2008) cũng áp dụng:

"Hãy khẩn nài với Chúa từ đáy lòng mình để Ngài sẽ cất các anh em khỏi thói nghiện ngập mà biến các anh em thành nô lệ. Và cầu xin cho các anh em có được lòng can đảm để tìm kiếm sự hướng dẫn nhân từ của vị giám trợ của các anh em và, nếu cần, lời khuyên nhủ đầy lo lắng của những nhà chuyên môn."[7]

Tùy thuộc vào mức độ nghiêm trọng của vấn đề, các cá nhân có thể yêu cầu sự hỗ trợ của một người đáng tin cậy, có kinh nghiệm hoặc một nhân viên tư vấn chuyên nghiệp mà họ có thể nói chuyện bất cứ lúc nào để được củng cố trong những giây phút yếu đuối và là người có thể giữ cho họ phải có trách nhiệm cá nhân về kế hoạch của họ.

Mỗi người chúng ta đều có ân tứ vô giá về quyền tự quyết mà cho phép chúng ta sử dụng quyền năng và sức mạnh của Sự Chuộc Tội.

E. Kiên Trì trong Đức Tin

Những người nào đã hối cải và đã được ban phước để vượt qua được ước muốn sử dụng hình ảnh sách báo khiêu dâm thì vẫn phải cần cảnh giác, vì kẻ nghịch thù sẽ vẫn tìm cách khai thác yếu điểm trong con người họ. Sự vô tình tiếp xúc có thể vẫn xảy ra mặc dù có mọi nỗ lực để tránh nó. Trong suốt cuộc đời của mình, các cá nhân phải học cách kiềm chế những cảm xúc tình dục đã được Thượng Đế ban cho họ và duy trì những nỗ lực của mình để được trong sạch.

IV. Lòng Trắc Ẩn đối với Tất Cả Mọi Người

Bây giờ có một lời về cách chúng ta đối xử với những người đã bị sa vào cạm bẫy của hình ảnh sách báo khiêu dâm. Tất cả chúng ta đều cần đến Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Những người đang vật lộn với hình ảnh sách báo khiêu dâm đều cần lòng trắc ẩn và tình thương của chúng ta khi họ tuân theo các nguyên tắc và các bước hồi phục cần thiết. Xin đừng lên án họ. Họ không phải là người xấu hoặc không có hy vọng. Họ là các con trai và con gái của Cha Thiên Thượng. Qua sự hối cải thích hợp và trọn vẹn, họ có thể trở nên trong sạch, thanh khiết, và xứng đáng với mọi giao ước và phước lành của đền thờ mà Thượng Đế đã hứa.

Khi đến lúc kết hôn, tôi khuyến khích các thiếu nữ và các thanh niên phải cẩn thận chọn một người nào đó để làm người bạn đời của mình suốt thời vĩnh cửu, là người trong sạch và thanh khiết trước mặt Chúa và xứng đáng để bước vào đền thờ. Các cá nhân nào hối cải trọn vẹn khỏi hình ảnh sách báo khiêu dâm đều xứng đáng nhận được những phước lành này.

V. Kết luận

Trong suốt cuộc đời mình, tất cả chúng ta sẽ bắt gặp tài liệu có nội dung khiêu dâm. Với sự hướng dẫn của Đấng Cứu Rỗi nhân từ của chúng ta, kể cả sự bảo đảm từ các giao ước của Tiệc Thánh mà chúng ta có thể luôn được Thánh Linh của Ngài ở với mình (xin xem GLGƯ 20:77), chúng ta có thể luôn luôn đáp ứng lại điều đó một cách thích hợp. Tôi làm chứng rằng đây là điều chúng ta nên làm để vui hưởng các phước lành của Ngài là Đấng mà chúng ta tôn thờ. Khi làm như vậy, chúng ta sẽ nhận được sự bình an của Đấng Cứu Rỗi một cách trọn vẹn hơn và chúng ta sẽ vẫn còn ở trên con đường dẫn đến số mệnh vĩnh cửu của sự tôn cao của chúng ta. ■

GHI CHÚ

1. Xin xem Dallin H. Oaks, "Hình Ảnh Sách Báo Khiêu Dâm," *Liahona,* tháng Năm năm 2005, 87–90.
2. Xin xem Dallin H. Oaks, "Sins and Mistakes," *Ensign,* tháng Mười năm 1996, 62–67.
3. Xin xem Donald L. Hilton Jr., M.D., "Pornography Addiction—a Supranormal Stimulus Considered in the Context of Neuroplasticity," *Socioaffective Neuroscience and Psychology,* tập 3 (2013), socioaffectiveneuroscipsychol.net/index.php/snp/article/view/20767; xin xem thêm "Porn Changes the Brain," fightthenewdrug.org.
4. *Webster's Encyclopedic Unabridged Dictionary of the English Language* (1989), "habit."
5. *American College of Physicians Complete Home Medical Guide* (1999), 564.
6. Ngoài ra, những người trẻ tuổi và cha mẹ của họ phải có cuộc trò chuyện thẳng thắn nhưng thích hợp về sự sinh sản của con người. Những người trẻ tuổi nào nghe về tình dục con người từ bạn bè của họ thay vì từ cha mẹ của họ đều có nhiều khả năng tìm kiếm thông tin về tình dục qua hình ảnh sách báo khiêu dâm.
7. Gordon B. Hinckley, "Một Điều Xấu Xa Bị Thảm ở giữa Chúng Ta," *Liahona,* tháng Mười Một năm 2004, 62.

Ở ĐÚNG NƠI ĐÚNG LÚC

CÁC BÀI HỌC TRONG NGÀY CHỦ NHẬT

Đề Tài của Tháng Này:
Trở Nên Giống Như Đấng Ky Tô Hơn

Có một người nào đó đã bao giờ nói với các em rằng các em đã làm hoặc nói một điều gì đó mà họ cần không? Đôi khi điều này xảy ra vì Cha Thiên Thượng đã gửi các em đến đúng lúc để giúp đỡ. Các em được hòa hợp với Thánh Linh, nên các em có thể nhận ra sự thúc giục đó từ Cha Thiên Thượng. Hãy luôn sống xứng đáng và sẵn lòng giúp đỡ—các em không bao giờ biết được khi nào Ngài sẽ cần các em để giúp đỡ một người hoạn nạn đâu.

Dưới đây là hai câu chuyện về những người đã làm chính điều đó:

TẤM VÉ ĐẬU XE

Bài của Fátima Rocha Gutiérrez

Tôi đi xem phim với một số bạn từ nhà thờ của tôi. Khi bước vào thương xá, chúng tôi nhận được một tấm vé cho bãi đậu xe. Sau khi xem phim xong, chúng tôi nhận thấy rằng mình đã bị mất vé đậu xe. Thoạt đầu chúng tôi nghĩ rằng mình có thể trả tiền vé, nhưng không một ai trong chúng tôi có 180 peso cần để đóng phạt.

Hậu quả của việc không trả tiền cho bãi đậu xe là phải bỏ xe lại ở lại thương xá để bị kéo đi. Như thế sẽ còn tốn kém hơn nữa. Nỗi tuyệt vọng ngập tràn lòng những người bạn của tôi, nhất là người lái xe vì chiếc xe đó là của cha bạn ấy. Tôi bước ra xa để dâng lên một lời cầu nguyện. Tôi cầu xin Cha Thiên Thượng với tất cả đức tin và lòng khiêm nhường của mình để Ngài cung cấp cho chúng tôi một cách nhằm giải quyết vấn đề của chúng tôi và trở về nhà an toàn. Tôi sẽ không bao giờ quên điều đã xảy ra chỉ vài giây sau khi tôi cầu nguyện xong.

Trong khi tôi bước trở lại về phía chiếc xe, một người nào đó ở đằng sau tôi bắt đầu gọi tên tôi. Đó là Francisco, một người bạn từ trường trung học. Cậu ấy hỏi tôi đang làm gì thế, và tôi cho cậu ấy biết điều đã xảy ra. Không chút do dự, cậu ấy lấy ví tiền ra và đưa cho tôi đủ tiền để trả tiền cho tấm vé bị mất. Hành động tử tế này là một sự đáp ứng tức thì cho lời nài xin của tôi lên Cha Thiên Thượng.

Francisco có thể không bao giờ biết rằng cậu ấy đã giúp đỡ rất nhiều, nhưng tôi biết rằng tôi sẽ vô cùng biết ơn suốt cuộc đời còn lại của mình.

Đôi khi những cách Cha Thiên Thượng đáp ứng cho lời cầu nguyện của chúng ta thật là đáng ngạc nhiên, nhưng không hề có sự trùng hợp. Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô biết chúng ta rất rõ và hướng dẫn cuộc sống của chúng ta.

Tôi biết rằng khi chúng ta sống ngay chính, chúng ta vui hưởng vô số phước lành mà chỉ có Cha Thiên Thượng mới có thể ban cho chúng

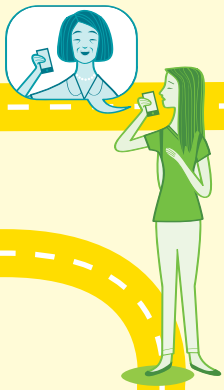

ta, kể cả lời hứa của Ngài cho chúng ta rằng "nếu [chúng ta] làm được như vậy, thì [chúng ta] sẽ được nâng cao vào ngày sau cùng" (An Ma 37:37). ■

Tác giả sống ở Baja California, Mexico.

MỘT CÚ ĐIỆN THOẠI ĐÚNG LÚC

Bài của Chen Ching Chuan

Khi lớn lên, tôi đã không tin rằng có một Thượng Đế. Cuộc sống của tôi đầy bất ổn, và trong những ngày đen tối nhất của mình, tôi đã chán nản đủ để muốn kết liễu đời mình. Đó là lúc những người truyền giáo đến gõ cửa nhà tôi. Phúc âm chính là điều tôi cần; tôi bị thu hút bởi phúc âm như nam châm.

Những thử thách của tôi không kết thúc sau khi tôi gia nhập Giáo Hội, nhưng tôi được ở trong một vị thế tốt hơn để chống lại ảnh hưởng của kẻ nghịch thù. Lần đầu tiên, tôi biết hạnh phúc cảm thấy như thế nào.

Tuy nhiên, nỗi chán nản đã không buông tha tôi một cách dễ dàng. Có lúc tôi đã muốn đầu hàng một lần nữa. Vào lúc đó, Chị Ting, vợ của vị giám trợ, gọi điện thoại. Chị ấy nói với tôi rằng chị có cảm giác là cần phải gọi điện thoại cho tôi. Chị ấy hỏi tôi khỏe không. Tôi kể hết cho chị ấy nghe về hoàn cảnh của tôi. Đối với tôi, chị ấy là một thiên thần do Thượng Đế gửi đến.

Sự kiện đó mang đến sức mạnh mà tôi cần. Đức tin của tôi được củng cố. Tôi cảm thấy như là mình có thể chinh phục được cái chết. Tôi cảm thấy mình được giải thoát, giống như điều được nói trong An Ma 36:2–3:

"Họ đã ở trong vòng nô lệ, và không một ai có thể giải thoát cho họ được ngoại trừ Thượng Đế. . . .

". . . Kẻ nào tin cậy nơi Thượng Đế thì sẽ được nâng đỡ trong những thử thách, trong những khó khăn và những thống khổ của mình, và sẽ được nâng cao vào ngày sau cùng."

Tôi vẫn còn có những thử thách, nhưng tôi sẽ không dễ dàng bị đánh bại một lần nữa. Thượng Đế đã hỗ trợ tôi trong suốt tất cả những thử thách và lo lắng của tôi. Ngài đã cứu tôi ra khỏi nhà tù và vòng nô lệ thuộc linh, chính là cái chết. Ngài là Đấng Cứu Rỗi của tôi. ■

Tác giả sống ở Đài Trung, Đài Loan.

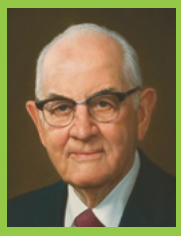

THƯỢNG ĐẾ TRÔNG NOM CHÚNG TA

"Quả thật Thượng Đế có để ý đến chúng ta, và Ngài trông nom chúng ta. Nhưng Ngài đáp ứng nhu cầu của chúng ta thường là qua một người khác. Do đó, điều thiết yếu là chúng ta phải phục vụ lẫn nhau trong vương quốc."

Chủ Tịch Spencer W. Kimball (1895–1985), *Teachings of Presidents of the Church: Spencer W. Kimball* (2006), 82.

TRÁNH DO BRYAN BEACH MINH HỌA

SÁCH SỰ SỐNG CỦA ANH CHỊ EM

Anh Chị Em sẽ viết gì trong sách đó?

Mỗi ngày đều mang đến những điều mới để viết vào trong sách đó. Hãy sống sao để mỗi trang được viết là: "Tôi vui sướng vì tôi đã làm được" chứ không phải "Tôi ước gì tôi đã làm."

(Xin xem L. Tom Perry, "How to Fill Your Book of Life," *Liahona*, tháng Hai năm 2014, 61).

HÌNH ẢNH MINH HỌA DO VIELDEN C. ANDERSEN, TRAVIS DEMING, VÀ CHERYL E. JONHSON; STOCK PHOTOGRAPHS © HEMERA/THINKSTOCK, PHOTODISC/THINKSTOCK, VÀ ISTOCK/THINKSTOCK. THỰC HIỆN

Sáng Thế Ký 1:26–27

Việc chúng ta được dựng nên theo hình ảnh của Thượng Đế có nghĩa là gì?

HÌNH ẢNH CỦA THƯỢNG ĐẾ

"Việc công nhận một quyền năng cao hơn bản thân mình không hề có nghĩa là làm giảm giá trị mà đúng hơn là làm tôn cao chúng ta. Nếu chịu nhận ra rằng chúng ta đã được tạo dựng theo hình ảnh của Thượng Đế, thì chúng ta sẽ không thấy khó để tiếp cận Ngài. . . . Sự hiểu biết này, có được qua đức tin, sẽ mang lại sự bình an nội tâm êm ả và sâu kín."

Chủ Tịch Thomas S. Monson, "The Lighthouse of the Lord," *Ensign,* tháng Mười Một năm 1990, 95–96.

CHÚNG TA HÃY

Cách đặt câu theo số nhiều này làm như thể Thượng Đế đang nói chuyện với một người nào khác—vì quả thật Ngài đang làm thế. Joseph Smith đã dạy: "Ban đầu, Đấng đứng đầu của Các Thượng Đế triệu tập một đại hội đồng của Các Thượng Đế; và họ đến với nhau và lập ra [chuẩn bị] một kế hoạch để tạo dựng thế gian và cho con người ở trên đó" (*History of the Church,* 6:308). Đại hội đồng này gồm có Chúa Giê Su Ky Tô và những người khác (xin xem Môi Se 2:26–27; Áp Ra Ham 4:26–27).

GIỐNG NHƯ CHÚNG TA

"Chính Thượng Đế cũng từng giống như chúng ta hiện nay, và là một Đấng được tôn cao, và ngồi trên ngôi trong thiên thượng! Đó là một điều kín nhiệm vô cùng kỳ diệu. Nếu bức màn che được vén lên ngày hôm nay, và . . . nếu các anh chị em nhìn thấy được Ngài trong ngày hôm nay, thì các anh chị em sẽ thấy Ngài trong hình dạng một con người—giống như các anh chị em, hình ảnh và hình dạng của một con người."

***Những Lời Giảng Dạy của Các Vị Chủ Tịch Giáo Hội: Joseph Smith* (2007), 40.**

26 Đức Chúa Trời phán rằng:
Chúng ta hãy làm nên loài người
như hình ta và theo tượng ta, đặng
quản-trị loài cá biển, loài chim trời,
loài súc-vật, loài côn-trùng bò trên
mặt đất, và khắp cả đất. 27 Đức Chúa
Trời dựng nên loài người như hình
Ngài; Ngài dựng nên loài người giống
như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng
nên người nam cùng người nữ.

"Con người là con của Thượng Đế được tạo theo hình ảnh thiêng liêng và được bạn cho các thuộc tính thiêng liêng, và ngay cả khi đứa con trai sơ sinh của một người cha và người mẹ trần thế có khả năng theo đúng kỳ định để trở thành một người đàn ông, hầu cho con cái chưa phát triển của cha mẹ thiên thượng có khả năng, bởi kinh nghiệm qua nhiều thời đại và niên kỷ, để tiến hóa thành một Thượng Đế."

Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn, "The Origin of Man," *Improvement Era,* tháng Mười Một năm 1909, 81; *Ensign,* tháng Hai năm 2002, 30.

QUYỀN THỐNG TRỊ

"Trái đất và vạn vật ở trên đó nên được sử dụng một cách có trách nhiệm để duy trì gia đình nhân loại. Tuy nhiên, tất cả mọi người đều là người quản lý—chứ không phải là chủ nhân—của trái đất này và sự dồi dào của nó và sẽ chịu trách nhiệm trước Thượng Đế về điều họ làm với những tạo vật của Ngài."

"Environmental Stewardship and Conservation," mormonnewsroom.org; xin xem thêm Giáo Lý và Giao Ước 104:13–15.

NGƯỜI NAM VÀ NGƯỜI NỮ

"Tất cả những người nam và người nữ đều giống nhau với tư cách là Cha Mẹ của tất cả và thật sự đều là các con trai và con gái của Thượng Đế."

Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn, "The Origin of Man," *Improvement Era,* tháng Mười Một năm 1909, 78; *Ensign,* tháng Hai năm 2002, 29.

"Phái tính là một đặc điểm cơ bản của từng người cho riêng mục đích về trạng thái tiền dương thế, hữu diệt và vĩnh cửu."

"Gia Đình: Bản Tuyên Ngôn cùng Thế Giới," *Liahona,* tháng Mười Một năm 2010, 129.

Ghi chú của chủ bút: Trang này không nhằm mục đích là một lời giải thích toàn diện về các câu thánh thư thông thạo đã được chọn ra cho lớp giáo lý, mà chỉ là một điểm khởi đầu để các em tự học mà thôi.

CÔNG CUỘC TÌM KIẾM LẼ THẬT CỦA TÔI

Tôi đã luôn luôn được dạy rằng không hề có Thượng Đế, nhưng tôi quyết định tự mình tìm hiểu.

Bài của Peng Hua

Lớn lên trong một quốc gia Châu Á đầy cạnh tranh và không có tôn giáo, tôi đã luôn luôn có một ước muốn lớn để trở thành một người thành công, nhưng tôi không có bất cứ nguyên tắc vĩnh cửu hoặc lẽ thật nào để hướng dẫn tôi. Ở nước tôi, "thành công" có nghĩa là giàu có và có quyền lực.

Cha mẹ tôi luôn dạy tôi rằng không hề có Thượng Đế. Đối với họ, tôn giáo hay Thượng Đế là chuyện vô lý và chỉ dành cho những người yếu đuối. Trong một thời gian dài tôi tự coi mình là vô thần. Họ đã dạy tôi rằng tôi không nên tin tưởng bất cứ người nào ngoại trừ bản thân mình. Vì vậy, ngay từ khi còn nhỏ, tôi đã dùng tham vọng cao của mình làm động lực để học tập và làm việc rất siêng năng.

Cha mẹ tôi kỳ vọng rất nhiều nơi tôi. Họ luôn muốn tôi giữ điểm cao. Tôi rất buồn khi thấy khuôn mặt thất vọng của họ hoặc nghe họ cãi nhau khi tôi bị điểm kém. Cùng với việc học tập thường xuyên của mình, tôi cũng phải làm thêm bài tập ở nhà vào cuối tuần để tôi có thể giữ điểm trung bình là A.

Ngay cả sau khi hoàn tất các mục tiêu mình đã đặt ra, tôi vẫn cảm thấy rằng có một điều gì đó nhiều hơn dành sẵn cho cuộc đời của tôi. Từ tận đáy lòng mình, tôi biết rằng chắc chắn phải có rất nhiều điều hơn nữa.

Một ngày nọ, tôi quyết định sẽ tự mình tìm hiểu xem có Thượng Đế thật sự hay không. Nếu Ngài quả thật hiện hữu, thì tôi muốn biết Ngài muốn điều gì cho tôi hoặc tôn giáo chỉ là chuyện vô lý do trí tưởng tượng của con người tạo ra. Tôi không sợ phải nhận một trong hai câu trả lời này. Tôi chỉ muốn sự thật.

Khoảng thời gian đó, tôi trở thành bạn thân với một trong số bạn cùng đội bóng rổ của tôi tên là Taylor. Một buổi sáng nọ, tôi yêu cầu anh ta cho đi nhờ xe đến trường. Anh ta đồng ý, nhưng tôi sẽ phải dậy sớm hơn một giờ để đi đến lớp giáo lý với anh ta. Tôi miễn cưỡng chấp nhận, nhưng không biết đó là cái gì. Tôi đã rất thích lớp giáo lý, vì điều tôi cảm thấy hơn là điều tôi đã học được.

Ngay sau đó, Taylor đã mời tôi đi nhà thờ với anh ta. Thoạt đầu, tôi nghĩ rằng nhà thờ có phần nhàm chán và kỳ lạ, nhưng cuối cùng tôi đã nhận được cảm giác ấm áp và bình an tại buổi lễ.

Tuy nhiên, tôi vẫn không tin rằng cảm giác ấm áp đó có liên quan gì với Thượng Đế cả. Làm thế nào tôi biết được rằng cảm giác đó không đến từ bản thân mình? Làm thế nào tôi biết được rằng tôi đã không tự làm cho bản thân mình cảm thấy như vậy?

Sau nhiều suy nghĩ trong nội tâm, tôi đã đi gặp mẹ của Taylor để tìm kiếm các câu trả lời. Bà ấy nói với tôi rằng tôi có thể nhận được các câu trả lời của mình bằng cách đọc thánh thư và cầu nguyện về những câu trả lời mà tôi đang tìm kiếm. Tôi đã cầu nguyện mà không nhận được bất cứ câu trả lời nào và còn gặp khó khăn để tuân theo các luật lệ và giáo lệnh mà tôi đang học hỏi. Nhiều lần tôi đã trở nên nản lòng. Tôi trông mong một sự hiện đến kỳ diệu và đầy ấn tượng của Thượng Đế hoặc một sự kiện kỳ diệu nào đó để chứng minh rằng Thượng Đế là có thật. Thật ra, tôi đã muốn ngay lập tức có được một chứng ngôn vững vàng. Sự thật là, càng cầu nguyện thì tôi càng cảm thấy rõ ràng hơn trong cuộc sống của mình. Càng tuân theo các giáo lệnh thì tôi càng trở nên hạnh phúc hơn. Càng đọc thánh thư thì tôi càng nhận được mặc khải. Dần dần, chứng ngôn của tôi gia tăng, giống như mặt trời mọc buổi sáng.

Phải mất hai năm tôi mới quyết định chịu phép báp têm làm tín hữu của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô. Mặc dù tôi đã sống theo nhiều tiêu chuẩn đạo đức và nguyên tắc tốt trước đây, nhưng bây giờ tôi có thể nói rằng tôi đã tìm thấy lẽ thật vĩnh cửu và tối

TRANH DO DAN BURR MINH HỌA

CHÚNG TA CÓ THỂ CHỌN ĐỂ TIN

"Niềm tin và chứng ngôn cùng đức tin không phải là các nguyên tắc thụ động. Những điều này không chỉ xảy ra cho chúng ta. Niềm tin là một điều gì đó chúng ta chọn—chúng ta hy vọng vào điều đó, chúng ta cố gắng vì điều đó, và chúng ta hy sinh cho điều đó. Chúng ta sẽ không tình cờ đi đến việc tin nơi Đấng Cứu Rỗi và phúc âm của Ngài nhiều hơn việc chúng ta sẽ tình cờ cầu nguyện hoặc đóng tiền thập phân. Chúng ta chủ động chọn để tin, cũng giống như chúng ta chọn để tuân giữ các lệnh truyền khác."

Anh Cả L. Whitney Clayton thuộc Chủ Tịch Đoàn Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi, "Chọn để Tin," *Liahona*, tháng Năm năm 2015, 38.

thượng: Thượng Đế hằng sống. Chúa Giê Su là Đấng Ky Tô, Đấng Cứu Rỗi và Cứu Chuộc của chúng ta. Các tầng trời đã mở ra. Một vị tiên tri của Thượng Đế đang sống trên thế gian ngày nay. Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô là có thật. Thượng Đế thực sự tha thứ cho tất cả những người phạm tội đã hối cải. Tôi có thể không phải là người thông minh hay có tài như những người khác, nhưng sự hiểu biết mà tôi có được là vô giá. ■

Tác giả sống ở California, Hoa Kỳ.

CÁC THIẾU NIÊN VÀ THIẾU NỮ *Kỳ Diệu* TRONG THÁNH THƯ

Các em có thể học hỏi và noi theo gương của nhiều người trẻ tuổi ngay chính mà câu chuyện của họ được tìm thấy trong thánh thư.

Bài của Gisela Guthier

Chúa yêu thương giới trẻ của Giáo Hội. Ngài tin cậy các em rất nhiều. Trong mọi thời đại, Chúa đã soi dẫn các thiếu niên và thiếu nữ dũng cảm để lãnh đạo và ban phước cho dân Ngài. Ngài cần sự sáng tạo, lòng dũng cảm, và tính độc đáo của họ. Điều đó luôn luôn là như vậy và sẽ vẫn là như vậy.

Nhiều tấm gương của các anh hùng trẻ tuổi là một chủ đề quý báu có thể tìm thấy trong suốt thánh thư. Mặc dù họ đã sống cách đây rất lâu, nhưng các em có thể noi theo gương của họ và gắn liền với cuộc sống của họ. Họ có vấn đề trong gia đình; họ sống giữa những người không ngay chính; họ phải đối phó với những thử thách, nhưng lòng can đảm, sự vâng lời, và đức tin của họ nơi Chúa Giê Su Ky Tô đã giúp họ khắc phục những thử thách của họ—những đức tính này cũng có thể giúp đỡ các em như vậy.

Áp Ra Ham

Quyết tâm, lòng can đảm, và sự sẵn lòng của Áp Ra Ham để cất cao tiếng nói của ông nhằm chống lại sự tà ác thật là tuyệt vời—càng tuyệt vời hơn nữa khi suy xét rằng cha của ông thờ thần tượng. Khi còn trẻ, ông bênh vực rất mạnh mẽ cho sự ngay chính đến mức ông đã gần như bị giết chết để làm của lễ hy sinh. (Xin xem Áp Ra Ham 1:2–7).

Giô Sép ở Ai Cập

Ông được 17 tuổi khi những người anh của ông bán ông đi làm nô lệ, tuy nhiên với các phước lành của Chúa, Giô Sép đã có thể làm một điều gì đó tốt đẹp từ hoàn cảnh khó khăn này. Ông đã không bị đánh bại, vì ông không bao giờ đầu hàng. Ông tiếp tục tin cậy nơi Chúa. Chính nội tâm vĩ đại của Giô Sép đã cho thấy trong một cách cao quý là ông đã tha thứ cho những điều bất công xảy đến với ông. (Xin xem Sáng Thế Ký 37; 45).

Đa Vít

Khi còn niên thiếu, Đa Vít là một người chăn chiên, và ông đã chiến đấu chống lại một con gấu và một con sư tử để bảo vệ cho chiên của cha ông. Lòng tự tin của ông không phát sinh từ khả năng của ông vì là người chăn chiên, mà từ đức tin của ông nơi Cha Thiên Thượng, như đã được cho thấy trong cuộc chiến của ông chống lại Gô Li Át. (Xin xem 1 Sa Mu Ên 17:32–54).

Ê Xơ Tê

Bà đã quyết tâm liều mạng sống của mình nhằm cứu dân bà. Không phải là vẻ đẹp của Ê Xơ Tê mà chính là những đặc điểm thuộc linh của bà đã làm cho bà thành một người tuyệt vời. (Xin xem Ê The 4–5).

Đa Ni Ên

Ông tuân theo luật sức khỏe của Chúa mặc dù những người khác xung quanh ông lại không làm như vậy.

TRANH DO ANDREW BOSLEY MINH HỌA

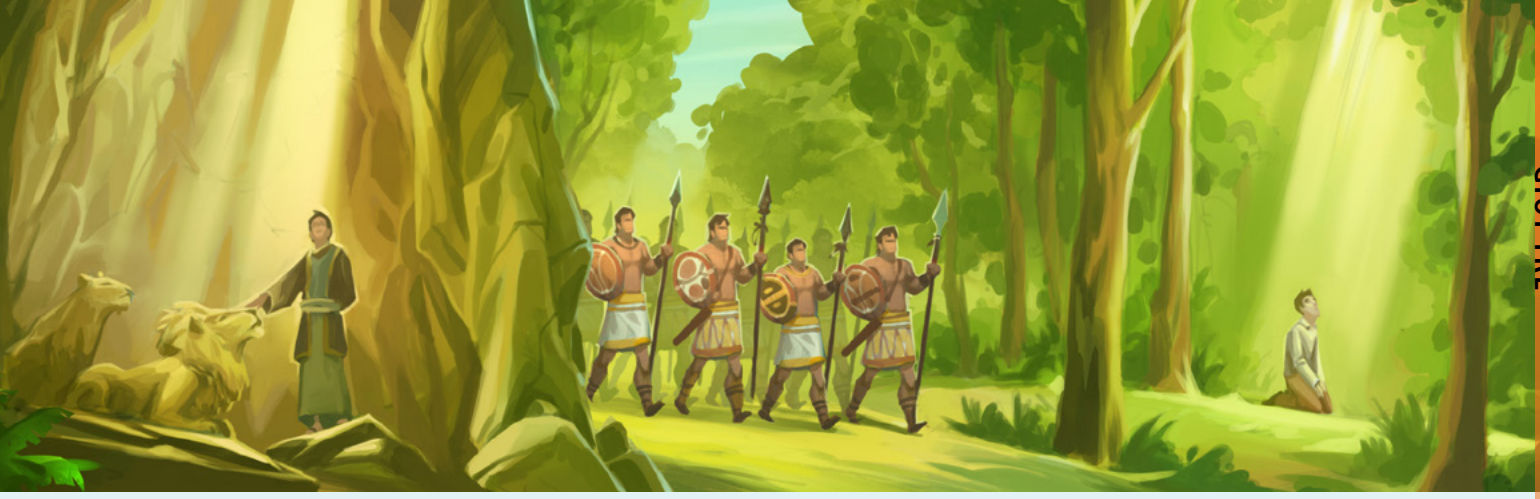

Ông đã cầu nguyện, mặc dù việc cầu nguyện lên Cha Thiên Thượng là chống lại mệnh lệnh của nhà vua. Vì sự ngay chính và chân thật của ông đối với sự soi dẫn của Thánh Linh, Đa Ni Ên được Chúa ban phước với ân tứ về việc giải mộng và khải tượng. Ông đã nhận được quyền năng và sự thông sáng từ Cha Thiên Thượng đến mức mà khi đến lúc gặp nguy hiểm, ông có thể tùy ý sử dụng các quyền năng của thiên thượng. (Xin xem Đa Ni Ên 1:6).

Nê Phi

Nê Phi là một tấm gương phi thường khi ông nói: "Con sẽ đi và làm những gì Chúa đã truyền lệnh" (1 Nê Phi 3:7). Ông đã có can đảm để làm điều ông đã được yêu cầu phải làm. Ông có sống trong một ngôi nhà đầy tiện nghi không? Không, ông đã sống trong vùng hoang dã trong nhiều năm. Cuộc sống của ông có an bình không? Không, những người anh của ông thường nổi giận với ông và đôi khi cố gắng để giết ông. Khi vượt qua tất cả, ông đã tuân theo các lệnh truyền của Chúa.

Hai Ngàn Thanh Niên Am Môn

Những người thanh niên này đã được cha mẹ trung tín nuôi dạy, và đức tin của họ nơi lời của mẹ họ đã ban phước cho họ. Họ học cách lắng nghe và tuân theo một cách rất chính xác, và trong các trận đánh của họ, họ không nghi ngờ việc Cha Thiên Thượng của họ sẽ bảo vệ họ. (Xin xem An Ma 56:45–48).

Mặc Môn

Khi ông được 15 tuổi, Chúa hiện đến cùng ông vì ông khiêm nhường, trong sạch, và thanh khiết, mặc dù sự tà ác của những người xung quanh ông. Cũng vào lúc 15 tuổi, Mặc Môn được lập lên làm một người lãnh đạo quân đội. Về sau, ông được giao phó để gìn giữ thánh thư. (Xin xem Mặc Môn 1–2).

Joseph Smith

Lúc 14 tuổi, ông đã tra cứu thánh thư và cầu nguyện để biết giáo hội nào phải gia nhập. Chúa đã kêu gọi ông để phục hồi phúc âm và Giáo Hội của Chúa Giê Su Ky Tô. Joseph dành hết cuộc đời của mình để hoàn thành chỉ định đó, mặc dù có nhiều trở ngại và khó khăn. Vào lúc 17 tuổi, ông đã được thiên sứ Mô Rô Ni đến thăm; vị thiên sứ này đã cho Joseph thấy các bảng khắc bằng vàng. Ngay cả lúc còn trẻ, Joseph Smith là một người thầy vững mạnh và là một tấm gương tuyệt vời cho những người xung quanh. (Xin xem Joseph Smith—Lịch Sử 1).

Thời Kỳ của Các Em

Những thời kỳ của các thiếu niên và thiếu nữ tuyệt vời đã qua rồi chăng? Không! Thiên sứ Mô Rô Ni cho Joseph Smith biết rằng lời tiên tri của Giô Ên sắp được ứng nghiệm:

"Ta [Chúa] sẽ đổ Thần ta trên cả loài xác thịt; con trai và con gái các ngươi sẽ nói tiên tri; những người già cả các ngươi sẽ thấy chiêm bao, những kẻ trai trẻ các ngươi sẽ xem sự hiện thấy:

"Trong những ngày đó, dầu những đầy tớ trai và đầy tớ gái, ta cũng đổ Thần ta lên" (Giô Ên 2:28–29; xin xem Joseph Smith—Lịch Sử 1:41). ■

Tác giả, là một giảng viên lớp giáo lý, sống ở Đức và qua đời trong năm 2012.

"Khi mẹ tôi bị bệnh, chúng tôi nhịn ăn và cầu nguyện cho bà, nhưng bà vẫn qua đời. Làm thế nào tôi có thể chấp nhận được điều đó?"

Đây là một thời gian buồn bã trong cuộc sống của anh/chị. Là điều bình thường khi muốn được trấn an và câu trả lời cho nhiều câu hỏi của anh/chị: "Tại sao mẹ tôi không sống được? Tôi sẽ gặp lại bà một lần nữa không? Làm thế nào tôi có thể tiếp tục sống mà không có bà?"

Phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô mang đến sự an ủi và những câu trả lời. Chúa hứa: "Phước thay cho những kẻ than khóc, vì họ sẽ được an ủi" (3 Nê Phi 12:4). Hãy tìm kiếm Đức Thánh Linh, vì Ngài là Đấng An Ủi.

Anh/chị tự hỏi liệu những lời cầu nguyện của anh/chị có được nghe thấu không. Hãy yên tâm: Cha Thiên Thượng luôn luôn nghe những lời cầu nguyện của chúng ta. Thánh thư và các vị tiên tri tại thế hứa với chúng ta rằng đó là sự thật. Điều Chúa đã phán với Joseph Smith cũng áp dụng cho anh/chị: "Lời cầu nguyện của ngươi và lời cầu nguyện của các anh em ngươi đã thấu đến tai ta" (GLGƯ 90:1). Nhưng chúng ta cần phải nhớ rằng Cha Thiên Thượng đáp lời cầu nguyện của chúng ta với một triển vọng vĩnh cửu trong tâm trí (xin xem Ê Sai 55:8–9). Đó là lý do tại sao chúng ta noi theo gương của Đấng Cứu Rỗi về việc cầu xin các phước lành nhưng sau đó chân thành cầu xin ý muốn của Đức Chúa Cha được nên (xin xem Lu Ca 22:42).

Mặc dù đó là điều rất khó nhưng thử thách này có thể là một thời gian tăng trưởng cho anh/chị. Anh/chị có thể học cách có đức tin trong ý muốn của Thượng Đế, cho dù điều đó có nghĩa là mẹ của anh/chị đã không được chữa lành. Dĩ nhiên anh/chị muốn mẹ mình sống. Nhưng thử thách của cuộc sống trần thế này là bất cứ lúc nào cũng phải tin cậy vào Thượng Đế—nhất là khi gặp khó khăn. Nếu ta tin cậy Ngài, thì "mọi việc sẽ hiệp lại làm lợi ích cho các ngươi" (GLGƯ 90:24).

Cái Chết Là Một Phần của Kế Hoạch.

Theo kế hoạch hạnh phúc của Cha Thiên Thượng dành cho chúng ta, thì việc chúng ta trở về nơi hiện diện của Ngài căn cứ vào cái chết và sự phục sinh mà sẽ giúp chúng ta thay đổi từ trạng thái trần thế này đến một trạng thái bất diệt. Anh/chị chỉ cần chấp nhận sự việc rằng cái chết là một phần của kế hoạch và tin tưởng rằng một ngày nào đó anh/chị sẽ có thể được sống với người mẹ quá cố của mình một lần nữa. Hãy biết rằng mẹ của anh/chị đang ở trong thế giới linh hồn và bà đang chờ đón anh/chị đó.

David M., 18 tuổi, Western Kasaai, Cộng Hòa Dân Chủ Congo

Bà đang ở trong Thế Giới Linh Hồn

Mẹ tôi được chẩn đoán mắc bệnh ung thư cách đây hai năm. Tôi không thích thấy bà đau đớn, và tôi ước rằng tôi có thể làm một điều gì đó. Và mặc dù mẹ tôi đã đỡ hơn, nhưng đó vẫn là một kinh nghiệm khó khăn. Mẹ của anh/chị đang ở một nơi mà bà sẽ không còn cảm thấy đau đớn hay đau khổ nữa. Thật là khó để không thấy bà nữa, nhưng anh/chị không bao giờ đơn độc một mình. Bà sẽ luôn luôn yêu thương anh/chị, và Cha Thiên Thượng sẽ luôn luôn có mặt để nâng đỡ anh/chị khi anh/chị đang nản lòng. Anh/chị sẽ không bao giờ bị bỏ rơi. Chúa Giê Su Ky Tô đã chịu đau đớn cho thế gian; Ngài biết cảm nghĩ của anh/chị và điều anh/chị đang trải qua. Hãy làm như tôi đã làm trong thời gian thử thách: đến với Ngài và Ngài sẽ làm cho gánh nặng của anh/chị được nhẹ nhàng.

Shiloh W., 18 tuổi, Chihuahua, Mexico

Những câu trả lời là nhằm mục đích giúp đỡ và chỉ là quan điểm chứ không phải là lời phát biểu chính thức về giáo lý của Giáo Hội.

Gia Đình của Anh/Chị Sẽ Được Đoàn Tụ

Mẹ tôi qua đời khi tôi mới 12 tuổi. Vào lúc đó tôi không phải là tín hữu của Giáo Hội. Khi bà bị bệnh, tôi đã cầu nguyện rất nhiều để mẹ tôi sẽ được khỏe mạnh. Tôi có rất nhiều đức tin, và tôi tin cậy vào Thượng Đế với hy vọng rằng bà sẽ khỏe lại. Buồn thay, bà đã không bình phục. Tôi tự hỏi tại sao bà phải chết khi còn trẻ như vậy và bỏ tôi lại trong khi tôi vẫn còn ở tuổi niên thiếu. Tôi đã giận dữ đến mức tôi nghi ngờ sự hiện hữu của Thượng Đế. Bây giờ là một tín hữu của Giáo Hội, tôi hiểu được kế hoạch cứu rỗi. Tôi biết rằng bà đang chờ tôi và gia đình chúng tôi sẽ được đoàn tụ.

Inaê L., 19 tuổi, Minas Gerais, Brazil

Những Thử Thách Dạy Chúng Ta

Mẹ tôi qua đời cách đây ba năm. Mối quan hệ của anh/chị với Cha Thiên Thượng và Đấng Cứu Rỗi sẽ phát triển nếu anh/chị trông cậy vào hai Ngài trong thời gian hoạn nạn của mình. Anh/chị sẽ thấy rằng thử thách này, cho dù có thể có sức tàn phá đến đâu đi nữa, cũng có thể là một phước lành. Hãy cầu nguyện lên Cha Thiên Thượng để có sự bình an và an tâm. Hãy tin cậy vào kế hoạch của Chúa dành cho anh/chị. Hãy chấp nhận rằng Cha Thiên Thượng biết nơi nào chúng ta đang đi và điều chúng ta cần phải có để đến đó. Chúa yêu thương anh/chị và muốn anh/chị có được niềm vui. Những thử thách của chúng ta là nhằm dạy chúng ta và làm cho chúng ta mạnh mẽ hơn.

Meghan B., 18 tuổi, Ontario, Canada

Anh/Chị Sẽ Thấy Bà Một Lần Nữa

Bà ngoại của tôi qua đời khi mẹ tôi 17 tuổi. Gia đình chúng tôi nhịn ăn và cầu nguyện cho bà vài tuần trước khi bà qua đời. Bà cũng nhận được một phước lành chức tư tế. Điều chính yếu đã mang đến sự bình an cho mẹ của tôi là biết rằng bà có thể nhìn thấy mẹ của bà một lần nữa trong cuộc sống mai sau. Mục tiêu của mẹ tôi là phải sống cuộc sống của bà sao cho xứng đáng với phước lành đó. Tôi buồn là mình sẽ không bao giờ có thể gặp bà trong đời này, nhưng tôi mong đợi đến khi chúng tôi cuối cùng sẽ gặp lại nhau.

Cari R., 15 tuổi, Utah, Hoa Kỳ

ANH/CHỊ ĐÃ LÀM TẤT CẢ MỌI ĐIỀU MÌNH CÓ THỂ LÀM ĐƯỢC

"Về việc chữa lành người bệnh, [Chúa] đã phán rõ ràng: 'Và lại nữa, chuyện rằng, kẻ nào có đức tin nơi ta thì sẽ được chữa lành, *và không bị chỉ định phải chết*, thì cũng sẽ được chữa lành' (GLGƯ 42:48; sự nhấn mạnh được thêm vào). Chúng ta rất thường bỏ qua cụm từ bổ nghĩa 'và không bị chỉ định phải chết.' . . . Đừng thất vọng khi những lời cầu nguyện khẩn thiết đã được dâng lên và các phước lành của chức tư tế đã được thực hiện nhưng người thân yêu của anh/chị vẫn không khả quan hoặc thậm chí còn qua đời nữa. Hãy tự an ủi trong sự hiểu biết rằng anh/chị đã làm tất cả mọi điều mình có thể làm được. . . . Những kinh nghiệm về lời cầu nguyện, sự nhịn ăn, và đức tin có thể vì lợi ích của *chúng ta* nhiều hơn."

Anh Cả Lance B. Wickman, thành viên của Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi từ năm 1994 đến năm 2010, "Dù Chẳng Vậy," *Liahona*, tháng Mười Một năm 2002, 30–31.

CÂU HỎI CHO KỲ TỚI

"Một số người cho tôi biết rằng tôi cần phải có những người bạn không chia sẻ các tiêu chuẩn của tôi để củng cố các tiêu chuẩn của tôi. Điều này có đúng không?"

Xin gửi nộp câu trả lời của các em và, nếu muốn, một tấm ảnh có độ phân giải cao trước ngày 15 tháng Mười Một năm 2015, tại liahona.lds.org, bằng email đến liahona@ldschurch.org, hoặc qua đường bưu điện (xin xem địa chỉ ở trang 3).

Chi tiết sau đây và giấy cho phép phải được gửi kèm theo trong e-mail hoặc thư bưu điện của các em: (1) họ và tên, (2) ngày tháng năm sinh, (3) tiểu giáo khu hoặc chi nhánh, (4) giáo khu hoặc giáo hạt, (5) giấy cho phép đăng câu trả lời của các em và nếu các em dưới 18 tuổi, thì cần phải có giấy phép của cha mẹ (có thể gửi bằng email) để đăng câu trả lời và hình của các em.

Các câu trả lời có thể được hiệu đính để được ngắn gọn hoặc rõ ràng hơn.

Một Quyết Định Chiến Thắng

Đây là cơ hội của nó để chơi với đội thắng—làm sao nó có thể từ chối được chứ?

Bài của Marissa Widdison
Các Tạp Chí Giáo Hội
Dựa vào một câu chuyện có thật

"Hãy nhớ ngày Sa Bát đặng giữ cho ngày ấy được thánh" (Mô Si A 13:16).

Miranda vội vã bước vào cửa trước, biết ơn rằng căn nhà của nó mát hơn thời tiết mùa hè nóng nực ở bên ngoài. Nó đổ mồ hôi nhễ nhại vì trận đấu bóng đá cuối cùng của mùa và thất vọng vì đội Teal Turbos đã thua. Một lần nữa.

Mẹ nó bước vào phòng mang theo một chai nước và một túi đựng mấy lát cam còn lại của trận đấu. "Con đã chơi rất hay. Thủ môn là một vị trí rất khó."

Miranda *đã* chơi rất giỏi—nó đã chặn rất nhiều cú đá và đá mạnh hơn bình thường. Nhưng hầu hết các cô gái khác trong đội của nó chưa bao giờ chơi bóng đá, và hôm nay là chính thức: họ đã thua tất cả các trận đấu trong mùa này.

"Tôi chỉ ước gì mình có thể chơi trong một đội đã từng thắng một lần trong một thời gian, bạn biết không?" Mắt của Miranda nhòa lệ và rơi xuống cái áo thun màu xanh dương và xanh lá cây của nó. Khi nó nhắm mắt lại thì điện thoại reo.

Mẹ nó nhấc điện thoại lên và một lúc sau bà nói: "Điện thoại của con nè."

"Chào Miranda. Đây là Tom, huấn luyện viên của Đội Chili Kickers. Tôi đã xem trận đấu của em hôm nay. Trong trận đấu, em đã chơi rất giỏi."

Tim của Miranda bắt đầu đập nhanh hơn. Đội Chili Kickers là đội bóng đá giỏi nhất trong liên đoàn bóng đá!

"Đội bóng của chúng tôi sẽ tham dự trận đấu cho giải vô địch của khu vực vào tháng tới. Em chơi rất xuất sắc hôm nay nên tôi muốn em đến chơi với chúng tôi với vị trí là một thủ môn dự phòng."

Tim của Miranda gần như nhảy ra khỏi lồng ngực. Đây là cơ hội của nó để chơi với một đội bóng luôn luôn thắng!

Miranda nói: "Cháu rất muốn chơi!" Họ nói chuyện một vài phút về các chi tiết trước khi nó gác máy và chạy vào căn phòng khác để nói cho Mẹ nó biết. Họ đã cùng nhau bắt đầu viết ngày tháng của các buổi tập dượt và các trận đấu lên trên tấm lịch của gia đình.

Bỗng nhiên Mẹ nó ngừng viết, cây bút của bà do dự ngừng lại ở một trong những ô vuông trên tấm lịch.

"Thôi rồi. Miranda ơi, các trận đấu này là vào ngày Chủ Nhật. Đây, xem này." Bà chỉ vào lịch trình trận đấu và quay sang Miranda với một cái cau mày lo lắng. "Con nghĩ chúng ta nên làm gì đây?"

TRANH ẢNH DO BRAD TEARE MINH HỌA

Lòng của Miranda se lại, và nó cắn môi như thể nó đang suy nghĩ về những lựa chọn của nó. Mẹ nó có thể cho phép nó chơi nếu nó xin, nhưng khi nó nghĩ về việc chơi vào ngày Chủ Nhật—và nhất là không đi nhà thờ—thì nó cảm thấy khó chịu trong lòng. Nó biết ngày Chủ Nhật là phải đi nhà thờ và thờ phượng Cha Thiên Thượng, và nó thực sự không thể làm những điều đó trong khi chơi bóng đá.

Miranda nói: "Con nghĩ rằng có lẽ con nên gọi điện thoại lại cho ông ấy và nói với ông ấy là con không thể chơi được." Nó đã cố gắng hết sức để không khóc. Mặc dù nó biết đó là lựa chọn đúng, nhưng thật là khó để từ bỏ một việc mà nó vô cùng mong muốn.

"Và con có biết là mẹ nghĩ gì không?" Mẹ nó nói trong khi ôm nó thật chặt. "Mẹ nghĩ rằng con là một đứa con tuyệt vời."

Vào ngày Chủ Nhật đó, trong khi Miranda ngồi trong Hội Thiếu Nhi, em suy nghĩ về quyết định tốt mà em đã đưa ra. Người huấn luyện viên đã rất ngạc nhiên khi Miranda gọi điện thoại và nói rằng nó không thể chơi bóng đá vào ngày Chủ Nhật được. Ông ấy đã cố gắng để nó thay đổi ý định của nó, nhưng nó đã quyết định rồi. Bây giờ, khi nó lắng nghe các bài hát và các bài học của Hội Thiếu Nhi, Miranda mỉm cười. Cảm giác bình yên trong lòng cho nó biết rằng nó đang ở đúng chỗ. Xét cho cùng, nó đã đưa ra một quyết định chiến thắng. ■

MỘT NGÀY VUI THÍCH

Thánh thư dạy chúng ta rằng ngày Sa Bát phải là một ngày vui thích (xin xem Ê Sai 58:13). Các em có thể làm những điều vui vẻ nào vào ngày Chủ Nhật? Các em có thể thờ phượng Cha Thiên Thượng trong vài cách thức tuyệt vời, đầy sáng tạo nào?

PHẦN CÂU HỎI

Các em thích nhất điều gì nhất về việc làm tín hữu của Giáo Hội?

Tôi thích trong thời gian Tiệc Thánh, chúng ta nhận được bánh và nước để tưởng nhớ đến Chúa Giê Su Ky Tô. Bánh nhắc nhở chúng ta về thể xác của Ngài, và nước nhắc nhở chúng ta về máu của Ngài. Khi dự phần Tiệc Thánh, chúng ta có thể nhắm mắt lại và nghĩ về tất cả những điều Chúa Giê Su đã làm cho chúng ta.

Ava J., 9 tuổi, North Carolina, Hoa Kỳ

Tôi thích biết được rằng gia đình có thể ở bên nhau vĩnh viễn. (Renee)

Tôi có thể có bạn bè, tôi có thể đọc thánh thư mỗi ngày, và tôi có thể học hỏi phúc âm. (Ralph)

Renee và Ralph E., 9 và 10 tuổi, Metro Manila, Philippines

Tôi thích khi tôi cảm nhận được Đức Thánh Linh. Tôi có thể cảm nhận được Đức Thánh Linh rất nhiều trong khi lắng nghe các bài nói chuyện và các bài học. Tôi cũng cảm nhận được Thánh Linh khi tôi giúp đỡ người khác.

Kaylee C., 7 tuổi, Virginia, Hoa Kỳ

Điều tôi yêu thích là chúng tôi có thể học và chơi cùng một lúc, và chúng tôi có thể học hỏi thêm về Chúa Giê Su Ky Tô. Tôi thích học hỏi về Ngài vì Ngài là Đấng Cứu Rỗi của tôi. (Liz)

Tôi thích học hỏi về Chúa Giê Su, và tôi biết rằng Chúa Giê Su yêu thương chúng ta. (Lalo)

Liz và Lalo S., 8 và 6 tuổi, California, Hoa Kỳ

Tôi thích đi đến Hội Thiếu Nhi và ca hát.

Hayden H., 5 tuổi, Utah, Hoa Kỳ

Tôi thích học hỏi về Chúa Giê Su Ky Tô, và tôi thích đi đến Hội Thiếu Nhi và kết bạn.

Catherine W., 7 tuổi, North Carolina, Hoa Kỳ

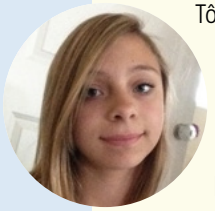

Tôi thích việc được làm quen được rất nhiều bạn mới và tôi có thể dạy cho bạn bè tôi là những người ngoại đạo về phúc âm. Tôi được nghe đại hội trung ương và lắng nghe vị tiên tri và các Vị Sứ Đồ nói chuyện. Buổi họp tối gia đình cũng thực sự thú vị vì đôi khi chúng tôi đi ra ngoài ăn kem. Yum!

Savannah H., 12 tuổi, Washington, Hoa Kỳ

CÂU HỎI LẦN TỚI

"Khi cha mẹ tôi cãi nhau, tôi cảm thấy rất lo lắng và buồn bã. Tôi có thể làm gì?"

Các em có một số lời khuyên nào về điều này không? Hãy gửi cho chúng tôi câu trả lời và hình ảnh của các em trước ngày 31 tháng Mười năm 2015. Tìm địa chỉ của chúng tôi ở trang 3 hoặc email cho chúng tôi tại liahona@ldschurch.org. (Ghi "Question Corner" trong dòng chủ đề). Đừng quên kèm theo giấy cho phép của cha hay mẹ nhé!

Những câu trả lời là nhằm giúp đỡ và chỉ là quan điểm chứ không phải là lời phát biểu chính thức về giáo lý của Giáo Hội.

TRANG BÁO CỦA CHÚNG TA

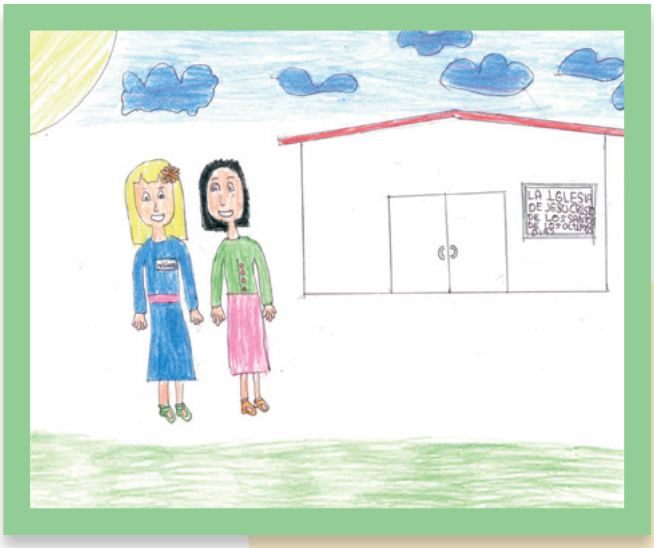

Các chị truyền giáo, bài của Abril S., 9 tuổi, Mexico

CON TẠ ƠN NGÀI, THƯỢNG ĐẾ

Con tạ ơn Ngài, Thượng Đế, về ánh sáng,
Vì ánh sáng tỏa chiếu suốt ngày đêm.
Con tạ ơn Ngài, Thượng Đế, về cây cối,
Vì cây cối dường như ngăn bớt cơn gió mạnh.
Con cảm tạ Ngài, Thượng Đế, về nhiều điều hơn
nữa mà con không thể xác định được,
Nhưng con biết từ sâu thẳm trong đáy lòng mình
rằng Ngài đã tạo ra cuộc sống này của con.
Mặc dù cuộc sống này của con có thể không
được tốt đẹp,
Chừng nào con còn sống, thì con còn hài lòng.

Nisha J., 10 tuổi, Cộng Hòa Palau

Bốn thiếu niên từ cùng một tiểu giáo khu ở Argentina đã chịu báp têm trong cùng một ngày. Vị giám trợ của họ (ở giữa) đang đứng với họ.

Anh tôi và một người bạn của gia đình đã nhận được sự kêu gọi đi truyền giáo. Chúng tôi lái xe tám giờ đồng hồ đến đền thờ ở Freiberg, Đức, để họ có thể nhận được lễ thiên ân trong đền thờ.

Chúng tôi ở lại năm ngày để gia đình tôi có thể làm nhiều công việc đền thờ. Trong khu đất của đền thờ, có một nhà trọ dành cho gia đình. Một số trẻ em khác và tôi đã giúp đỡ người làm vườn, và người này đã cho chúng tôi ăn kem. Chúng tôi thấy rất thích thú.

Tôi mong đợi đến năm tới khi tôi 12 tuổi và sẽ có thể làm phép báp têm trong đền thờ.

Alicka S., 11 tuổi, Slovakia

Cùng nhau học hỏi về Kinh Tân Ước trong năm nay!

Phi E Rơ, Cọt Nây và Vị Thiên Sứ

TRÁI: HÌNH ẢNH DO CRAIG STAPLEY MINH HỌA; PHẢI: CHI TIẾT TỪ *CHRIST'S IMAGE*, DO HEINRICH HOFMANN MINH HỌA, VỚI NHÃ Ý CỦA C. HARRISON CONROY CO.

Bài của Erin Sanderson

Sau khi Chúa Giê Su phục sinh và trở lại thiên thượng, Phi E Rơ và Các Vị Sứ Đồ khác thuyết giảng ở nhiều nơi, nhưng chỉ dành cho dân Do Thái mà thôi.

Cọt Nây là một sĩ quan trong quân đội La Mã. Ông tin nơi Thượng Đế, nhưng ông không phải là người Do Thái. Một thiên sứ hiện ra với ông và bảo ông cho người đi mời Phi E Rơ đến. Cọt Nây sai người của mình đi tìm Phi E Rơ, và Đức Thánh Linh bảo Phi E Rơ đi với họ.

Tại nhà của Cọt Nây, Phi E Rơ đã giảng dạy cho rất nhiều người quy tụ lại ở đó. Ông nói với họ về phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô, và họ cảm nhận được Đức Thánh Linh và biết đó là sự thật. Những người bạn của Phi E Rơ đã sửng sốt khi biết được rằng ông đã thuyết giảng cho những người không phải là Do Thái. Nhưng Phi E Rơ nói với họ rằng ông đã học được rằng phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô là dành cho tất cả mọi người. (Xin xem Công Vụ Các Sứ Đồ 10:1–48; 11:1–18). ■

Tác giả sống ở Utah, Hoa Kỳ.

SẴN SÀNG ĐỂ CHIA SẺ!

Một cách để trở thành một người truyền giáo giỏi là cố gắng để được giống như Chúa Giê Su hơn. Cắt ra các phù hiệu và điền vào một đặc tính mà các em muốn thực hành. Có lẽ các em có thể cố gắng để làm "Anh Cả Tử Tế" hoặc "Chị Truyền Giáo Biết Ơn." Đặt phù hiệu của các em, ở chỗ nào mà có thể nhắc nhở các em về mục tiêu của các em.

Anh Cả

Chị

Chị

Anh Cả

GIA ĐÌNH CÙNG THẢO LUẬN

Đọc Ma Thi Ơ 28:19-20. Hãy nói về cách chúng ta có thể chia sẻ phúc âm với mọi người. Hãy suy nghĩ về những câu hỏi mà bạn bè hoặc hàng xóm của các em có thể có về phúc âm. Các em có thể tập cách hỏi và trả lời các câu hỏi bằng cách đóng diễn vai trò với gia đình mình.

Bài Hát: Chọn một bài hát về công việc truyền giáo, chẳng hạn như "We'll Bring the World His Truth" (*Children's Songbook*, 172).

Thánh Thư: Ma Thi Ơ 28:19–20

Video: Xin vào Biblevideos.org để xem "Peter's Revelation to Take the Gospel to the Gentiles."

LỜI MÁCH NƯỚC ĐỂ HỌC THÁNH THƯ

Chúng ta có thể hiểu rõ thánh thư hơn khi chúng ta chia sẻ điều mình đang học. Đọc một đoạn thánh thư với gia đình của các em và nói về ý nghĩa của những từ hoặc cụm từ khó, ý nghĩa của thánh thư đối với các em, và cách áp dụng thánh thư trong cuộc sống của các em.

HÃY HỌC HỎI THÊM

Trước khi Phi E Rơ được kêu gọi với tư cách là môn đồ, ông là một người đánh cá tên là Si Môn. Chúa Giê Su đặt tên cho ông là Phi E Rơ, có nghĩa là "đá." Sau khi Chúa Giê Su rời khỏi thế gian, Phi E Rơ là Vị Sứ Đồ trưởng và lãnh đạo Giáo Hội. Ông đã nắm giữ các chìa khóa, hay là thẩm quyền, của chức tư tế.

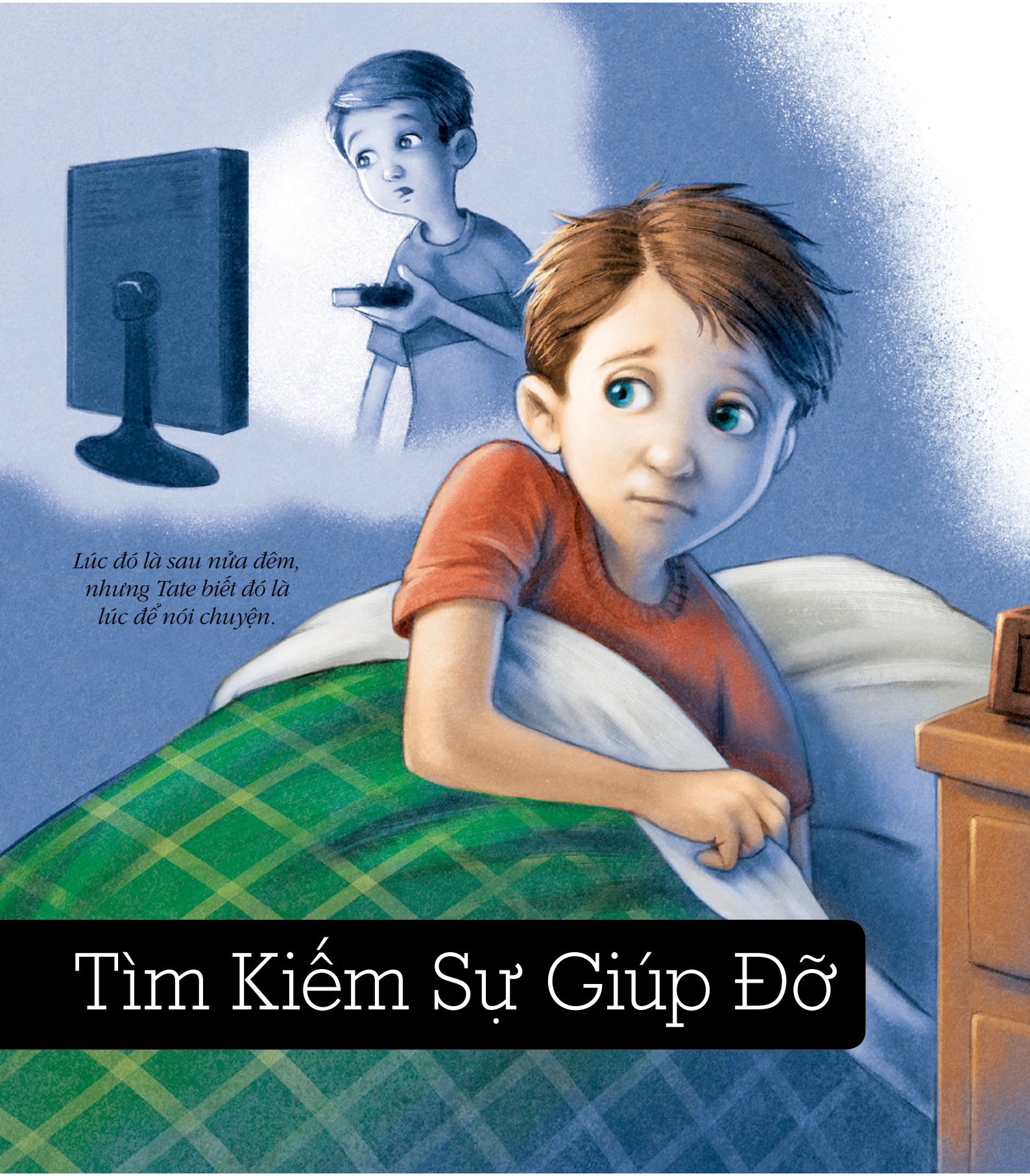

Lúc đó là sau nửa đêm, nhưng Tate biết đó là lúc để nói chuyện.

Tìm Kiếm Sự Giúp Đỡ

Bài của Kimberly Reid
Dựa vào một câu chuyện có thật

"Thưa Cha Thiên Thượng, bây giờ con cầu nguyện, xin Cha hướng dẫn và bảo vệ con mỗi ngày" (Children's Songbook, *19*).

Tate nằm thao thức trong bóng tối, cố gắng không khóc. Nó đã cầu nguyện để được giúp đỡ, nhưng dường như giống như một đám mây đen nặng nề bay lơ lửng trên người nó, đang đẩy lui Thánh Linh.

Nó lo lắng: "Nếu mình không bao giờ quên được chương trình truyền hình ghê gớm đó thì sao?"

Cách đây một vài ngày, nó đã làm xong bài tập ở nhà sớm và bật truyền hình lên. Nhưng nó đã không ngờ là thấy một điều gì đó giống như *điều đó* trên màn hình. Tate sững sờ đến mức nó đã quên tắt máy truyền hình ngay lập tức như nó cần phải làm.

TRANH DO MARK ROBISON MINH HỌA

Đó là sự tình cờ. Nó đã không có ý xem một cảnh như thế, nhưng bây giờ nó không thể quên cảnh đó được. Đôi khi cảnh đó xuất hiện trong đầu của nó ở giữa lúc đi học, tại bàn ăn—ngay cả trong nhà thờ. Vào những lúc như thế, nó đã vui mừng vì Cha Mẹ nó đã không thể đọc được ý nghĩ của nó. Cha mẹ của Tate đã dạy nó không được nhìn vào hình ảnh của những người không có mặc quần áo. Nó biết rằng họ cũng kỳ vọng rằng nó phải tránh các chương trình truyền hình, phim ảnh, và các trò chơi video đầy bạo lực.

Tate tự lẩm bẩm: "Bây giờ mình biết tại sao rồi."

Tate ra khỏi giường và quỳ xuống một lần nữa. Nó có thể làm gì?

Tate thì thầm: "Thưa Cha Thiên Thượng "Xin Cha giúp con ngừng suy nghĩ về điều con đã nhìn thấy." Nó lau nước mắt và lắng nghe. Tim nó đập nhanh hơn. Nó nghĩ rằng nó đã cảm thấy Đức Thánh Linh thúc giục, nhưng đó không phải là câu trả lời mà nó muốn.

Nó cần phải nói với cha mẹ của nó.

Nó tự hỏi: "Tại sao?" Nó sẽ cảm thấy giống như một đứa bé đang đi vào phòng của cha mẹ nó lúc nửa đêm. Và phải *cho họ biết* à? Nó cảm thấy xấu hổ và hoàn toàn lợm giọng một lần nữa.

Rồi một ý nghĩ rõ ràng len vào tâm trí của nó: Cha Thiên Thượng muốn nó được vui vẻ. Cha Thiên Thượng muốn nó cảm nhận Thánh Linh một lần nữa, để nghĩ về những điều tốt đẹp, và phải chân thật với gia đình của nó. Ngài đặc biệt muốn Tate phải trở thành một người nắm giữ Chức Tư Tế A Rôn xứng đáng khi nó được 12 tuổi trong một vài tháng nữa. Tate nhận ra rằng nếu nó vẫn nghĩ đến điều nó đã nhìn thấy và giữ bí mật, thì nó sẽ luôn luôn buồn bã về điều đó.

Tate biết là nó cần được giúp đỡ—và Đức Thánh Linh mới vừa bảo nó phải tìm kiếm sự giúp đỡ ở đâu.

Tate nhìn vào các con số đang phát sáng của chiếc đồng hồ kỹ thuật số bên cạnh giường của nó. Đã gần 1 giờ sáng. Nó đứng lên và đi vào hành lang tối về phía phòng của cha mẹ. Nó nuốt nước bọt một cách lo lắng và gõ cửa phòng của cha mẹ.

"Mẹ ơi. Cha ơi."

Giọng ngái ngủ của mẹ nó cất lên: "Tate đó hở con?"

Cha nó hỏi: "Có chuyện gì không ổn hả con?"

Tate nói: "Dạ có. Chúng ta có thể nói chuyện được không ạ? Và có lẽ con có thể nhận được một phước lành không ạ?"

Cha nó bật đèn cạnh giường ngủ của ông và bảo Tate vào bên trong. Lần đầu tiên trong nhiều ngày, Tate cảm thấy ấm áp, có hy vọng và ánh sáng. ■

Tác giả sống ở Utah, Hoa Kỳ.

Ồ Không Được Rồi! Bây Giờ Thì Sao?

Điều đó có thể xảy ra ở bất cứ nơi nào—ở nhà, ở trường học, hoặc tại nhà của một người bạn. Bất ngờ, các em thấy một điều gì đó mà các em *biết* là không tốt—trên điện thoại, truyền hình, máy vi tính hoặc thiết bị trò chơi điện tử, hay trong một cuốn sách hoặc tạp chí. *Giờ đây* các em có thể làm gì để cảm thấy vui hơn trong lòng?

Hãy tránh xa nó. Tắt nó đi. Đặt nó xuống. Hãy xem nó như thuốc độc cho đầu óc của các em—vì nó chính là như vậy.

Nói cho cha hoặc mẹ mình biết. Cha mẹ biết các em rõ nhất, và họ muốn giúp các em được an toàn và hạnh phúc. Đừng ngượng ngùng. Điều gì đã xảy đến với các em thì cũng xảy ra một thời gian nào đó với hầu hết mọi người.

Phải làm một điều gì đó. Xem hoặc đọc một cái gì đó tốt. Hãy làm một điều gì đó tích cực. Hãy làm một việc tốt. Hãy luôn ở cạnh bên gia đình hoặc bạn bè.

Tiếp tục nói về điều đó. Điều đó có thể giúp các em nói với cha hay mẹ mình bất cứ khi nào, bất cứ điều gì các em đã nhìn thấy trong ngày đó khiến cho các em cảm thấy không thoải mái. Cha mẹ có thể giúp các em lập ra một kế hoạch để bảo vệ mình khỏi việc nhìn thấy những điều không thích hợp. Nếu các em cảm thấy bị sa vào bẫy, lo lắng, hay thích muốn xem một cái gì đó không thích hợp một lần nữa, thì cũng hãy chắc chắn để nói với cha mẹ về điều đó.

Hãy nhớ các em là ai. Các em không phải là người xấu vì điều các em đã nhìn thấy. Các em là con của Thượng Đế, và Ngài yêu thương các em và muốn giúp các em được an toàn và hạnh phúc.

Hãy buông điều đó ra. Hãy tự tưởng tượng mình đang buông ra một quả bóng và nhìn nó bay ra xa. Hãy cố gắng thư giãn và để cho điều các em đã nhìn thấy thoát ra khỏi tâm trí của mình. Bây giờ hãy hình dung ra ngôi đền thờ, gia đình của mình, hoặc một điều gì khác mà các em thích nhìn thấy.

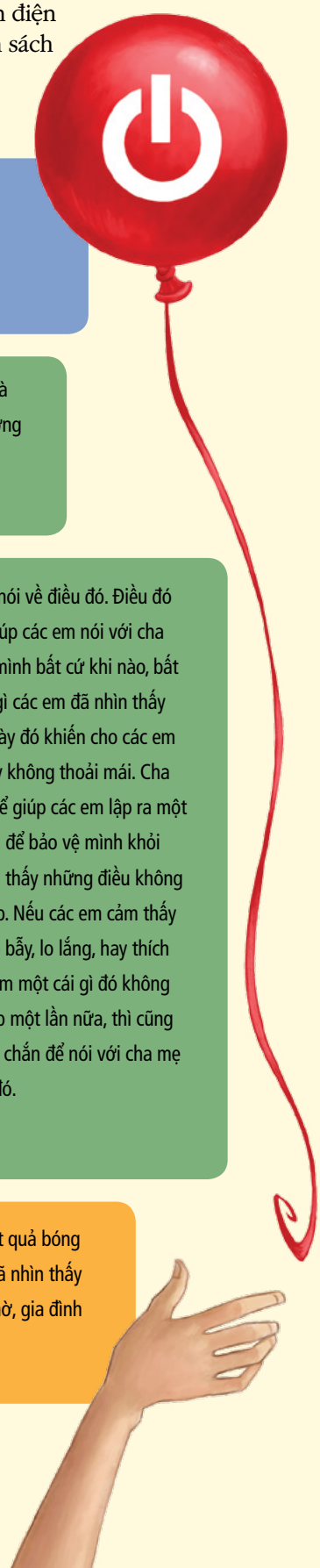

TRANH DO SHAWNA J. C. TENNEY MINH HỌA

Các Quả Bí Ngô của Paul

Bài của Ray Goldrup
Dựa vào một câu chuyện có thật

TRÀNH DO AMY WUMMER MINH HỌA

Paul đang giúp Cha nó trồng vườn. Nó ước gì có anh Eric của nó ở đây để giúp đỡ. Nhưng Eric đã đi truyền giáo ở xa rồi.

Paul nói: "Con sẽ không bao giờ lớn được như anh Eric đâu. Làm thế nào con có thể đi truyền giáo như anh ấy?"

Cha nó nói: "Đừng lo. Con sẽ lớn thêm nữa."

Cha đưa cho Paul một số hạt bí. Ông giúp Paul trồng các hạt giống đó.

Paul hỏi: “Những hạt giống nhỏ bé này sẽ mọc lên thành quả bí lớn à?”

Cha nói: “Nếu con chăm sóc chúng kỹ.”

Mỗi ngày, Paul đều đi ra nhìn vào vườn. Nó tưới nước, và chẳng bao lâu những mầm nhỏ đâm chồi. Mấy cái lá mọc lớn hơn. Paul cẩn thận nhổ cỏ dại.

Đến mùa thu cây bí của nó đã mọc lớn. Và đã có những quả bí ngô to lớn màu cam!

Paul kéo Cha ra để chỉ cho ông thấy. Cha nói: "Con đã siêng năng chăm sóc cây bí ngô của con!"

"Dạ vâng! Và con cũng siêng năng chăm sóc cho bản thân mình, để con cũng có thể được lớn hơn nữa." Paul cười toe toét. "Và khi con lớn, con có thể đi truyền giáo giống như anh Eric!" ■

Tác giả sống ở Utah, Hoa Kỳ.

Đám Bí Ngô

Paul trồng bao nhiêu quả bí ngô?
Các em có thể tìm ra các vật khác đang được giấu không? ■

Một trong Hàng Triệu Người!

Lời của Jan Pinborough
Nhạc của Michael F. Moody

Nhẹ nhàng nhưng quyết liệt ♩ = 96–104

mf

1. Kìa hàng triệu thiếu nhi vui sống Trên
tập lối sống nhân ái, Vâng

trần gian thời chúng mình Mỗi em chính là con Chúa Cha cao quý
lời, trung kiên với Ngài. Tôi luôn muốn làm theo ý Cha, yêu mến

chậm hơn *a tempo*

Với nét riêng độc đáo Chúng mình là một trong số Các thiếu nhi luôn trung kiên! Chúng
Chúa Thánh trong lời nói. Quyết lòng thành một trong số Các thiếu nhi luôn trung kiên! Bước

mình đang ngập tràn muôn ánh sáng thiêng của Chúa! Duy nhất với cá tính riêng rẽ lắm —
vào nơi ngập tràn muôn ánh sáng thiêng của Chúa! Duy nhất với cá tính riêng rẽ lắm —

1.

(vỗ tay) Cá tính riêng biệt — Làm người ngay chính như Chúa Cha luôn khuyên ta. 2. Học
Cá tính riêng biệt — Làm

2.

người ngay chính như Chúa Cha khuyên tôi nên cố gắng! Làm người ngay chính như Chúa Cha luôn khuyên tôi.

chậm hơn *rit.*

© 2010 của Jan Pinborough và Michael F. Moody. Giữ mọi bản quyền.
Bài hát này có thể được sao lại để sử dụng tại nhà thờ hoặc tại gia mà không có tính cách thương mại.
Thông báo này cần phải được kèm theo mỗi bản nhạc.

Bài của Chủ Tịch Henry B. Eyring
Đệ Nhất Cố Vấn trong Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn

CON ĐƯỜNG DẪN ĐẾN NƠI AN TOÀN

Một trong những cách chúng ta có thể biết rằng một lời cảnh báo là từ Chúa là luật về nhân chứng, các nhân chứng được phép, đều đã được viện dẫn.

Dường như Đấng Cứu Rỗi luôn luôn mong muốn dẫn dắt chúng ta đến nơi an toàn. Và có sự nhất quán trong cách Ngài chỉ cho chúng ta thấy con đường. Ngài đòi hỏi nhiều hơn một phương tiện để con đường đó sẽ đến với những người sẵn lòng chấp nhận nó. Và những phương tiện đó luôn luôn gồm có việc gửi sứ điệp qua miệng của các vị tiên tri của Ngài bất cứ khi nào người ta có đủ điều kiện để có được các vị tiên tri của Thượng Đế ở giữa họ. Các tôi tớ được phép đó luôn luôn được truyền lệnh phải cảnh báo dân chúng, cho họ biết con đường dẫn đến nơi an toàn.

Vào mùa thu năm 1838, khi tình trạng căng thẳng dâng cao ở miền bắc Missouri, Hoa Kỳ, Tiên Tri Joseph Smith đã kêu gọi tất cả Các Thánh Hữu phải quy tụ đến Far West để được bảo vệ. Nhiều người đang ở trong các trang trại hẻo lánh hoặc ở những khu định cư rải rác. Ông đặc biệt khuyên bảo Jacob Haun, là người sáng lập một khu định cư nhỏ tên là Haun's Mill. Một nhân chứng

sống vào thời gian đó đã ghi chép như sau: "Anh Joseph đã gửi thư cho Haun, người chủ nhà máy xay, để thông báo cho các anh em đang sống ở đó phải rời đi và đến Far West, nhưng Ông Haun đã không trao lại tin nhắn đó" (Philo Dibble, trong "Early Scenes in Church History," trong *Four Faith Promoting Classics* [1968], 90). Về sau, Tiên Tri Joseph ghi lại trong lịch sử của mình: "Cho đến ngày hôm nay Thượng Đế đã ban cho tôi sự khôn ngoan để cứu những người tiếp nhận lời khuyên bảo. Không một ai bị giết chết. Họ là những người [đã tuân theo] lời khuyên bảo của tôi" (*History of the Church,* 5:137). Sau đó, Vị Tiên Tri đã ghi lại sự thật đáng buồn rằng các mạng sống vô tội có thể đã được cứu tại Haun's Mill nếu lời khuyên bảo của ông đã được tiếp nhận và tuân theo.

Trong thời kỳ của mình, chúng ta đã được cảnh báo với lời khuyên bảo về nơi nào để tìm thấy sự an toàn khỏi tội lỗi và khỏi nỗi buồn phiền. Một trong những bí quyết để nhận ra những lời cảnh báo đó là khi những lời cảnh báo đó được lặp đi lặp lại. Ví dụ, hơn một lần trong các đại hội trung ương này, các anh chị em đã nghe vị tiên tri của chúng ta nói rằng ông sẽ trích dẫn lời của một vị tiên tri tiền nhiệm và do đó sẽ là một nhân chứng thứ hai và đôi khi còn là một nhân chứng thứ ba nữa. . . . Sứ Đồ Phao Lô đã viết rằng "Mọi việc sẽ định cứ lời khai của hai hoặc ba người làm chứng" (2 Cô Rinh Tô 13:1). Một trong những cách chúng ta có thể biết rằng một lời cảnh báo là từ Chúa là luật về nhân chứng, các nhân chứng được phép, đều đã được viện dẫn. Khi những lời của các vị tiên tri dường như lặp đi lặp lại, thì điều đó nên được chúng ta chú ý và làm tràn ngập tâm hồn chúng ta với lòng biết ơn để sống trong một thời kỳ được phước như vậy. . . .

Cha Thiên Thượng yêu thương chúng ta. Ngài đã gửi Con Trai Độc Sinh của Ngài để làm Đấng Cứu Rỗi của chúng ta. Ngài biết rằng trên trần thế, chúng ta sẽ rất dễ lâm nguy, mà điều tồi tệ nhất của sự lâm nguy này là từ những cám dỗ của một kẻ nghịch thù khủng khiếp. Đó là một trong những lý do tại sao Đấng Cứu Rỗi đã cung cấp các chìa khóa của chức tư tế để cho những người có tai để nghe và có đức tin để vâng lời có thể đi đến những nơi an toàn. ■

Từ bài "Finding Safety in Counsel," Liahona, *tháng Bảy năm 1997, 23–25.*

NHỮNG SỰ HIỂU BIẾT SÂU XA

Đã bao lần chúng ta nói với nhau lời tử tế?

"Chúng ta có thể trắc nghiệm bản thân mình bằng cách hỏi một số câu hỏi. . . . 1. Lần gần đây nhất tôi đã chân thành khen ngợi người bạn đời của mình, chỉ một mình hoặc trước mặt con cái là khi nào? 2. Lần gần đây nhất tôi đã nói lời cám ơn, bày tỏ tình yêu thương, hoặc tha thiết khẩn nài trong đức tin cho người bạn đời trong lời cầu nguyện là khi nào? 3. Lần gần đây nhất tôi đã kiềm chế bản thân mình để không nói một điều gì mà tôi biết có thể gây ra tổn thương là khi nào? 4. Lần gần đây nhất tôi đã xin lỗi và khiêm nhường xin được tha thứ—mà không nói thêm lời 'giá mà anh hay em đã' hay 'giá mà anh hay em đừng' là khi nào? 5. Lần gần đây nhất tôi đã lựa chọn để được vui vẻ thay vì đòi hỏi 'mình là đúng'?"

Linda K. Burton, chủ tịch trung ương Hội Phụ Nữ, "Chúng Ta Sẽ Cùng Thăng Tiến," *Liahona,* tháng Năm năm 2015, 31.

Cũng trong Số Báo Này

DÀNH CHO CÁC THÀNH NIÊN TRẺ TUỔI

SỐNG VỚI **Chủ Ý Thật Sự**

Việc hiểu được "lý do" của các quyết định của các em sẽ giúp các em làm những điều đúng vì những lý do đúng. Hãy học cách sống một cuộc sống có chủ ý!

trang 44

DÀNH CHO GIỚI TRẺ

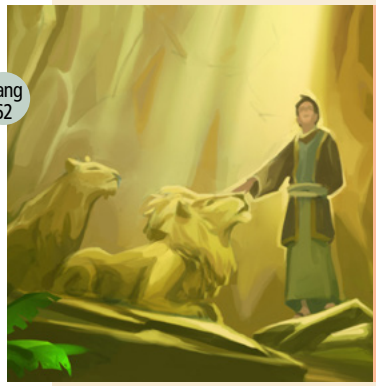

trang 62

GIỚI TRẺ TUYỆT VỜI TRONG THÁNH THƯ

Các trận đánh mà giới trẻ trong thánh thư phải đối phó là khác với các trận đánh của các em, nhưng các em vẫn còn có thể noi theo gương của họ về lòng dũng cảm, đức tin và sự vâng lời trong việc khắc phục những thử thách của các em.

DÀNH CHO THIẾU NHI

Tìm Kiếm Sự Giúp Đỡ

Tate không thể ngừng suy nghĩ về điều nó đã thấy trên truyền hình, nên nó cầu nguyện lên Cha Thiên Thượng để biết phải làm gì.

trang 72

VIETNAMESE
4 021257 0435 9

GIÁO HỘI
CÁC THÁNH HỮU NGÀY SAU CỦA
CHÚA GIÊ SU KY TÔ